

ANH VŨ (Biên soạn)
Lương y : DINH CÔNG BẮY (Hiệu đính)

MEO LA

Thuốc hay

Chữa bệnh bằng cây thuốc nam
Những cấm kỵ khi dùng thức ăn



NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Mèo Lạ
THUỐC HAY

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

248 - Trần Phú - P. Ba Đình - TP Thanh Hóa

ĐT: 037.852281 - 853.548 - 750.748 - Fax: 037.720.399

MẸO LẠ THUỐC HAY

Lương Y : Đinh Công Bảy

Anh Vũ

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN THOA

Biên tập: Hồ Phương

Vẽ bìa: Văn Dũng

In 1000 cuốn, khổ 14.5 x 20.5 cm. Tại XN in Tân Bình
Số ĐKKH: 4/1386. QLXB - CXB, ngày 24 tháng 9
năm 2004. In xong nộp lưu chiểu Quý 4 năm 2004

Anh Vũ (*Biên soạn*)
Lương Y: **Đinh Công Bảy** (*Hiệu đính*)

Mẹo Lạ THUỐC HAY

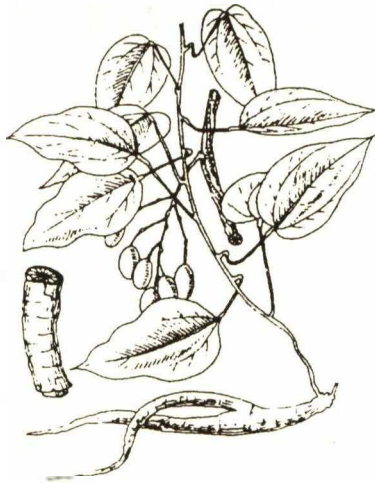


NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Lời tựa

Mẹo dùng cây cỏ để trị bệnh trong dân gian rất là phong phú, hữu hiệu chỉ dùng toàn những vị thuốc dễ tìm thấy. Tập sách này trình bày trên dưới một ngàn mẹo trị các chứng bệnh thường gặp trong đời sống thường ngày, nó sẽ có ít nhiều hữu ích đối với các bạn đọc ở những vùng nông thôn cách xa bệnh viện giải quyết một số bệnh thông thường cấp bách trước mắt.

Mặc dầu nhiều cố gắng nhưng chắc cũng không tránh được thiếu sót, mong bạn đọc lượng thứ.



PHẦN I

MỆO LẠ THUỐC HAY

I. MỆO LẠ THUỐC HAY NGUỒN GỐC TỪ THỰC VẬT.

1. Cây xộp

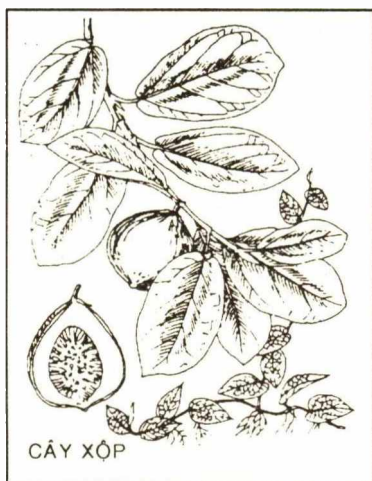
Mẹo trị người già đau mình, đau xương, điều hòa kinh nguyệt

Quả xộp thái nhỏ nấu với nước, lọc bỏ bã, cô đặc thành cao. Có thể dùng dây và lá phơi khô rồi nấu thành cao.

Mỗi ngày uống chừng 5 – 10gr.

Mẹo chữa di tinh, liệt dương

Cành lá cây xộp phơi khô khoảng 100gr, đậu đen 50gr. Hai thứ ngâm với 250ml rượu, khoảng mười ngày là có thể dùng được. Khi dùng lọc lấy rượu mà uống, có thể pha chút đường làm rượu bổ, chữa đau lưng, đau mình, di tinh, liệt dương. Mỗi ngày uống khoảng 10 – 30ml.



Mèo trị đau xương, nhức mình

Thái nhỏ quả xộp nấu với nước cho cô đặc lại, bỏ bã.
Ngày uống 5 – 10gr.

2.Cây cam thảo nam (Cam thảo đất)

**Mèo trị cảm sốt, ho, viêm
họng, nặng đầu**

Cam thảo đất (cam thảo nam)
14gr, hoắc hương 10gr, kim ngân
6gr, vỏ quýt (sao vàng) 8gr, lá rẽ
quạt 2gr.

Sắc với nước uống. Uống 2 lần
trong ngày, uống khi còn nóng.

Hoặc: Bạc hà 8gr, kinh giới
8gr, lá tre 16gr, kim ngân 16gr,
cam thảo nam 12gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống
2 lần, uống khi nguội.

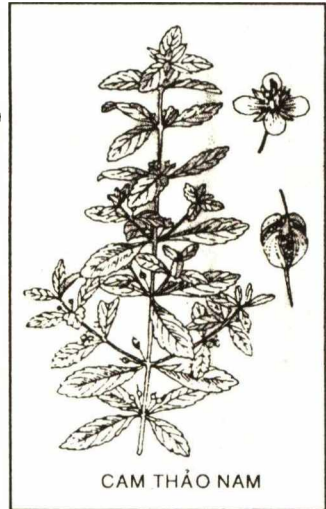
Mèo trị bụng đầy, táo bón, người nóng

Cam thảo đất 14gr, dây mơ 10gr, cỏ nhọ nôi 8gr, cỏ
mần trâu 6gr, rau má 12gr, rễ cỏ tranh 8gr, vỏ quýt 8gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần lúc bụng đói.

Mèo giải độc cơ thể

Dùng 30 – 100gr cam thảo nam sắc với nước uống.



3. Cây nhọ nôi (Cây cỏ mực)

Mẹo trị râu tóc bạc sớm, mạnh tinh bổ tủy

Cỏ nhọ nôi, sấy khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 2gr uống với nước cơm vào lúc bụng đói, có thể uống lâu ngày cho tới khi thấy công hiệu.

Mẹo trị viêm niệu đạo, dinh nhọt sưng độc

Giã cỏ nhọ nôi vắt lấy nước cốt uống hoặc dùng cỏ nhọ nôi khô sắc với nước uống.



4. Cây vải

Mẹo trị dai sừng

Lấy 4 – 6gr hạt vải đốt thành than, tán thành bột rồi hòa với nước nóng mà uống.

Phu chú: Cây vải, hạt vải dùng làm thuốc, đem thái nhỏ rồi phơi hay sấy khô. Hoa, vỏ thân, rễ cũng có thể làm thuốc. Hạt vải vị ngọt, chua, tính ấm, không độc. Trị tiêu thủng, mụn nhọt, nấc cục, đau răng, tiêu chảy, dai sừng.

Mẹo lợi gan, dễ tiêu hóa, chữa cảm sốt

Lấy 50gr thịt (com) quả vải, thêm ít đường, đun với nước để uống.

Mẹo trị tiêu chảy, viêm lợi răng

Lấy vỏ cây sắc với nước để uống.

5. Cây ích mẫu

Mẹo trị đau bụng trước kỳ kinh nguyệt

Cây ích mẫu 30gr nấu với nước uống. Bắt đầu uống từ ngày 14 sau kỳ kinh nguyệt lần trước. Một ngày uống hai lần trước bữa ăn 20 phút, uống 10 ngày liền.

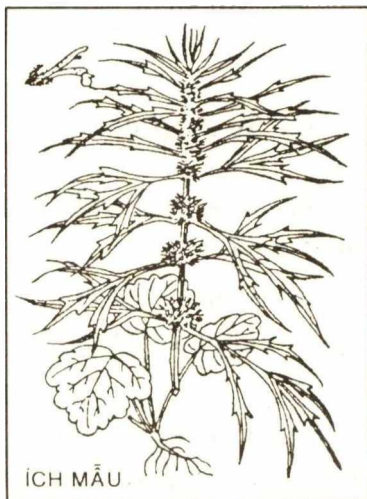
Mẹo trị bị phù thũng sau khi đẻ

Cây ích mẫu 20gr, gừng tạt 15gr, rau dứa nước 10gr. Uống ngày hai lần, liên tục 5 ngày.

Mẹo trị phụ nữ gầy, suy nhược

Lá và phần non cây ích mẫu 30gr, trứng gà 2 quả.

Thái nhỏ ích mẫu rồi đánh với trứng, hấp cách thủy, ăn nóng. Ngày ăn 1 lần, ăn liền trong 20 ngày.



Mẹo trị sưng vú, chốc đầu, lở ngứa

Dùng thân và quả ích mẫu giã dập hay sắc lấy nước rửa chỗ chốc đầu, lở ngứa.

Mẹo trị kinh nguyệt nhiều và kéo dài

Ích mẫu 12gr, ngải cứu 16gr, mần tưới 10gr, hương phụ 6gr.

Uống 2 lần ngày, uống 5 ngày liền, trước kỳ kinh nguyệt 10 ngày.

Hoặc: Lá ngải cứu 10gr, nước 200ml

Nấu cô lại còn 100ml, thêm ít đường để dễ uống, chia làm hai uống trong ngày.

Mẹo trị tắc kinh

Ích mẫu 12gr, mần tưới 20gr, ngải cứu 15gr.

Sắc với nước uống, ngày uống 2 lần. Uống trước kỳ kinh nguyệt 10 ngày.

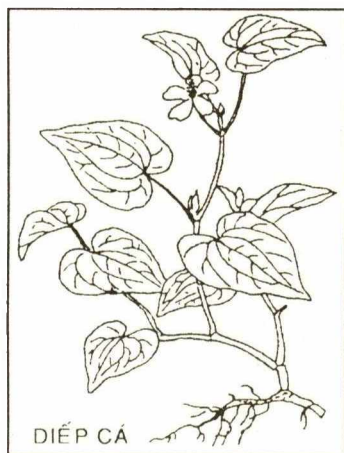
6. Cây diếp cá

Mẹo trị kinh nguyệt không đều

Cây diếp cá (tươi) 40gr, ngải cứu (tươi) 30gr.

Giã nhỏ lọc bằng nước sôi để nguội. Uống 1 ngày 2 lần, uống liền 5 ngày, uống trước kỳ kinh 10 ngày.

Hoặc: Rễ dâm bụt 30gr. Sắc nước uống 2 lần trong ngày. Uống trước kỳ kinh 10 ngày.



Mẹo Lạ Thuốc Hay

Hoặc: Có roi ngựa 40gr, ích mẫu 20gr, có tháp bút 10gr, ngải cứu 25gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần. Uống trước kỳ kinh 10 ngày.

Mẹo trị viêm âm đạo

Cây diếp cá 20gr, bồ kết 10gr, tỏi 1 củ (vừa).

Đun với 5 bát nước cho thật sôi. Cho xông hơi vào chỗ đau, dùng chính nước đó rửa hoặc ngâm chỗ đau. Ngày làm 1 lần, trong nhiều ngày liên tiếp.

Hoặc: Cải trời 25gr, rau sam 15gr, hoa kim ngân 10gr, bồ công anh 12gr, quả dành dành 8gr, đơn gối hạc 6gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần. Đồng thời lấy 20gr rau sam và 10gr tổ nẫu với nước để rửa. Ngày rửa 2 lần.

Mẹo trị viêm tuyến vú, viêm tuyến sữa

Lá diếp cá (tươi) 30gr, lá cải trời (tươi) 30gr.

Giã nát, chế nước sôi vào lấy nước cốt uống ngày 2 lần. Còn lại bã chưng nóng với giấm bôi vào chỗ đau.

Mẹo trị viêm đường tiểu, đái buốt, đái dắt

Diếp cá (tươi) 50gr, rau má (tươi) 50gr, mã đề 50gr.

Giã nát các thứ rồi hòa với nước lọc, vắt lấy nước trong uống.

Mẹo trị viêm phổi, viêm ruột, viêm thận phù thũng, kiết lỵ

Diếp cá 50gr.

Nấu với nước cho sôi, để nguội rồi uống.

Mẹo trị trẻ lên sởi

Diếp cá sao sơ, sắc uống.

Mẹo trị sốt xuất huyết

Diếp cá 100gr, lá rau ngót 100gr, lá cỏ mực 100gr.

Sắc đặc, uống dần trong ngày.

Mẹo trị vú sưng tắc sữa

Diếp cá 20gr, táo đỏ 10 quả.

Nấu với khoảng ½ lít nước, sắc lại còn phân nửa, uống 3 lần trong ngày.

Mẹo trị đau mắt đỏ

Giã nát diếp cá, dùng vải mỏng gói lại đắp lên mắt.

Hoặc: Bồ ngót tươi 50gr, lá dâu 30gr, cà gai 30gr, lá tre 30gr, rau má 30gr, lá chanh 10gr, cỏ xước 30gr.

Nấu với nước, cho sôi sắc lại, uống suốt ngày.

Mẹo trị lòi dom ra máu

Ăn sống rau diếp cá hằng ngày. Đồng thời giã nát diếp cá rịt vào chỗ trĩ.

Hoặc: Dùng cả hoa và hạt mào gà đỏ phơi khô 8 – 15gr. Nấu với nước uống, có thể phơi khô tán nhỏ làm thành thuốc viên để uống.

Mẹo La Thuốc Hay

Hoặc: Lấy cả hoa và hạt mào gà đỏ (kê đầu) sắc với nước để uống. Ngày uống 8 – 15gr. Có thể phơi khô, tán nhỏ chế thành viên uống nhiều lần trong ngày.

Mẹo trị trĩ đau nhức

Nấu sôi nước với diếp cá, đổ vào chậu xông vào chỗ trĩ, sau đó ngâm và rửa hậu môn.

Mẹo trị trĩ ròi dom

Rửa hậu môn bằng nước muối đun sôi để nguội, giã nát diếp cá rịt vào chỗ đau băng lại, hoặc ngồi lên.

Hoặc: Dùng hạt gấc giã nát hòa với ít dấm thanh rồi bọc vải đắp vào nơi bị trĩ suốt đêm.

7. Cây rau ngót (Bồ ngót)

Mẹo trị trẻ em tưa lưỡi

Giã nhuyễn lá bồ ngót, bọc vào vải thưa vắt nước cốt, dùng bông thấm nước cốt rơ vào lưỡi và vòm miệng.

Mẹo trị sau khi sanh bị sót nhau

Một nắm lá bồ ngót nấu với nước cho sắc lại rồi uống. Uống 2 lần mỗi lần cách nhau 10 phút.

Mẹo trị lở loét

Hai phần lá bồ ngót, một phần vôi đá, giã nát sệt như bùn, đắp vào chỗ lở loét, ngày thay 1 lần.

Hoặc: Lá khế cả cành non và hoa 100gr-150gr, nấu sôi với 5, 6 lít nước, xông rồi tắm, bã còn lại đắp vào chỗ lở loét.

Hoặc: Dùng vỏ cây bàng sắc nước rửa vết thương, vết loét.

Mẹo trị ban sởi, ho sốt

Một nắm bồ ngót, nấu cỡ một tô nước, uống 2, 3 lần trong ngày.

Mẹo trị bí tiểu, tiểu đường

Hai nắm bồ ngót, nấu sắc lại còn 3 chén, uống 3 lần trong ngày, uống cho đến khi hết bệnh.

Mẹo trị thiếu Vitamin C

Luộc tái rau bồ ngót ăn thường xuyên.

Mẹo trị viêm phổi

Bồ ngót nấu canh ăn hoặc sắc uống.

8. Cây khế

Mẹo trị mẩn ngứa

Lá khế 30gr, Cây vòi vòi 50gr.

Đun nước tắm, một lần trong ngày.

Hoặc: Lá bèo cái 20gr, bạc hà 10gr, kinh giới 12gr.

Sắc với nước, ngày uống ba lần. Bên ngoài dùng bã thoa khắp mình.

Hoặc: dùng bèo cái 50 gr, sao vàng, sắc với nước uống hàng ngày.

Mẹo trị cảm sốt, nhức đầu, ít tiểu

Mèo La Thuốc Hay

Lá khế 20gr, lá chanh 10gr.

Giã nát vắt lấy nước uống, ngày uống 3 lần.

Mèo trị sốt rét

Hoa khế khô 20gr, lá na 5gr.

Sắc nước uống trong ngày. Uống trước cơn sốt từ một đến hai giờ.

Hoặc: Dây ký ninh khô 50gr, lá máng cầu ta khô 20gr.

Giã nhuyễn thành bột. Mỗi lần uống một muỗng nhỏ cùng với rượu.

Hoặc: Củ sá (thân rễ sao) 20gr, lá na (máng cầu ta) 5gr, ké hoa vàng 10gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Nên uống trước khi lên cơn sốt nửa giờ.

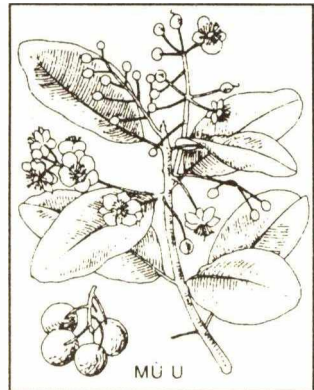
Mèo trị ho khan, ho đờm, kiết lỵ

Lấy hoa khế nấu với nước gừng sao lên để uống, có thể lấy vỏ cây khế thay cho hoa khế.

9. Cây mù u

Mèo trị mụn tràng nhạc

Nhựa mù u 20gr, nhựa đại 10gr, nước 0,10lit.



Quấy đều 3 thứ, bôi vào chỗ đau, ngày 3 lần.

Hoặc: Lấy gỗ mù u mài với nước, pha với một bát nước, chia làm 2 uống trong ngày.

Mẹo trị sưng họng

Nhựa mù u 20gr, lá rẻ quạt 5gr.

Vắt nước lá rẻ quạt hòa với nhựa mù u, bôi vào chỗ đau ngoài họng, 3 lần mỗi ngày.

Hoặc: Lấy một nắm hạt cải canh, tán nhuyễn, hòa với nước cho sền sệt, rịt ở yết hầu, khi khô bong ra, lại rịt tiếp.

Mẹo trị đau xương, đau lưng

Rễ mù u 20gr, cành dâu 10gr, rễ cỏ xước 10gr.

Sắc với nước, uống 2 lần trong ngày.

Mẹo trị mụn nhọt chưa vỡ

Hạt mù u 20gr, tỏi 10gr.

Giã nát đắp vào chỗ đau, ngày 1 lần.

Mẹo trị mụn nhọt đã vỡ, lở loét, tai có mũ

Nhựa mù u dưới dạng bột rắc lên các chỗ đau.

Mẹo trị ghẻ, bệnh ngoài da

Lấy dầu mù u trộn với vôi rồi bôi lên.

Mẹo trị thấp khớp

Dùng dầu mù u để xoa bóp.

Hoặc: Dùng vỏ thân xoài nướng nóng đắp lên chỗ thấp khớp.

10. Cây trường sinh

Mẹo trị bị đánh đến thổ huyết

Lấy lá trường sinh giã nát thêm rượu và đường, uống trong ngày.

Mẹo trị viêm tai giữa

Lấy lá trường sinh giã nát vắt lấy nước cốt nhỏ vào tai.

Mẹo trị các vết thương, vết bỏng

Lấy lá trường sinh giã nát, đắp lên vết thương.

11. Cây rau bợ

Mẹo trị phỏng

Dùng một nắm lá rau bợ tươi, giã nhuyễn đắp lên chỗ phỏng.

Hoặc: Lấy lá lô hội, giã nhuyễn vắt lấy nước (nhựa) bôi vào chỗ phỏng. Ngày bôi 3 lần.

Mẹo trị sưng vú

Dùng một nắm rau bợ tươi, giã nhuyễn hòa với một ít nước, lọc lấy nước uống, mỗi ngày uống 2 lần, bã dùng để đắp vào vùng vú.

Mẹo trị tắc sữa

Lấy 20gr rau bọ khô, sắc với nước cho cô lại còn 1 chén chia ra làm 2 uống trong ngày, mỗi lần cách nhau 3 – 4 giờ, bã còn lại lúc còn nóng chườm vào vùng vú, vuốt từ trên xuống.

12. Cây trâu không

Mẹo trị ghẻ lở

Lá trâu 30gr, lá đào 20gr, lá xoan non 10gr, rau sam 10gr.

Giã nhỏ vắt lấy nước bôi vào ghẻ lở, ngày bôi 3, 4 lần, nên lấy nước rau sam tắm ngày 1 lần càng tốt.

Hoặc: Lá sung non 20gr, lá khế 10gr, lá rau sam 15gr.

Giã nhỏ, vắt nước cốt, bôi lên chỗ bị ghẻ.

Mẹo trị sưng nhức

Giã lá trâu đắp chung quanh chỗ nhiễm trùng.

Mẹo trị ho, hen

Dùng lá trâu đắp lên ngực.

Mẹo trị cảm mạo

Dùng lá trâu đánh dọc xương sống từ trên xuống.

13. Cây lục bình

Mẹo trị mụn nhọt, vết thương tấy mủ, viêm loét

Mẹo Lạ Thuốc Hay

Hai một nắm lá lục bình già nát với muối đắp lên chỗ đau. Ngày thay chỗ đắp 2, 3 lần. Chỉ dùng ngoài da.

14. Dây sống rắn

Mẹo trị vết vết thương, bỏng, kích thích kéo da non

Dùng 1kg dây sống rắn, bỏ lá, cạo hết rễ, băm nhỏ đun với 3 lít nước trong 3 giờ. Lọc qua vải thưa, cô lại còn khoảng nửa lít (đừng đậm đặc quá), thấm vào bông gạc đắp vào vết thương (hơi xót như rửa bằng nước muối). Thay băng 2, 3 ngày một lần tùy mức độ mũ của vết thương.

15. Cây cà chua

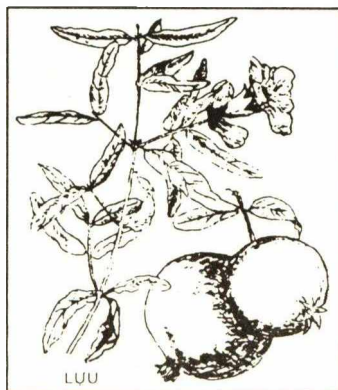
Mẹo trị mụn nhọt, viêm tấy

Lấy đọt cà chua già nát với muối đắp lên và băng lại, ngày thay 2 lần.

Hoặc: nấu trái cà chua với mỡ hay dầu cho đến khi hết nước, dùng với dạng thuốc mỡ bôi vào mụn nhọt, lở loét.

16. Cây lựu (Thạch lựu)

Mẹo trị sán



Vỏ lựu khô tán vừa 60gr, nước cất 750gr.

Ngâm bột vỏ lựu khoảng 6 giờ. Sau đó sắc với nước còn 0,5lít, gạn lại cho trong. Sáng sớm uống nước này, chia làm 2, 3 lần uống cách nhau 1giờ. Khi uống cần nằm nghỉ.

Hoặc: vỏ rễ lựu 40gr, đại hoàng 4gr, hạt cau 4gr, nước hơn 0,5lít

Sắc còn lại khoảng 0,3lít. Tối hôm trước nhin đói. Sáng sớm uống thuốc này, chia làm 2, 3 lần. Trong khi uống, cần nằm nghỉ.

Mẹo trị viêm họng

Dùng vỏ rễ sắc với nước rồi ngâm

17.Cây rau sam

Mẹo trị giun kim

Rau sam 50gr giã với muối, vắt lấy nước. Uống liên tiếp 3, 4 lần ngày.

Mẹo trị giun đũa

Lấy khoảng 3 nắm rau sam, sắc với nước uống lúc đói.

Mẹo trị sán xơ mít

Lấy một nắm rau sam sắc với nước, muối và một ít giấm, uống vào lúc sáng sớm.

Mẹo trị dái buốt, rát

Mẹo La Thuốc Hay

Dùng rau sam nấu canh ăn mỗi ngày hoặc giã nhuyễn vắt lấy nước pha thêm chút muối, uống thường xuyên cho đến khi khỏi bệnh.

Mẹo trị tiêu chảy có bọt

Luộc như rau sam, ăn cả cái lẫn nước.

Mẹo trị bí đại tiện

Dùng rau sam nấu với gạo thành cháo cho thêm 5 củ hành vào nấu chín rồi ăn.

Mẹo trị phù thũng, trướng bụng

Rau sam nấu với nước vo gạo nếp, ăn hàng ngày.

Mẹo trị mặt mụn

Sắc đặc rau sam rửa mặt hàng ngày và thoa lên mặt khi đi ngủ.

Hoặc: Giã nhỏ lá sung nấu với nước, xông lên mặt, dùng ngay nước đó rửa mặt. Ngày làm 2 lần.

Mẹo trị rắn, rết cắn, ong chích, dụn sâu róm

Giã nát rau sam đắp lên chỗ bị cắn. Nếu nấu rau Sam uống thêm càng tốt.

Mẹo trị trĩ mới phát

Luộc rau sam, ăn phần cái, còn nước rửa, ngâm chỗ bị trĩ.

Mẹo trị lao phổi

Ăn rau sam tươi ngày 2 lần.

Mẹo trị kiệt lý ở trẻ em

Giã rau sam vắt nước, đem đun sôi pha với 1 thìa mật để uống.

18. Cây bàng

Mẹo trị cảm sốt, ho có đờm, nhức đầu

Lá bàng khô 15gr, lá hoắc hương 5gr, vỏ quýt 10gr, gừng tươi 3 lát mỏng.

Sắc với nước, uống một ngày 2 lần, uống khi nóng, trước khi ăn 15 phút.

Mẹo trị cảm sốt và ho

Lá bàng 15gr, kinh giới 10gr, bạc hà 12gr, vỏ quýt 10gr.

Tất cả là loại phơi khô, sắc với nước, uống khi còn nóng, đắp chăn cho vã mồ hôi.

Hoặc: lá bàng 30gr, lá hương nhu 10gr, lá cúc tần 12gr.

Tất cả phơi khô, sắc nước uống một ngày 2 lần, uống nóng cho ra mồ hôi.

Mẹo trị đại tiện ra máu

Dùng hạt bàng sắc với nước uống.

Mẹo trị đau nhức

Dùng lá bàng tươi giã nát, sao nóng đắp vào chỗ đau.

19.cây mã đề

Mẹo trị lỵ cấp tính và mãn tính

Lá mã đề tươi sắc với nước, ngày uống 3 lần.

Mẹo trị cao huyết áp

Dùng 20 – 30gr cây mã đề tươi và non sắc với nước, ngày uống 3 lần.

Mẹo trị nóng gan mật, nổi mụn

Mã đề thái nhỏ nấu với gan heo ăn trong 1 tuần vào buổi trưa.

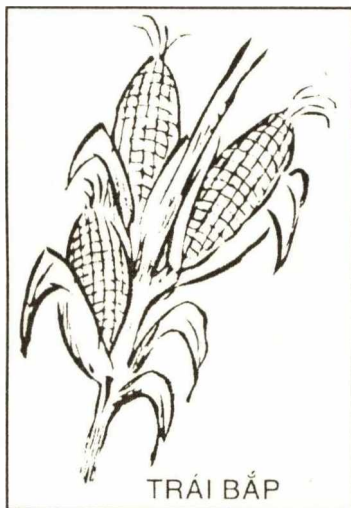
20.Cây ngô (Cây bắp)

Mẹo lợi tiểu

Râu ngô 40gr, xa tiền 25gr, rễ chanh 30gr, hoa cúc 5gr.

Nấu với nước khoảng 1 lít, để nguội uống khi khát.

Hoặc: Râu mè sắc với nước, uống 2 lần trong ngày, uống nóng trước bữa ăn khoảng nửa tiếng.



Mẹo lợi tiểu, trị viêm túi mật, viêm gan, ổ gan mật, tim, đau thận

Đun râu ngô với nước (nên dùng loại của trái bắp đã lớn, có thể dùng tươi hay khô.) Nếu muốn làm thành cao

đặc thì sắc với nước cho đặc lại để dành uống, nếu không thì nấu loãng uống liền, cứ 3 - 4 giờ uống một lần.

21. Cây cỏ tranh

Mẹo trị sốt nóng

Rễ cỏ tranh 12gr, củ sắn dây 10gr.

Sắc với nước, ngày uống 2 lần, uống khi nóng. Phụ nữ có thai không được dùng mẹo này.

Hoặc: rễ cỏ tranh 10gr, cam thảo đất 8gr, cỏ mần trầu 4gr.

Toàn bộ sắc với nước, ngày uống 2 lần, uống khi nóng.

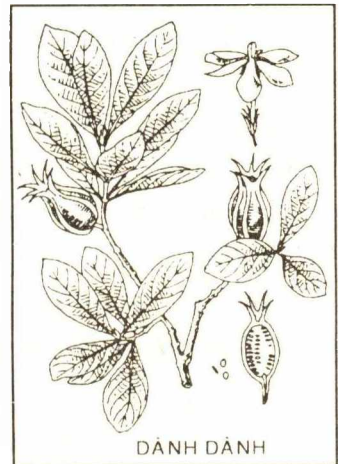
Chú ý: Phụ nữ có thai không được dùng.

22. Cây dành dành

Mẹo trị vàng da, vàng mắt, viêm gan

Dành dành 12gr, nhân trần 24gr. Nấu với khoảng nửa lít nước, sắc lại còn 1/5. Một ngày uống 3 lần.

Hoặc: dành dành 5gr, hoàng nghiê (hoàng bá) 5gr, cam thảo 2gr. Nấu với khoảng nửa lít nước.



để sôi nửa giờ. Một ngày uống 2, 3 lần.

Mẹo trị sốt nóng vàng da

Quả dành dành 20gr, bồ bồ (nhân trần) 15gr. Sắc với nước. Một ngày uống 2 lần.

Mẹo trị sốt hóa bốc lên làm nhức đầu

Hột dành dành (sao vàng) 15gr, hột muồng muồng (sao vàng) 10gr. Sắc với nước, uống 2 lần một ngày, uống nóng lúc đói.

Hoặc: Hột dành dành (sao vàng) 20gr, rễ cúc tần 10gr, bông mã đề 8gr.

Sắc nước uống như trên.

Mẹo trị sốt cao mê sảng

Hột dành dành (sao vàng) 10gr, gạo tẻ (sao vàng) 8gr, cỏ nhọ nôi 6gr. Sắc với nước, một ngày uống 2 lần.

23. Cây nghệ

Mẹo trị thổ huyết, ra máu cam

Củ nghệ tán nhỏ (4 – 6gr) uống với nước.

Mẹo trị đau bụng, đau vùng tim, ho, chậm tiêu

Nghệ khô 35gr, nhục quế 10gr. Tán thành bột, mỗi lần 5gr hòa với ít giấm uống.

Nghệ cắt rễ để riêng, thân để riêng. Muốn để lâu nên hấp trước từ 6g – 12g rồi phơi, sau đó sấy khô. Củ nghệ có công dụng trị đau bụng, đau vùng tim, cầm máu,

thông huyết, đái ra máu, vết thương trên da, kích thích bài tiết mật, diệt nấm, giải độc gan, ngăn cản vi trùng lao, đau dạ dày, vàng da. Phụ nữ có thai không nên dùng.

24. Cây dưa chuột

Mẹo vết nhăn, da xù xì, tàn nhang trên mặt

Cắt dưa chuột thành lát mỏng đắp lên.

Mẹo hạ nhiệt, trị tiêu chảy

Nấu ít đường với dưa chuột non.

Mẹo trị cổ họng sưng đau

Lấy quả dưa chuột thật già, bỏ hết hạt thêm mang tiêu vào ruột quả, phơi trong mát cho khô, cắt lát ngâm.

Mẹo trị bụng trướng, phù nề

Lấy quả dưa chuột già, bỏ hạt, thêm ít giấm, nấu nhừ, ăn lúc bụng đói.

Mẹo trị môi nứt nẻ

Dùng lát dưa chuột tươi chà lên môi bị nứt.

Mẹo trị da mẩn đỏ

Ép quả dưa chuột, lấy nước cốt bôi lên da chỗ mẩn đỏ.

Hoặc: Vò nát rau mùi chà sát lên chỗ mẩn đỏ.

Mẹo trị phỏng lửa chưa phỏng da

Dùng vài quả dưa chuột để vào bình đập kín. Khi bị bỏng lấy nước trong bình bôi lên.

25. Cây cà dái dê

Mẹo trị chữa dái ra máu, ỉa ra máu và bệnh lỵ

Lấy rễ cây, cuống quả của cà dái dê sắc nước uống. Một ngày dùng 4 – 12gr sắc với nước hoặc sao khô tán thành bột dùng dần dần.

26. Cây cóc

Mẹo thông tiểu

Củ cóc (thân rễ) 12gr, cam thảo 4gr.

Nấu với khoảng nửa lít nước. Uống 3 lần trong ngày.

Mẹo trị gầy yếu, suy dinh dưỡng

Củ cóc (thân rễ) 40gr, vỏ chuối tiêu chín 240gr, bột thịt cóc 40gr.

Sao vàng củ cóc, vỏ chuối tiêu còn tươi. Tán nhỏ hai thứ, trộn với bột thịt cóc, thêm kẹo mạch nha, vò thành viên. Mỗi viên khoảng 4gr. Ngày 2, 4 viên chia làm 2 lần.

Cóc còn gọi là lác, củ cóc (thân rễ) thái mỏng rồi phơi hay sấy khô dùng để làm thuốc, có công dụng thông tiểu, trị thủy thũng (thân thể ứ nước), đau bụng, tiêu hóa kém.

27. Cây đa

Mẹo trị sơ gan cổ trướng và lợi tiểu

Dùng tua rễ cây đa 100gr – 150gr sắc với nước uống.

Mẹo trị thổ tả

Dùng lá cây đa bỏ đẽ già nát ép lấy nước cốt uống.

28. Cây xương sáo

Mẹo trị tiểu đường

Dùng cây lá xương sáo (sương sáo) già nát, sắc với nước, ngày dùng khoảng 15 – 20gr.

Hoặc: Dùng cải xà lách soong, củ cải, cần tây, rau mùi tây, tía tô, cà rốt, cải bắp, tất cả băm nhuyễn, ép lấy nước cốt uống.

Hoặc: Lấy 40gr phân tầm nấu với nửa lít nước cho cô lại còn 2 chén, chia nhiều lần uống trong ngày. Có thể dùng cho bệnh thổ tả mất nhiều nước miệng khô khát.

Phụ chú: Thu phân tầm ở nơi nuôi tầm, đem về loại bỏ các tạp chất rồi phơi khô.

29. Cây thốt nốt

Mẹo trị chứng vàng da, lỵ, khó tiêu

Dùng thốt nốt non sắc nước uống.

Mẹo lợi tiểu

Dùng 50 – 60gr rễ thốt nốt sắc nước uống mỗi ngày.

30. Cây rau om (Rau ngổ)

Mẹo trị sỏi thận

Lấy rau om già nhỏ pha ít muối, ngày uống 2 lần.
Rất công hiệu.

Mẹo trị phát ban, mẩn ngứa

Rau om (rau ngổ theo miền Bắc) 30gr, kim ngân 20gr, kinh giới 10gr, diếp cá 5gr.

Sắc với nước, ngày uống 2 lần.

31. Cây rau dắng

Mẹo tiểu khó, tiểu buốt, sỏi thận

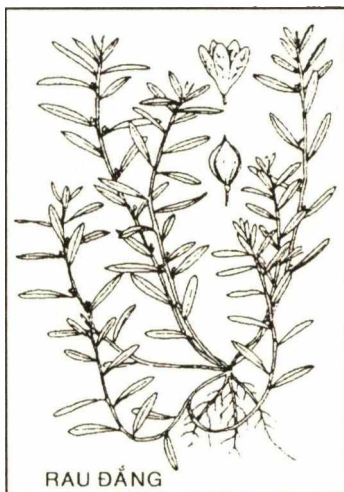
Rau dắng 12gr, phơi hay sấy khô. Đem sắc với nước, uống dần dần liên tiếp 3 ngày.

Mẹo trị rắn, côn trùng cắn

Rau dắng 40gr – 50gr, cỏ nọc rắn 40gr – 50gr.

Sắc với nước uống.

Mẹo trị đau bụng



Dùng rau đắng sắc với nước, cô thành cao. Nhịn đói một đêm, sáng sớm uống một bát trước khi ăn.

Mẹo trị trĩ nặng

Rau đắng sắc với nước hoặc giã nát lấy nước cốt uống.

32. Cây rau muống

Mẹo trị sốt khó thở

Dùng thân lá rau muống giã với mướp đắng (khổ qua) và lá xoan đắp lên ngực và trán.

Mẹo trị lở loét, gời ăn

Giã ngọn rau muống với lá cây vòi voi, đắp lên chỗ lở loét, gời ăn.

Mẹo trị giải độc

Giã nát rau muống, vắt lấy nước cốt uống.

Mẹo trị sưng quai bị

Luộc rau muống, uống nước ăn cái.

Hoặc: Lấy một nắm đậu xanh, tán thật nhỏ rồi trộn với giấm, phết thật dày lên chỗ sưng, khi nào khô lại thấm thêm giấm. Mỗi ngày làm vậy vài lần.

Hoặc: Lấy 30gr vỏ cây gạo tươi, sắc với nước để uống, ngày uống 1 lần, bên ngoài dùng nhựa cây đại (cây sứ) thoa vào chỗ đau.

Mẹo trị chứng đái đục

Rau muống tươi, vò nát, vắt lấy nước cốt hòa với mật mía, uống khi đói.

33. Cây trắc bách diệp

Mẹo trị rong huyết (rong kinh)

Cành lá trắc bách diệp 10gr, bạc hà 8gr, vỏ cam 6gr, hương phụ 6gr.

Cành lá trắc bách diệp sao đen, hương phụ ngâm với nước tiêu trẻ em một ngày, sau đó đem sao đen. Sắc cả hai với nước uống 2 lần trong ngày.

Mẹo trị băng huyết

Cành lá trắc bách diệp 15gr, ngải cứu 10gr, buồng cau khô 8gr.

Đem sao cháy tất cả. Đun sôi với 3 chén nước, sắc còn lại 1 chén để uống, uống lúc nóng. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Gương sen khô 30gr, hoa kinh giới 25gr.

Đốt cả hai thành than, tán nhỏ chia làm 2 lần uống trong ngày.

Mẹo cầm máu

Dạ dày, ruột chảy máu, tử cung xuất huyết, lỵ ra máu, tiêu ra máu, kinh nguyệt dài ngày không dứt: lấy 10gr hoa mào gà khô hay (25 – 30gr hoa mào gà tươi sấy khô) tán nhuyễn, chia nhiều lần uống nhiều lần, mỗi lần uống 1 – 2gr.

Các trường hợp tiểu tiện ra máu, chảy máu cam, nôn ra máu... có thể dùng ngó sen sắc với nước uống, mỗi lần dùng từ 6 – 12gr. Hoặc dùng gương sen khô sắc với nước uống. Nếu cần cầm máu ngay thay ngó sen bằng lá sen.

34.Cây mào gà

Mẹo trị đạ dày xuất huyết, cầm xuất huyết nội

Hoa mào gà đỏ khô 10gr (dùng tươi nấu: 25gr – 30gr) tán nhỏ, uống mỗi lần 1 – 2gr.

Mẹo trị lòi dom ra máu

Hoặc: Dùng cả hoa và hạt mào gà đỏ phơi khô 8 – 15gr. Nấu với nước uống, có thể phơi khô tán nhỏ làm thành thuốc viên để uống.

Hoặc: Lấy cả hoa và hạt mào gà đỏ (kê đầu) sắc với nước để uống. Ngày uống 8 – 15gr. Có thể phơi khô, tán nhỏ chế thành viên uống nhiều lần trong ngày.

35.Cây nhàu

Mẹo trị nhức mỗi đau lưng

Rễ nhàu thái nhỏ, sao vàng, ngâm rượu uống, có thể thay rễ bằng trái nhàu non thái mỏng phơi khô.

Mẹo trị nhức đầu chóng mặt

Dùng 8gr – 10gr lá nhàu nấu với nửa lít nước, uống 2 lần trong ngày.

Mẹo nhuận tràng, trị ho, cảm, hen, thũng, đau gân, dai đường, bạch đới, băng huyết

Ăn quả nhàu với muối.

36. Cây gừng

Mẹo ngoại khoa dùng để trị cảm sốt do bị lạnh

Gừng tươi giã nhỏ, tẩm rượu sao nóng, bọc vào vải hay tóc rối đánh gió khắp người.

Mẹo trị rét run, lạnh bụng, ỉa chảy

Dùng gừng tươi sấy khô, tán nhỏ dùng với nước cơm, uống nhiều lần trong ngày.

Hoặc: gừng khô 18gr, củ riềng đỏ 20gr.

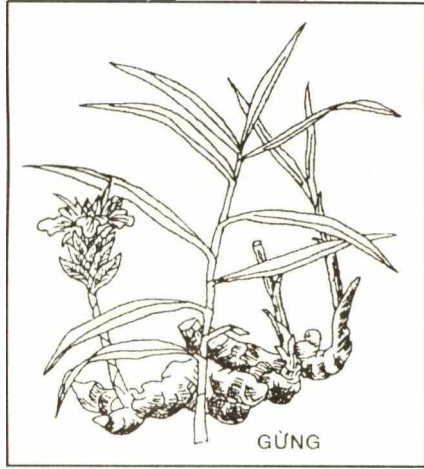
Sắc nước uống, ngày uống 2 lần, uống nóng.

Mẹo trị cảm sốt, nhức đầu, nghẹt mũi, hờ số mũi, gai rét

Gừng tươi 15gr, hành trắng (củ, rễ, lá) 10gr.

Sắc nước uống, phần bã đun sôi lại rồi xông.

Hoặc: Gừng tươi 10gr, hành trắng (củ, rễ, lá) 12gr, tía tô 8gr, củ sả 4gr.



Sắc nước uống, ngày 2 lần, uống lúc còn nóng, đắp mền cho vã mồ hôi.

Gừng chỉ dùng củ, cắt bỏ lá và rễ. Có thể dùng tươi hay sắc lát phơi khô.

Mẹo trị nôn mửa

Nhấm từng lát gừng tươi cho đến khi hết nôn mửa.

Hoặc: Lấy 10 – 15gr lá xương sông sắc với nước uống.

Mẹo trị cảm lạnh gai rét

Dùng gừng tươi 10gr, giã nát lọc bằng nước sôi thêm 10gr đường trắng khuấy đều, uống nóng, đắp mền kín.

Hoặc: Gừng tươi 10gr, giã nát lọc bằng nước sôi, cho vào cháo nóng để ăn, đắp mền kín.

Mẹo trị lỵ ra máu

Dùng gừng khô sao gán thành than uống với nước cơm hay nước cháo.

37. Cây cần tây

Mẹo trị vàng da

Rau cần tây 150gr, bao tử heo 150gr.

Xào hai thứ ăn.

Hoặc: Lấy rễ bo bo, sắc với nước uống.

Mẹo trị ăn khó tiêu

Mỗi ngày ăn sống từ 20 – 30gr rau cần tây.

Hoặc: Lấy cả thân lẫn lá rau răm giã nát, vắt nước cốt uống hoặc ăn sống.

Mẹo trị da lở loét

Dùng 30gr rau cần tây, giã nhuyễn đắp lên chỗ lở loét. Dùng nước cốt của rau cần tây thoa lên vết thương đã khô để mau lên da non, tránh sẹo.

Mẹo trị lở miệng, viêm họng

Giã nát rau cần tây, vắt lấy nước cốt để súc miệng, thêm muối ngâm rồi nuốt để trị viêm họng.

38.Cây hoắc hương

Mẹo trị cảm cúm, nhức đầu

Lá hoắc hương 6gr, kinh giới 10gr, lá chanh 8gr.

Sắc nước uống, ngày 2 lần, uống nóng.

Hoặc: Lá hoắc hương 8gr, lá tía tô 6gr, ngải cứu 10gr, hương nhu 4gr.

Sắc uống như trên.

Mẹo trị chứng ăn không tiêu, sôi bụng

Lá hoắc hương 6gr, hương nhu 5gr, vỏ quýt 8gr, gừng tươi 3 lát.

Sắc với nước uống, ngày uống 2 lần.

39.Cây quýt

Mẹo trị chứng ăn không tiêu, nôn mửa, sốt rét, trừ đờm

Một ngày ăn khoảng 4gr – 12gr vỏ trái quýt.

Mẹo giải say rượu

Uống nước quả quýt.

Mẹo trị ho tắc tiếng

Dùng 12gr vỏ trái quýt sắc với nước, cho thêm ít đường, nhấp uống dần trong ngày.

Mẹo trị hèn dái sưng đau

Dùng từ 6gr – 16gr hạt quýt phơi khô, tán nhỏ, uống với nước.

Mẹo trị đau bụng, ho, sưng vú

Dùng lá quýt hơ nóng đắp lên, dùng thân vỏ quýt phơi khô sắc với nước.

40. Cây riềng

Mẹo trị đau bụng nôn mửa

Củ riềng 8gr, đại táo 1 quả.

Sắc với nước cho hơi cô lại chia ra 2 hoặc 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị sốt, sốt rét, ăn kém

Củ riềng tẩm gừng và củ riềng khô đem nướng. Tán cả hai hòa với mật lợn, vo thành viên bằng hạt bắp. Ngày uống 15 – 20 viên.

41. Cây đậu ván trắng

Mẹo trị trúng độc thức ăn

Dùng 20gr đậu ván trắng già sống, thêm ít nước, vắt lấy nước uống.

Hoặc: Đậu ván trắng nướng cho cháy, nghiền thành bột hòa với nước uống.

Mẹo trị bệnh huyết trắng của phụ nữ

Đậu ván trắng sao chín, tán nhỏ uống với nước cơm.

Mẹo trị đau bụng do ăn không tiêu

Đậu ván trắng bỏ vỏ 40gr, lá hương nhu 80gr, hậu phác 40gr.

Đậu ván trắng sao vàng, hậu phác tẩm nước gừng sao vàng. Tán nhỏ tất cả vào thành viên 1gr. Khi dùng uống với nước.

Hoặc: Đậu ván trắng 4gr, hương nhu 4gr.

Sắc với nước cho đến khi hơi cô, ngày uống 3 lần.

Mẹo trị dịch tả

Dùng đậu ván trắng tán thành bột hòa với giấm để uống, có thể thêm hương nhu.

Mẹo trị kinh nguyệt không đều, bế kinh không thông

Đậu ván trắng sao vàng, tán thành bột uống với nước cơm.

42. Cây rau đay

Mẹo lợi sữa (phụ nữ sau khi sanh ít sữa)

Mỗi ngày ăn khoảng 200gr rau đay trong tuần lễ đầu tiên sau khi sanh, các tuần kế tiếp ăn nhiều thêm một chút.

Mẹo trị phù thũng

Dùng 15 – 20gr hạt rau đay, sắc với nước, uống nóng, đắp mềm cho mồ hôi vã ra.

Hoặc: Lấy 2 nắm rau rút cả thân, giã nát, vắt lấy nước cốt uống. Có thể nấu canh ăn.

Mẹo trị suyễn

Hạt rau đay sắc hơi đặc với nước, uống chặn cơn suyễn.

Hoặc: Dùng một nắm hạt tía tô đun với nước, lọc bỏ phần bã, hòa với nước cháo hay nước cơm để uống.

Mẹo trị táo bón

Dùng lá rau đay sắc với nước, uống 2, 3 lần trong ngày.

Hoặc: Dùng một nắm rau má trộn với giấm và dầu mè ăn liền vài ngày.

Mẹo trị trúng nắng

Giã nát lá rau đay, vắt lấy cốt để uống, bã đắp lên 2 thái dương hoặc dùng hạt rau đay sắc nước uống, uống nóng để ra mồ hôi.

Mẹo trị bí tiểu

Rau đay tươi nấu với nước uống thường xuyên trong ngày.

43.Cây rau mùi (Ngò ta)

Mẹo trị loét niêm mạc lưỡi

Rau mùi (ngò ta) 20gr, rau húng chanh 10 lá.

Tất cả ngâm nước muối, nhai kỹ, nuốt từ từ.

Mẹo trị trị giun kim

Dùng hạt rau mùi (ngò ta) tán nhỏ, trộn với trứng gà luộc, thêm ít dầu mè, giã nhuyễn tất cả, nhét vào hậu môn.

Mẹo trị chứng khó tiêu, đau bụng lâm râm sau khi ăn

Rau mùi (ngò ta) 1 nắm, vỏ quýt 8gr.

Sắc với nước, uống khi nước ấm.

Mẹo trị chứng đậu sởi khó mọc

Quả rau mùi (ngò ta) 80gr, rượu 0,1lít, nước 0,1lít.

Quả rau mùi tán nhỏ đun sôi, dậy kín. Lọc bỏ bã, trộn với rượu, phun từ đầu tới chân, trừ mặt, đậu sẽ mọc ngay.

Hoặc: Rau mùi sắc với nước, để nguội rồi uống, đắp mền cho vã mồ hôi, sởi sẽ mọc nhanh.

Mẹo giải nhiệt

Dùng rau mùi hay rễ rau mùi sắc với nước khi nào hơi cô, chia ra uống nhiều lần.

Mẹo trị kiết lỵ

Dùng hạt rau mùi chùng một nắm, sao thơm, tán nhỏ mỗi lần uống chùng 8gr với nước đường nếu lỵ ra máu, nếu lỵ có đờm thì dùng với nước gừng.

44.Cây thì là

Mẹo trị đau xót dưới sườn

Quả thì là sao vàng với chỉ xác, tán thành bột uống với rượu hòa muối.

Mẹo trị ăn khó tiêu, đau bụng

Nhai kỹ quả thì là nuốt cả bã lẫn nước.

Mẹo trị đại sốn

Quả thì là tẩm nước muối, sao vàng, tán thành bột, nấu gạo nếp chãm với bột này ăn.

Mẹo trị sốt rét ác tính

Quả thì là tươi giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt uống hoặc tán thành bột, sắc với nước uống.

45.Cây ổi

Mẹo trị bệnh huyết trắng của phụ nữ

Vỏ dộp ổi 30gr, vỏ cây sắn tuyền 20gr, rễ cỏ tranh 25gr.

Mẹo Lạ Thuộc Hay

Sắc với nước, ngày uống 2 lần.

Hoặc: Vỏ dộp ổi 20gr, rễ cây gai 15gr, dây kim ngân 10gr, mộc thông 8gr.

Sắc với nước, ngày uống 2 lần.

Chú ý: Phụ nữ có thai không được dùng hai mẹo này.

46. Lá muông trâu

Mẹo trị ghẻ

Lá muông trâu 5gr, lá đào 30gr, lá xoan 20gr, muối ăn 5gr.

Giã nhỏ tất cả, vắt lấy nước cốt bôi vào chỗ ghẻ ngày 2, 3 lần, còn bã đem đun nước tắm ngày một lần.

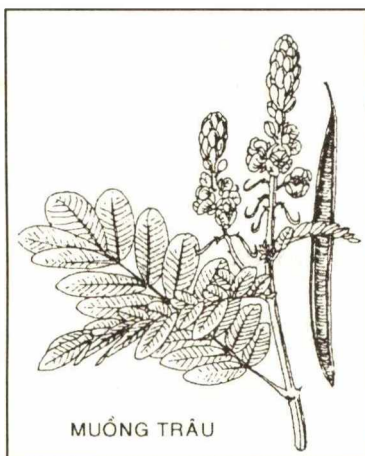
Hoặc: Dùng nhựa cây xoài hòa với nước chanh, bôi vào ghẻ.

Mẹo trị hắc lào

Dùng lá muông trâu tươi giã nhỏ, vắt lấy nước cốt bôi vào chỗ hắc lào. Ngày bôi 2, 3 lần.

47. Cây hoa đại

Mẹo hạ huyết áp



Dùng hoa đại tươi hoặc khô, sắc với nước uống ngày 2 lần (mỗi lần với 30gr).

Mẹo trị thũng nước (thủy thũng)

Dùng 5 – 10gr vỏ thân hay vỏ rễ cây đại sắc với nước uống, hoặc dùng mù cây đại 0,50 – 0,80gr.

Mẹo trị sai khớp, bong gân

Giã lá cây đại đắp vào chỗ đau.

Mẹo trị va đập sưng tấy

Dùng lá cây đại và lá bưởi thái nhỏ, sao nóng, dùng vải mỏng gói lại chườm vào chỗ đau, làm 4 – 5 lần, sau cùng lấy bã đắp vào chỗ đau.

48. Cây hồng bì

Mẹo trị cảm nắng, cảm cúm

Lá hồng bì 20gr, kinh giới 10gr.

Sắc với nước để uống, ngày uống 1 lần lúc thuốc còn nóng, nên đắp chăn để vã mồ hôi.

Hoặc: Lấy 25gr lá hồng bì sắc với nước để uống, ngày uống 2 lần, uống khi thuốc còn nóng.

Hoặc: Lá hồng bì 20gr, hương nhu trắng 10gr, ké hoa vàng 8gr, hoắc hương 6gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị ho, sốt

Lấy 4 – 6gr vỏ rễ hồng bì sắc với nước uống.

Mẹo trị gâu

Lấy lá hồng bì nấu với nước để gội đầu.

49. Cây mồng tơi

Mẹo trị sưng trĩ

Giã nhuyễn lá mồng tơi đắp vào chỗ trĩ, đồng thời nấu canh mồng tơi với cá diếc, ăn cả nước lẫn cái.

Mẹo trị vú sưng, nứt

Giã nhuyễn lá mồng tơi trộn với ít muối đắp lên, ngày đắp 3 lần.

Mẹo trị mụn nhọt sưng tấy

Giã nhuyễn lá mồng tơi, không thêm nước, trộn với ít muối đắp lên.

Mẹo trị khó tiêu

Giã nát lá mồng tơi, vắt lấy nước cốt hòa với nước chín, thêm một ít muối, uống vào buổi sáng khi chưa ăn gì. Bã dùng đắp vào bụng dưới chỗ bọng đại.

Mẹo trị nhức đầu do trúng nắng

Giã nát lá mồng tơi, đắp vào màng tang (thái dương) và trán, dùng vải bó lại.

Mẹo trị da mặt khô, nhăn

Lấy lá mồng tơi non ở đầu nhánh, giã nát lấy nước cốt, thêm ít muối, thoa nhiều lần trước khi đi ngủ.

Mẹo trị hơi thở nóng

Lá mỏng phơi nấu với cua đồng, giã nát lấy nước uống vào buổi trưa.

50. Cây lá lốt

Mẹo trị phong thấp, đau lưng mỏi gối

Cây lá lốt sao vàng, hạ thổ, thêm cỏ xước vào, sắc nước uống.

Mẹo trị chân tay đau nhức

Lá lốt, rễ bưởi bung, rễ cỏ xước, tất cả đều tươi, đem sao vàng sắc với nước cho cô lại rồi uống mỗi ngày 3 lần.

51. Cây vòi voi

Mẹo trị đau gối sưng to, đỏ

Dùng cây vòi voi tươi, giã cho dập, sao với giấm hay rượu, gói vào miếng vải, bó vào chỗ sưng.

Mẹo trị mẫn ngứa

Cây vòi voi 50gr, lá khế 30gr. Đun nước tắm, một lần trong ngày.

52. Cây xoài

Mẹo trị cầm máu trong ruột

Dùng vỏ quả xoài chín, sắc với nước cho cô lại rồi uống.

Mẹo trị thấp khớp

Dùng vỏ quả xoài nướng nóng đắp lên chỗ thấp khớp

53. Cây cứt lợn

Mẹo trị rôm sảy

Cây cứt lợn 20gr, lá khế 10gr, lá sài đất 15gr, kinh giới 5gr.

Đun với nước tắm ngày 1 lần.

Hoặc: Lấy lá và hoa kinh giới sắc với nước uống, ngoài ra lấy lá kinh giới vò nát trong nước để tắm.

Mẹo trị ong đốt, rắn cắn

Cây cứt lợn 20gr, nhựa cây đại 0,5 lit.

Giã nhỏ cây cứt lợn hòa với nhựa cây đại bôi vào chỗ đau ngày 3 – 4 lần. Có thể giã nhỏ cây cứt lợn, sắc nước uống thêm.

Mẹo trị ngứa ngoài da

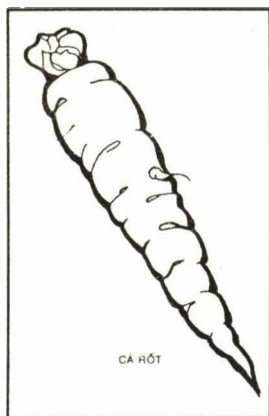
Giã toàn bộ cây cứt lợn (thân, rễ, lá) đem đun với nước để tắm.

Mẹo trị viêm soang

Giã nhỏ cây cứt lợn vắt nước nhỏ vào mũi, ngày nhỏ 2 – 3 lần.



54. Cây cà rốt



Mẹo trị suy nhược

Củ cà rốt 2 củ, gừng tươi 1 củ, gạo nếp 1 nắm, thịt gà 1 miếng khoảng 1 bàn tay.

Cà rốt để nguyên vỏ, thái lát mỏng. Tất cả nấu thành cháo, cho thêm tiêu hạt, hành, ăn trong ngày.

Mẹo trị tả lỵ (kiết lỵ)

Luộc củ cà rốt, nhai kỹ củ cà rốt và ăn cùng với nước luộc.

Mẹo trị giun sán

Thái mỏng củ cà rốt, sao khô, tán thành bột. Mỗi lần dùng 4 muỗng, uống vào buổi sáng khi chưa ăn.

Mẹo trị tiêu chảy

Dùng bao giờ dùng gừng cho bệnh này. Lấy một ít hạt cải canh, tán nhuyễn, nhào với nước cho sền sệt, đắp lên vùng rốn.

Dùng nửa ký củ cà rốt nấu nhừ với nước, chia làm 6 lần ăn trong ngày.

Hoặc: Dùng một nắm rau má, 1 nắm gạo, sao vàng, sắc với nước cho cô lại, thêm một ít muối hay nước mắm. Uống vài lần trong ngày.

Mẹo trị xuất huyết

Thái dọc củ cà rốt, xào với dầu mè thêm mè (vừng) rang nguyên hạt, ăn trong ngày khoảng 3 củ.

55.Cây rau răm

Mẹo trị say nắng

Rau răm 30gr, sâm bố chính 20gr, đinh lăng 16gr, mạch môn 10gr.

Tất cả đều sao vàng, riêng sâm bố chính có tẩm thêm nước gừng. Sắc với nước cho cô lại, uống ngày 2 lần.

Mẹo trị hắc bào, sâu quầng

Lấy cả cây rau răm giã nát, thêm ít rượu bôi lên.

56.Cây bạc hà

Mẹo trị cảm sốt, nhức đầu, nôn oẹ, vã mồ hôi

Hoặc: Bạc hà khô 10gr, củ sắn dây khô 12gr.

Đun sôi với nước, đem ra xông hơi, nước dùng để uống cách nhau 3 giờ.

Hoặc: Dùng toàn thân bạc hà bỏ rễ, sắc với nước uống, cách nhau 3 giờ.

Hoặc: Lá bạc hà 6gr, kinh giới 6gr, phòng phong 5gr, bạch chỉ 4gr, hành hoa 6gr.

Sắc với nước uống, uống lúc nóng.

57. Cây hành

Mẹo trị cảm mạo phong hàn

Dùng 2 hay 3 cây hành nấu với một ít gạo cho thêm một quả trứng gà, cho thêm ít tiêu và muối. Ăn lúc nóng.

Hoặc: Ăn sống 2 hay 3 cây hành, uống với một ít rượu, đắp mền kín cho vã mồ hôi.

Hoặc: Hành với vài lát gừng, sắc nước uống. Đắp mền kín cho vã mồ hôi.

Mẹo trị cảm cúm, sốt nhẹ, nhức đầu

Hành (rễ, củ, lá) 15gr, tía tô 20gr.

Cho vào cháo loãng, nóng, quấy đều mà ăn. Đắp mền kín cho vã mồ hôi.

Mẹo trị cảm mạo do nhiệt

Dùng 1 củ hành thái mỏng cho vào 1 chén nước sôi, để nguội bớt uống hết chén nước. Mỗi ngày uống 1 lần.

Mẹo trị cảm mạo ở trẻ con

Hành trắng 15gr, hương nhu 15gr.

Thái nhỏ, bỏ vào 1 chén nước sôi, chờ nguội bớt, uống hết nước, bỏ bã. Ngày uống 1 lần.

Hoặc: Cây hành 4 cây, lòng trắng trứng vịt 2 cái, đường cát 50gr.

Nấu hành với đường, khi sôi đổ vào chén đựng lòng trắng trứng vịt, quấy đều rồi uống nóng.

Hoặc: Hành 1 củ, củ cải trắng 1 củ.

Sắc nước uống.

Mẹo trị ho do nhiễm lạnh

Củ hành 7 củ, gừng 15gr, củ cải trắng 1 củ.

Nấu 3 chén nước với củ cải trắng cho nhừ, cho gừng và củ hành vào, sắc còn lại 1 chén, uống hết trong một lần, ăn cả bã.

Mẹo trị trúng gió ngất xỉu

Cây hành 3 cây.

Giã nát vắt lấy nước cốt hòa với nước tiểu bé trai, đổ cho bệnh nhân uống cho đến khi nào tỉnh.

Mẹo trị bí tiểu tiện

Giã nát 4 cây hành, nhào với mật đắp lên hòn đái.

Hoặc: Dùng 3 củ hành, băm nhỏ, sao nóng, bọc vải chườm vào bụng đái, chườm nóng liên tiếp. Đồng thời chà xát lòng bàn tay và bàn chân người bệnh.

Mẹo trị đau ngực

Hành 10gr, tỏi 2 củ, gừng tươi 10gr, khoai lang 100gr, rượu trắng 0,05 lít.

Giã nát tất cả các vị trên rồi tẩm với rượu trắng đắp vào ngực và lưng, lấy vải quấn lại.

Hoặc: Hành 1 bó, gừng tươi 2 củ, củ cải trắng 2 củ.

Giã nát như các vị trên rồi sao cho ấm ấm, đắp lên ngực, lấy vải quấn lại.

Mẹo trị sán lã

Hành sắc với nước, lửa riu riu; tối sắc với nước, lửa riu riu, hai thứ đều riêng. Mỗi tối dùng 1 thứ trước khi ngủ.

Hoặc: Giã nát một nắm hành hòa với 1 hay 2 muống dầu mè hoặc dầu cải, uống khi chưa ăn, ngày uống 2 lần.

Mẹo trị phụ nữ suy nhược sau khi sanh

Củ hành trộn mật ong, giã nhuyễn đắp vào rốn.

Củ hành 7 củ, táo lớn 20 quả. Nấu nhừ, bỏ bã, lấy nước uống 1 lần.

Mẹo trị trẻ suy dinh dưỡng

Củ hành 1 củ, gừng tươi 15gr, bột hồi hương 9gr.

Giã nát hành và gừng trộn với bột hồi hương, sao nóng, bọc vải đắp lên rốn.

Mẹo trị trẻ ọc sữa

Củ hành 1 củ, gừng 2 lát, củống quả thị hay quả bông 3 củống.

Sắc với một chén nước còn nửa chén, chia làm 3 lần cho uống.

Mẹo trị trẻ bị sưng bìu dái

Dùng lá hành già giã nát, vắt lấy nước cốt thoa lên bìu dái hoặc lấy bã đắp lên bìu dái, lấy vải quấn lại.

Mẹo trị bị đánh trọng thương

Dùng một nắm hành giã nhuyễn, tấm đường cát, sao lên, đắp vào vết thương rồi băng lại.

Hoặc: Dùng hành (lá và rễ) giã nhuyễn trộn với từng hương khuấy đều, để lửa riu riu cho đến khi thành cao, để nguội đắp lên vết thương.

Mẹo trị mộng tinh

Củ hành sắt mỏng nấu cháo ăn lúc đói, một ngày có thể ăn 5, 6 lần cho đến khi khỏi bệnh.

58. Cây kinh giới

Mẹo trị cảm nóng

Dùng một nắm kinh giới tươi, giã nhỏ với vài miếng gừng, vắt lấy nước cốt uống, bã còn lại bọc vải đánh giọc dọc theo sống lưng.

Dùng 20gr kinh giới khô, sao vàng thêm nước, sắc còn phân nửa, uống lúc nóng, đắp mền cho vã mồ hôi.

Mẹo trị cảm lạnh, nhức đầu, đau mình

Dùng 20gr kinh giới (hoa, lá, cành) sắc nước uống lúc còn nóng. Sau đó thêm: lá dâu 5gr, lá sả 10gr, lá bưởi 8gr, lá cúc tần 6gr, lá ổi 4gr.

Đun sôi với nước để xông.

Hoặc: Hoa kinh giới khô 15gr, bạch chỉ 10gr.

Sắc nước uống, ngày 2 lần.

Hoặc: Hoa kinh giới, tía tô, hương nhu, ngải cứu, hoắc hương, liều lượng bằng nhau.

Sắc với nước cho cô lại, vo thành viên bằng hạt bắp. Khi cảm uống từ 7 – 10 viên, dùng với nước lá tre. Trẻ em dùng từ 2 – 4 viên.

Mẹo trị đau nhức các đầu xương

Kinh giới tươi (cành non, lá) 50gr, gừng sống 10gr.

Giã nát, vắt nước cốt uống ngày 2 lần, bã còn lại dùng để đánh gió dọc theo sống lưng.

Mẹo trị băng huyết, chảy máu cam

Dùng 15gr hoa kinh giới khô, sao đen sắc với 0,2 lít nước còn lại 0,1 lít, ngày uống 2 – 3 lần.

Hoặc: Kinh giới 15gr, gừng sen 15gr.

Sao đen cả hai, tán thành bột. Ngày uống 3 lần khi bụng đói.

Mẹo trị nặng đầu, cứng gáy

Lấy lá và hoa kinh giới, phơi trong mát, nhồi vào gói để gói đầu đến khi há hơi không còn mùi, thay cái mới.

Mẹo trị mũi, miệng chảy máu

Dùng một bó kinh giới đốt thành than, tán nhỏ, thêm một ít vỏ quít, sao với nước uống nhiều lần.

Mẹo trị đình nhọt sưng tấy

Dùng một nắm lá kinh giới, sắc với nước cho cô lại rồi uống nhiều lần.

Mẹo trị trúng gió cảm khầu, méo miệng

Lấy một nắm lá kinh giới, sao gân đen, tán thành bột hòa với ít rượu đổ vào miệng bệnh nhân.

Hoặc: lấy một nắm lá kinh giới, giã nát, lấy nước cốt cho bệnh nhân uống.

59. Cây rau má

Mẹo trị cảm sốt khát nước, đau đầu

Rau má 30gr, rau sam 20gr.

Giã nhỏ, vắt lấy nước cốt uống, ngày uống 3 lần.

Hoặc: Rau má 25gr, củ sắn dây 20gr, rau sam 15gr.

Sắc nước uống, ngày uống 2 lần, uống khi còn nóng.

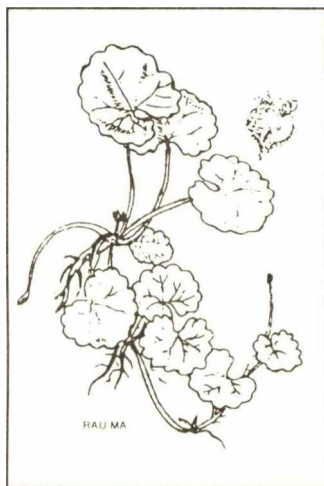
Mẹo trị kinh nguyệt đau bụng, đau lưng

Dùng rau má đang lúc có hoa, phơi khô, tán nhỏ. Ngày uống 1 lần, mỗi lần 2 muỗng cà phê, dùng với nước sôi, uống khi bụng đói.

Mẹo trị rôm sảy, mẩn ngứa

Ăn rau má trộn dầu giấm.

Hoặc: dùng một nắm rau má tươi, giã nhuyễn pha với nước rồi lọc lấy nước trong pha thêm ít đường để uống vào buổi sáng. Buổi chiều và tối không nên uống.



Mẹo trị bị lỵ vì nhiệt

Dùng một nắm rau má tươi, giã nát, vắt lấy nước cốt hòa với nước và ít đường để uống. Ngày uống 2 – 3 lần.

Mẹo trị chảy máu cam

Dùng một nắm rau má, giã nát, vắt lấy nước cốt, uống với nước pha một chút đường. Lấy bã đắp lên trán.

Mẹo trị biếng ăn

Lấy một nắm rễ rau má, phơi khô, sao lên rồi tán thành bột, nấu chung với bột gạo hoặc trộn với cháo để ăn.

Hoặc: Dùng một nắm cải soong trộn với giấm hay dầu xà lách hoặc dầu mè, ăn trong bữa cơm.

Mẹo trị bí tiểu

Dùng rau má vắt lấy nước uống hoặc nấu canh rau má để ăn.

Mẹo trị đau bụng khi có kinh

Dùng một nắm rau má khi đang trở hoa, phơi khô, tán thành bột, mỗi ngày dùng 2 muống bột hòa vào nước uống vào buổi sáng.

Mẹo trị kiết nạng

Dùng một nắm rau má giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt hòa vào nước dừa tươi để uống.

Mẹo trị ngộ độc khoai mì, lá ngón

Dùng cả cây rau má hoặc một nắm rau má giã nát, vắt lấy nước cốt uống.

Mẹo trị ngộ độc nấm

Rau má sắc với nước có đường phèn.

Hoặc: giã nát rau má với củ cải, vắt lấy nước uống.

60. Cây tía tô

Mẹo trị đờm

Dùng hạt tía tô, hạt củ cải, hạt cải bẹ, số lượng bằng nhau, nấu tất cả với nước, thêm vài lát gừng, nấu xong để nguội uống.

Mẹo trị cảm sốt bí mồm hôi, ho tức ngực

Lá tía tô tươi 15gr, củ hành tươi để cả rễ 3 củ.

Sắc nhỏ cho vào cháo nóng, ăn xong đắp mền cho ra mồ hôi.

Hoặc: Lấy lá tía tô tươi khoảng 20gr giã nát, chế nước sôi vào, khuấy đều, lọc lấy nước uống.

Mẹo trị cảm sốt, nhức đầu nghẹt mũi

Hạt tía tô 12gr, vỏ quít 8gr, củ gấu tằm gừng sao khô 3 củ, cam thảo nam 10gr, gừng tươi 3 lát.

Sắc với nước uống, ngày 1 lần. Uống xong đắp mền cho ra mồ hôi. Nhớ uống khi còn nóng.

Mẹo trị trúng độc hay dị ứng vì ăn cua, cá, v.v...

Lấy một nắm lá tía tô tươi sắc nước uống, uống nóng.

Dùng một nắm lá tía tô tươi, giã nát, vắt lấy nước cốt uống, còn bã chà vào các nơi bị dị ứng.

Mẹo trị chảy máu ngoài da

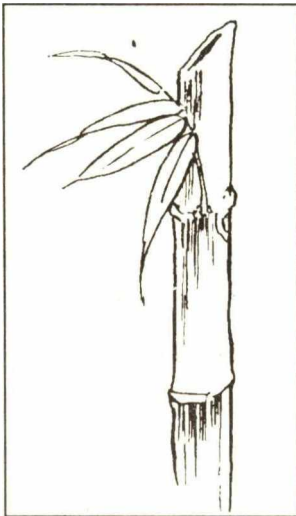
Trước hết lấy lá tía tô non, nhai nhuyễn đắp kín vết thương, sau đó dùng lá tía tô khô, hay tươi sao vàng tán nhuyễn, rắc lên vết thương.

Mẹo trị thổ huyết

Dùng lá tía tô, sắc với nước, vắt lấy nước cốt hòa với đậu đỏ sao chín tán nhuyễn, vo thành viên nhỏ. Mỗi ngày uống thường xuyên với ít rượu, mỗi lần từ 30 – 50 viên.

61. Cây tre

Mẹo trị cảm gió cảm khầu



Lấy cây tre tươi, nướng lên, vắt lấy nước cốt, nấu với gừng cho uống.

Mẹo trị kinh nguyệt ra nhiều không ngưng

Lấy cây tre, sao vàng, tán thành bột, uống với nước nóng.

Mẹo trị sốt cao, khát nước, không ra mồ hôi

Lá tre 20gr, rau má 15gr.

Sắc với nước, uống ngày 2 lần, uống khi nước nguội.

Mẹo trị cảm cúm

Lá tre 20gr, lá bưởi 10gr, lá chanh 15gr, lá sả 10gr, lá dâu 6gr, lá cúc tần 10gr, gừng tươi 3 lát.

Nấu với nước, uống chừng vài muông canh. Phần nước còn lại dùng để xông. Đắp mền cho vã mồ hôi.

62. Cây hương nhu

Mẹo trị cảm nắng sốt nóng, nhức đầu

Hương nhu tía 8gr, hoặc hương 10gr, ngải cứu 6gr, vỏ quít 4gr.

Sắc nước uống. Ngày uống 2 lần, uống nóng.

Hoặc: Hương nhu tía 15gr, củ sắn dây khô 20gr.

Sắc nước uống. Ngày uống 2 lần, uống nguội.

Mẹo trị cảm lạnh

Hương nhu trắng 16gr, hoặc hương 10gr, kinh giới 6gr.

Sắc nước uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Dùng hương nhu trắng (cành và lá) sắc với 5 chén nước. Uống một chén lúc nóng, phần còn lại để xông.

Mẹo trị cảm cúm, cảm mạo

Tán nhuyễn hương nhu pha với nước sôi hoặc một ít rượu hâm nóng rồi uống.

Hoặc: Hương nhu trắng 20gr, lá tía tô 10gr, ngải cứu 6gr, vỏ quít 4gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị trẻ con chậm mọc tóc

Lấy hương nhu sắc với nước cho cô lại, pha với mỡ heo. bôi lên đầu.

63. Cây rau mùi tàu (Ngò gai)

Mẹo trị cảm mạo, ăn không tiêu, cảm lạnh, sổ mũi

Ngò gai khô 10gr, cam thảo nam 6gr.

Sắc với nước, chia làm 3 lần, uống trong ngày.

Hoặc: Ngò gai 50gr, Gừng tươi 1 lát.

Giã nát, sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Có thể dùng cách nhau 3 giờ.

Hoặc: Ngò gai 30gr, thịt bò 50gr, gừng 2 – 3 lát.

Thịt bò băm nhỏ, đổ tất cả vào nồi nấu chín, thêm tiêu, ăn nóng.

Mẹo trị khí trướng, mệt mỏi

Lấy nửa ký ngò gai, phơi ráo nước, ngày dùng 20gr sắc với nước cho hơi cô lại, ngày uống 2 lần.

Mẹo trị hôi miệng, hơi thở có mùi

Lấy một nắm ngò tàu, sắc với nước cho cô lại, súc miệng nhiều lần trong ngày.

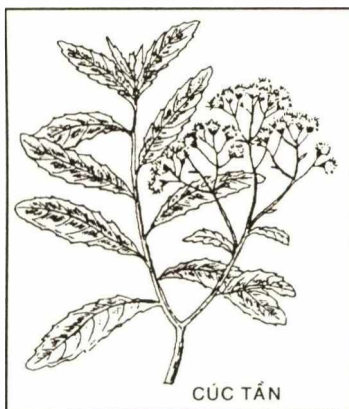
64. Cây cúc tần

Mẹo trị cảm sốt nhức đầu

Lá cúc tần 20gr, lá sả 10gr, lá chanh 8gr.

Sắc với nước, uống lúc còn nóng. Phần bã còn lại nấu thêm nước dùng để xông.

Phụ chú: Lá, cành, rễ cúc tần đều dùng làm thuốc. Lá thường dùng tươi, cành và rễ thường dùng phơi khô. Cúc tần vị đắng, cay, thơm, tính ấm; có công dụng trị cảm ho, bụng trướng, nôn ọe, tiêu độc, tiêu đờm, bí tiểu tiện, phong thấp, mỏi lưng.



Mẹo trị chấn thương

Giã lá cúc tần đắp vào chỗ chấn thương.

Mẹo trị mỏi lưng

Lấy lá và cành non cúc tần giã nhuyễn, thêm ít rượu, sao nóng lên, đắp vào hai bên thận.

Mẹo trị cảm sốt, ho, có đờm, bụng trướng

Dùng lá và cành non cúc tần sắc với nước uống.

65. Cây so đũa

Mẹo trị lỵ, tiêu chảy, viêm ruột

Dùng 5 – 10gr vỏ so đũa sắc lấy nước uống hay ngâm với rượu để uống.

Mẹo trị cảm cúm chảy nước mũi

Dùng hoa và lá non so đũa già nát, vắt lấy nước cốt nhỏ mũi, ngoài ra dùng thêm hoa so đũa nấu canh hoặc lấy lá non trộn giấm, sào nấu.

Mẹo làm dễ tiêu hóa

Lấy 100gr vỏ cây so đũa ngâm với rượu từ nửa tháng đến 1 tháng. Trước khi ăn cơm dùng một ít rượu này.

66. Húng chanh (Rau tần)

Mẹo trị ho do cảm lạnh

Lấy 15 – 30gr lá húng chanh (rau tần) tươi, sắc với nước cho hơi cô lại, chia ra 2 – 3 lần uống trong ngày, nên uống nóng.

Mẹo trị ho suyễn

Lá húng chanh tươi 12gr, lá tía tô tươi 10gr, gừng tươi 2 – 3 lát.

Tất cả sắc với nước cho hơi cô lại, chia làm 3 lần uống trong ngày. Khi dùng thuốc này kiêng ăn đồ chiên xào, đồ sống và đồ biển.

Mẹo trị viêm loét miệng và lưỡi

Húng chanh 12gr, rau mùi thơm (ngò ta) 20gr.

Tất cả ngâm với nước muối, nhai nuốt từ từ.

Mẹo trị hôi miệng

Lấy một nắm lá húng chanh khô, sắc với nước cho cô lại, thường xuyên ngậm và súc miệng, dùng nuốt nước này.

Mẹo trị trúng độc, sâu độc cắn

Dùng lá húng chanh, giã nhuyễn rồi đắp lên vết cắn.

Mẹo trị dị ứng da

Lấy 15gr húng chanh khô sắc với 1 chén nước, ngày uống 3 lần, ngoài ra lấy một nắm lá rau tần tươi, giã nát trộn thêm một ít muối, xát hoặc đắp lên chỗ dị ứng.

67. Cây rau cải canh

Mẹo trị nhức đầu

Lấy một nhúm hạt cải canh, tán thành bột hòa với giấm thoa hai bên màng tang, đỉnh đầu, sau gáy hay bôi vào chỗ da đầu bị đau buốt.

Mẹo trị phong xù

Lấy một lá cải canh nhét vào miệng.

Mẹo trị trúng phong

Dùng một nắm hạt cải canh, tán thành bột, sắc với 2 chén giấm, cô lại còn một nửa chén, thoa dưới hàm.

Mẹo trị đau lưng và xương sống

Lấy nắm hạt cải canh, tán thật nhuyễn hòa với rượu rồi thoa lên lưng và xương sống.

Mẹo trị đau hai bên sườn

Lấy một nắm hạt cải canh tán nhỏ trộn với nước cho sền sệt, phết vào chỗ đau.

Mẹo trị trĩ

Lấy một nắm hạt cải canh, đắp vào chỗ đau, khi khô thì thay thuốc khác.

68. Cây rau hẹ

Mẹo trị đau răng

Lấy một nắm hẹ cả rễ già nát, đắp vào chỗ đau răng. Ngày đắp 5 – 6 lần, cách nhau 2 giờ.

Mẹo trị các bệnh di tinh, đái són, kiết lỵ ra máu

Lá hẹ hấp với đường phèn, hay hấp cách thủy. Hoặc dùng với dạng thức ăn trong các bữa cơm. Hằng ngày dùng từ 20 – 30 gr. Dùng làm thuốc bổ trợ giúp tiêu hóa, bổ gan thận.

Chú ý: Hẹ rất kỵ mật ong và thịt trâu. Mùa hè dùng hẹ không có lợi.

Mẹo trị xuất tinh sớm

Lấy một nắm hạt hẹ, sắc với nước cho cô đặc lại, uống khi còn nóng.

Mẹo trị lòi trôn trẻ

Lấy một nắm lá hẹ, thái nhỏ hòa với giấm, hơ lửa cho nóng dùng vải bọc lại chườm vào hậu môn.

Mẹo trị đau bụng do kinh nguyệt

Lấy một nắm hẹ cả rễ, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt hòa với ít rượu rồi uống.

Mẹo trị ho lạnh

Lấy một nắm lá hẹ, thái nhỏ, chưng với đường phèn sau đó uống nước và ăn cả bã.

Mẹo trị lạnh bụng, tiêu chảy

Lấy một nắm hẹ, nửa nắm hành trắng, một nắm gạo, 2 chén nước nấu chung với nhau, thêm ít vỏ quýt, hạt tiêu, gừng và muối rồi ăn lúc đói.

Mẹo trị da vàng, bụng trướng, bí tiêu

Lấy một nắm lá hẹ, giã nát trộn với bã rượu và muối, đắp lên rốn, buộc chặt lại.

Mẹo trị ngực đau nhói

Lấy 5 nắm hẹ kể cả rễ, giã nát vắt lấy nước cốt uống ngay.

Mẹo trị thổ tả

Lấy một nắm hẹ, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt, nấu cách thủy rồi uống.

Mẹo trị thối tai

Lấy một nắm lá hẹ, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt, nhỏ vào tai 3 – 4 lần trong ngày.

Mẹo trị mửa mật xanh

Lấy một nắm lá hẹ già nhuyễn, vắt lấy nước cốt hòa với nước gừng rồi uống.

Mẹo trị bụng trướng

Lấy một nắm hẹ, già nát, vắt lấy nước cốt hòa với mỡ heo cho uống, rồi ăn cháo nóng ngay.

Mẹo trị đau ngón tay, ngón chân sưng nhức

Dùng một nắm hẹ cả rễ, già nát, xào với rượu rồi chườm vào chỗ đau, nếu có thêm lá chàm càng tốt.

Mẹo trị đau hai bên sườn

Lấy gốc hẹ già nát, xào với giấm, bọc vào vải rồi chườm vào chỗ đau, cùng lúc dùng một nắm hẹ cả rễ, già nát hòa với ít rượu và nước mà uống.

Mẹo trị ǎn vào mưa ra

Dùng nước cốt hẹ, nước cốt quả lê, nước cốt gừng tươi hòa với nhau, chưng nóng lên rồi uống trước khi đi ngủ.

Mẹo trị kinh ngược, đảo kinh

Lấy một nắm hẹ già nát, lấy nước cốt hòa với nửa chén nước tiểu trẻ con, chưng nóng lên mà uống.

69. Cây mướp đắng (Khổ qua)

Mẹo giải nhiệt

Lấy mướp đắng quả xanh sắc với nước uống.

Mẹo trị vết thương rắn cắn

Mẹo La Thuốc Hay

Nhai lá mướp đắng nuốt nước, dùng bã đắp vào vết thương.

Hoặc: Lấy lá rau khúc tươi giã nhuyễn rịt vào vết thương.

Hoặc: Dùng hạt hay vỏ vong nem, tán nhỏ, đun với ít nước cô lại rồi đắp lên vết rấn cắn.

Mẹo trị đau họng

Lấy hạt mướp đắng, nhai nát, nuốt từ từ, còn bã lấy đắp ở ngoài.

Mẹo trị vết thương nhiễm độc

Lấy lá mướp đắng phơi khô, tán nhuyễn hòa với rượu uống, lấy lá tươi đắp ở ngoài.

70. Cây bồ kết

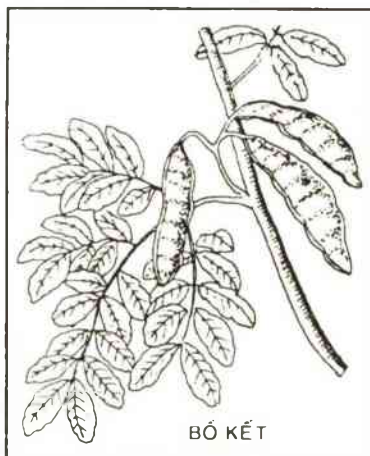
Mẹo trị ho

Quả bồ kết 1gr, quế chi 1gr, táo đen 4gr, cam thảo 2gr, gừng 1gr, nước 0,5 lít.

Sắc cho cô lại còn 0,2 lít, chia làm 3 lần uống trong ngày.

Hoặc: Lá chanh 20gr, lá cúc tần 15gr, lá bưởi 5gr, vỏ quýt 10gr.

Sắc với nước uống, phần bã còn lại thêm nước, đun sôi để xông. Hoặc dùng rễ chanh sắc nước uống.



Mẹo trị nhức răng, sâu răng

Lấy quả bồ kết tán nhỏ, đắp vào chân răng, thường xuyên thay thuốc.

71. Cây chanh

Mẹo trị cảm sốt, cảm cúm

Lấy 60gr lá chanh tươi hay 30gr lá chanh khô, nấu với 4 chén nước, còn 1 chén để uống, phần còn lại cho xông hơi để vã mồ hôi.

Hoặc: Lá chanh 30gr, hương nhu 20gr, kinh giới 10gr.

Sắc với nước uống, uống khi còn nóng. Phần bã còn lại cho thêm nước nấu sôi để xông.

Mẹo tẩy giun sán

Dùng một nắm nhỏ hạt chanh, sắc với nước uống.

Mẹo giúp tiêu hóa

Lấy 4 – 10gr vỏ thân cây chanh, sắc với nước uống.

Mẹo trị chướng bụng, bí đại

Dùng lá chanh và búp chanh non, giã nát, đắp lên vùng rốn.

72. Cây vong nem

Mẹo trị lở loét, bệnh ngoài da

Lấy một nắm lá vong nem rửa bằng thuốc tím, giã nhỏ rồi trộn với cơm nguội đắp lên chỗ lở loét.

Hoặc: Lấy vỏ vong nem, vỏ cây dâm bụt, sà sàng (giần sàng), rễ chút chút. Tất cả tán nhỏ hòa với rượu thoa ngoài da.

Mẹo trị mất ngủ, an thần

Lấy một ít lá vong, sắc với nước rồi hòa với rượu để uống.

Mẹo trị lỵ, thổ tả, trực trùng, táo bón

Lấy vỏ vong nem sắc nước uống.

Mẹo Trị phong thấp, đau gối

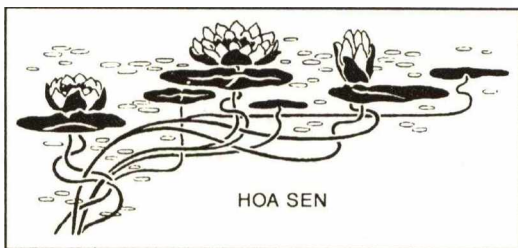
Dùng vỏ vong nem sắc lấy nước uống.

73.Cây sen (Liên)

Mẹo trị rong huyết

Gương sen 20gr, hoa kinh giới 15gr, ngải cứu 10gr.

Tất cả đều sao cháy, sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.



Mẹo trị kinh nguyệt ra nhiều

Ngó sen 20gr, ngải cứu 15gr, hương phụ 12gr, kinh giới 10gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Uống trước kỳ kinh 10 ngày.

Mẹo trị tiểu tiện ra máu, nôn ra máu

Dùng ngó sen sắc với nước uống, mỗi lần dùng từ 6 – 12gr. Hoặc dùng gừng sen khô sắc với nước uống. Nếu cần cầm máu ngay thay ngó sen bằng lá sen.

74. Cây đậu đen

Mẹo trị đái ra máu

Nấu đậu đen tươi tới chín, không bỏ đường và muối, ăn cả bã cả nước. Hoặc sao cháy đậu đen, nấu với nước uống.

Mẹo trị sưng dịch hoàn

Đậu đen 1 nắm, cam thảo 1 nắm, sắc với nước, uống dần dần.

Mẹo sống lâu, mạnh gân xương, bổ tinh khí, mạnh phòng sự (giao hợp bền bỉ).

Đậu đen một chén dãi sạch, hà thủ ô thái mỏng 1800gr, ngũ tấu thái mỏng 600gr.

Trộn ba thứ đều. Cho tất cả vào篩, nấu chín đậu. Vớt thuốc (Hà thủ ô và Ngũ tấu) ra phơi hay sấy khô. Làm như vậy ba lần rồi tán thành bột. Lấy thịt táo Tàu trộn với bột thuốc làm thành viên khoảng 0,50 gr. Ngày

uống ba lần, mỗi ngày 30 viên, với rượu hâm nóng để dẫn thuốc.

Hoặc: Hà thủ ô cao vò, thái mỏng phơi khô, tán thành bột, ngâm uống với rượu khoảng 4 gr vào sáng sớm. Công dụng bổ tinh ích khí, giao hợp bền bỉ.

Mẹo trị thương hàn

Sao đậu đen đến khi có mùi thơm, ngâm với rượu, uống khi còn nóng. Nếu mưa ra, uống tiếp cho tới khi vã mồ hôi.

Hoặc: Nấu đậu xanh với nước, lấy khăn thấm nước đó rồi đắp lên ngực và ức người bệnh, khi khăn nguội thì làm lại.

Mẹo trị ôn dịch

Đậu đen một nắm, cam thảo 4gr.

Sao đậu đen, nấu với cam thảo, uống thường xuyên cho đến khi nào thấy đỡ.

Mẹo trị chứng thân thể ứ nước (thủy thũng)

Đậu đen nấu chín pha thêm ít rượu rồi uống.

Mẹo trị phong thấp

Đậu đen ủ lên mọng độ 2, 3 tấc, đem phơi khô, sau đó sao khô với giấm, tán nhỏ. Mỗi ngày uống 2, 3 lần mỗi lần một muống canh với chút rượu trước bữa ăn.

Mẹo trị bị ngộ độc thức ăn

Đậu đen sắc với nước thật đậm, uống nước và ăn cả bã.

Mẹo trị dây bụng

Đậu đen 0,4gr, gừng sống (sinh khương) vài lát.

Nấu với nước cho sắc lại còn 1/3, uống khi còn nóng.

Mẹo trị đau đầu nhức

Đậu đen 3 phần, rượu trắng 5 phần.

Sao đậu đen đến khi bốc khói, ngâm vào rượu trong 7 ngày, dậy kín. Sau đó uống một lượng vừa phải dần dần mỗi ngày cho đến hết phần rượu ngâm này.

Mẹo trị chứng sau khi sanh bị sốt nhau

Sao đậu đen đến khi cháy đen, nấu với rượu, uống từ từ cho đến khi hết phần rượu.

Mẹo trị đau cổ

Nấu đặc đậu đen, ngâm nuốt từ từ.

Mẹo trị sỏi cổ

Sao vừa đậu đen, đựng vào túi vải, nằm gối đầu lên.

Mẹo trị lưng, sườn đau nhức

Đậu đen thấm nước đem sao nóng lấy vải bọc lại rồi chườm vào chỗ đau.

Đậu đen sao lên, ngâm vào rượu, chia ra uống nhiều lần.

Mẹo trị mắt sưng đau

Lấy đậu đen đựng vào túi vải, nhúng vào nước sôi, vắt bớt nước, chườm vào mắt.

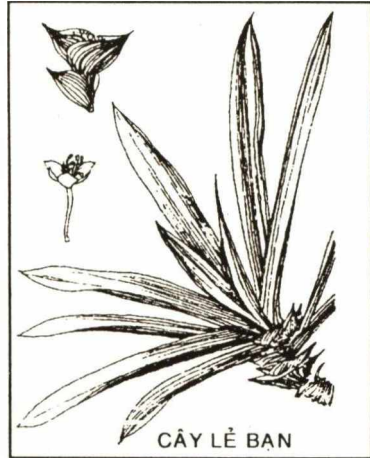
Mẹo trị sốt nóng, khát nước

Nấu đậu đen cho ăn, uống cả nước.

75.Cây sò huyết (Cây lẻ bạn)

Mẹo trị ho ra máu, đi ngoài ra máu

Dùng hoa cây lẻ bạn (còn gọi là cây sò huyết) tươi sắc với nước mà uống hoặc giã nát vắt lấy nước cốt uống.



76.Cây cải soong

Mẹo trị sạn thận, sạn mật

Dùng 1kg cải xà lách soong phơi khô trong bóng mát, ngày dùng 50gr nấu với 3 chén nước, sắc cô lại còn 1 chén, chia làm 2 phần uống vào buổi sáng và buổi chiều.

Mẹo trị viêm phế quản

Cải soong 100 – 200gr, lá tía tô 50gr, gừng 2 – 3 lát.

Nấu với 3 chén nước, sắc cô lại còn 1 chén, chia làm 3 lần, mỗi lần uống cách nhau 3 giờ, uống lúc còn nóng.

Mẹo trị ho dai dẳng

Lấy 100gr cải soong (xà lách son) nấu với cá chép, ăn vào buổi sáng. Buổi chiều lấy từ 30 – 40gr cải soong, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt thêm ít muối rồi để vào nửa chén nước sôi, nhấp một chút rồi nuốt dần. Cứ nửa giờ làm một lần.

Mẹo bồi bổ dành cho người mắc bệnh ho lao

Buổi sáng, lấy 150gr cải soong nấu với phổi heo. Buổi chiều, dùng 100gr thịt bò, xào tái rồi trộn với giấm và một nắm cải soong để ăn.

Mẹo trị ghẻ chốc, lở loét

Sắc cải soong với nước cho cô đặc lại rồi đắp lên vết lở, hoặc giã nhuyễn cải soong cho thêm ít muối rồi đắp lên vết thương. Đồng thời mỗi ngày ăn thêm cải soong.

77. Cây mè (Vừng)

Mẹo trị đau lưng

Lấy mè đen, sao cháy, tán thành bột uống với rượu hoặc mật ong hay nước gừng.

Mẹo bổ tăng tuổi thọ

Mè đen cho vào nước xát cho tróc vỏ, chín lần đồ chín lần phơi khô, lá dâu non, hái lúc mặt trời chưa mọc, rửa sạch sấy (phơi) khô. Cả hai thứ tán thành bột, luyện với mật thành viên. Mỗi lần dùng khoảng 100 viên, với nước nóng lúc bụng đói. Phương thuốc này có khí vị bình không nóng, không lạnh, uống liên tục ba tháng thì toàn thân đầy mụn. đó là do thuốc tống độc tố trong người ra,

không cần phải lo sợ. Sau đó da để lại mịn màng tươi nhuận. Dùng được lâu ngày thì gân cốt khỏe mạnh, khí lực sung mãn, tinh thần khoan khoái tăng thêm tuổi thọ.

Có hai loại mè (mè trắng và mè đen). Người ta thường dùng mè đen làm thuốc hơn là mè trắng. Công dụng chủ yếu của mè là làm thực phẩm. Mè có vị ngọt, tính bình, không độc. Vào 4 kinh phế, tỳ, can, thận. Có tác dụng ích can bổ thận nuôi huyết, nhuận táo. Là vị thuốc tư dưỡng cường tráng, chủ trị thương phong, hư nhược, bổ ngũ tạng, thêm khí lực, đẩy tủy não, bền gân cốt, sáng tai mắt, trị cao huyết áp, ly, lợi sữa, mọc tóc, chữa mắt đau, đầy hơi, đầy bụng, thương hàn, rụng tóc . . .

Mẹo trị rụng tóc, tóc khô, tóc không đen

Lấy một nắm lá mè, một nắm lá dâu và nước vo gạo, tất cả đun sôi rồi dùng nước này gội đầu. Gội đầu bằng nước này thường xuyên mỗi ngày.

Dùng dầu mè nấu với lá dâu tươi cho kỹ cho đến khi lá dâu nhừ nát, lọc bỏ lá dâu rồi dùng dầu mè đó bôi lên da đầu.

Lấy lá và rễ cây mè nấu với nước rồi gội đầu hằng ngày.

Mẹo trị thiếu sữa

Dùng mè đen sao lên, giã nhỏ ăn với xôi.

Mẹo trị mái ra máu

Dùng mè đen ngâm với nước trong một đêm, sáng sớm vắt lấy nước uống.

Mẹo trị thương hàn vàng da

Lấy mè đen tươi, giã nhuyễn rồi ép lấy dầu, thêm nửa chén nước, cho thêm lòng trắng trứng gà, khuấy đều, uống hết một lần.

Mẹo trị ngộ độc

Uống một chén dầu mè sẽ nôn thốc ra.

Mẹo trị ói mửa

Lấy nửa chén hạt mè, giã nát, hòa với nước, vắt lấy nước cốt, cho thêm ít muối rồi uống.

Mẹo trị đinh nhọt

Uống một chén dầu mè.

Mẹo trị mụn nhọt lở loét

Lấy một nắm mè đen, tán nhỏ. Rửa sạch vết mụn nhọt bằng nước nóng pha muối, sau đó đắp bột mè đen lên mụn nhọt.

Mẹo trị viêm đại tràng

Lấy mè đen, sao lên cho thơm trộn với mật ong. Ngày uống 2 lần, mỗi lần khoảng 2 muỗng canh.

Mẹo trị tay chân đau, hơi phù thũng

Dùng mè ngâm với rượu, ngâm qua đêm rồi chia ra uống nhiều lần.

Mẹo ngừa ung thư, nhọt độc

Dùng dầu mè nấu sôi, xong đổ thêm một chén giấm thanh, chia làm nhiều lần uống.

Mèo trị sưng đau, bầm tím

Dùng dầu mè hòa với rượu uống.

Mèo trị lang ben trắng

Dùng dầu mè hòa với rượu, uống mỗi ngày 3 lần.

78. Cây cơm nếp

Mèo làm tăng sữa

Lá cơm nếp 20gr, trái đu đủ non 20gr, móng giò heo 200gr, gạo nếp 100gr.

Nấu thành cháo cho sản phụ ăn nóng, ngày ăn một lần lúc đói.

Hoặc: Lá cơm nếp 20gr, quả mít non 25gr, giò móng chó 4 cái, gạo nếp 200gr.

Nấu thành cháo cho sản phụ ăn nóng, ngày ăn một lần lúc đói.

Mèo bồi bổ cho phụ nữ mới sanh

Dùng lá cơm nếp nấu với nước, uống thường xuyên.

79. Cây ô môi

Mèo trị vết rấn, bò cạp cắn

Dùng vỏ thân cây ô môi sao đen, tán nhỏ, đắp vào vết cắn.

Mèo trị đau lưng, ỉa chảy

Dùng cơm quả và hạt ô môi 1kg nấu với 1lít nước, lọc rồi cho cô lại cách thủy cho thành cao, ngày dùng 5 – 15gr.

80.Cây sấu riêng

Mẹo trị cảm sốt, đau gan, da vàng

Dùng lá và rễ cây sấu riêng, sắc lấy nước uống. Ngày dùng khoảng 10 – 16gr (rễ và lá). Đồng thời dùng lá nấu với nước để tắm nhằm trị da vàng.

81.Đưa hấu

Mẹo trị cảm sốt, đau vàng, vã mồ hôi

Vỏ đưa hấu 20gr, hoa hay cành kim ngân 20gr, trúc diệp 10gr, nước ½ lít.

Đun sôi cho kỹ, sau đó chia làm 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị tiêu chảy

Dùng 20gr vỏ đưa hấu khô nấu với nửa lít nước, sắc cho cô lại còn khoảng 1/3 lít nước, chia làm 3 – 4 lần uống trong ngày.

82.Cây đậu xanh

Mẹo trị trúng độc

Mẹo La Thuốc Hay

Dùng đậu xanh sống nghiền nát hòa đều với nước rồi uống thật nhiều để nôn ra.

Mẹo trị kinh nguyệt không đều, đau bụng kinh

Lấy đậu xanh nấu cháo với gan heo mà ăn.

Mẹo trị nôn mửa, phụ nữ có thai buồn nôn

Dùng đậu xanh nhai sống trong miệng rồi nuốt nước hay nấu cháo đậu xanh ăn với đường.

Mẹo trị đau thượng vị

Lấy hạt đậu xanh và tiêu sọ, giã cả hai cho nhuyễn, đổ nước sôi vào rồi để nguội uống.

Hoặc: Lấy rễ bo bo sắt nhỏ, sắc với nước mà uống.

Mẹo trị ngộ độc khoai mì

Lấy một chén đậu xanh giã nát rồi đun với nước cho sôi, lọc lấy nước đó, chia làm hai lần uống, mỗi lần cách nhau 1-2 giờ.

Mẹo trị giời ăn

Lấy một nắm đậu xanh giã nhuyễn trộn với nước vo gạo cho sền sệt rồi đắp lên chỗ giời ăn, khi khô thì tắm nước gạo tiếp.

Mẹo trị các chứng ôn nhiệt vào mùa hè:

Lấy đậu xanh, đậu đen, đậu đỏ, số lượng bằng nhau, thêm một ít cam thảo, tất cả cho sôi lên, ăn và uống liên 7-10 ngày.

83.Cải củ (Củ cải trắng)

Mẹo trị sạn thận

Thái củ cải thành từng lát, tẩm Mật độ 1 giờ, nướng cho hơi khô. Ngày dùng 3 lần mỗi lần độ 10 lát, nhai thật kỹ rồi uống cùng nước có pha ít muối.

Hoặc: Dùng một nắm bo bo và lá cây bo bo, sắc cho hơi cô lại rồi uống.

Mẹo trị đi tiêu ra máu

Lấy củ cải, tẩm mật, nướng qua một bận rồi ăn nhai cho kỹ.

Mẹo trị ợ chua

Lấy 3 miếng củ cải, nhai thật nát rồi nuốt.

Mẹo trị chóng mặt trúng phong tà

Lấy vài củ cải, giã nát, vắt lấy nước cốt rồi thêm một ít hạt củ cải ngâm vào nước cốt đó, sau đó đem ra phơi khô, tán nhuyễn. Sau bữa ăn uống với nước nóng.

Mẹo trị miệng lưỡi bị lở loét

Dùng củ cải tươi, giã nát vắt lấy nước cốt, thêm một ít muối rồi ngâm và súc miệng thường xuyên.

Mẹo trị dai ra nước dục

Lấy củ cải khoét rỗng ruột, nhét hạt cây thù du, rồi đậy kín lại cho vào nồi hấp cho chín củ cải, sau đó bỏ hết hạt thù du ra, đem củ cải sấy khô, tán nhuyễn trộn với

Mẹo Lạ Thuốc Hay

nước cơm đặc viên thành viên để uống. Ngày uống 3 lần, mỗi lần 50 viên.

Mẹo trị thủy thũng (tích nước quá nhiều)

Lấy một nắm hạt củ cải đem sao rồi tán thành bột, mỗi lần uống khoảng 2 – 6gr với nước ấm.

Mẹo phòng ngừa phong hàn cho trẻ em

Lấy một nắm hạt củ cải tươi, giã nhuyễn thêm nước và hành, nấu lên rồi hòa ít rượu cho uống để vã mồ hôi.

Mẹo trị khản giọng

Lấy vài củ cải thêm một củ gừng nhỏ, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt, ngâm xong rồi nuốt.

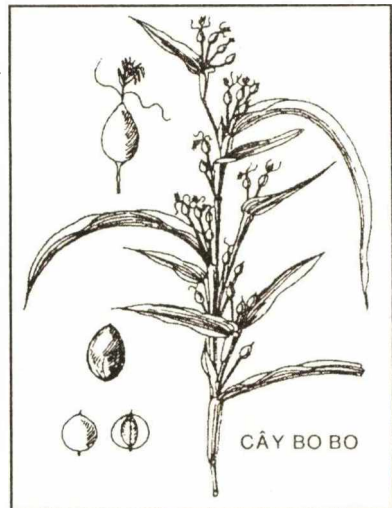
84. Cây bo bo (Ý dĩ)

Mẹo trị bệnh phổi, phế ung

Lấy 40gr bo bo, giã nhuyễn nấu với 0,5 lít nước cho cô lại còn một chén nước thêm một ít rượu, chia ra làm hai uống trong ngày. Hoặc sao bo bo rồi tán nhuyễn nấu với nếp thành cháo, ăn thường xuyên.

Mẹo trị tê thấp

Lấy 40gr bo bo (ý dĩ) và 20gr phổ thực linh nấu với



nửa lít nước cho cô lại còn 1 chén nước, chia ra làm 2 uống trong ngày.

Mẹo trị trẻ em chảy nước dãi

Dùng một nắm bo bo và 20 lá bạc hà nấu với 2 chén nước cho cô lại còn 1 chén, uống suốt ngày.

Mẹo trị nhức mỏi tay chân

Lấy một nắm bo bo sao cho vàng, rồi ngâm với 1 lít rượu uống dần dần.

Mẹo trị giun lã

Lấy 1 kg thân bo bo sắc với nước, cho cô lại rồi uống.

85. Cây xương sông

Mẹo trị cảm sốt, ho, đầy bụng

Lấy 15 – 20gr lá xương sông nấu với nửa lít nước cho cô lại còn $\frac{1}{4}$ rồi chia ra làm 2 – 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị vết thương chảy máu

Lấy một nắm lá xương sông, giã nát rồi đắp lên vết thương.

Mẹo trị trẻ em sốt cao, làm kinh phong

Lấy lá xương sông và lá me đất, số lượng bằng nhau, giã nhuyễn cho thêm ít nước, vắt lấy nước cho uống, còn bã thì xoa lên khắp người.

Mẹo trị trúng phong hàn

Lấy lá xương sông, lá xương bồ, số lượng bằng nhau,

giã nát hòa với nước sôi rồi uống hoặc sắc với nước uống.

Mẹo trị đau nhức, thấp khớp

Lấy một nắm lá xương sông, giã nát, sao nóng lên rồi chườm vào chỗ đau nhức.

Mẹo trị nổi mẩn ngứa

Lấy lá xương sông và lá khế, số lượng bằng nhau thêm lá me đất giã nát hòa với nước uống còn bã để xoa bên ngoài chỗ mẩn ngứa.

Mẹo trị lên sởi, sốt, ho kéo dài

Dùng lá xương sông, lá chua me đất, vỏ rễ dâu, kinh giới, vỏ cây kỷ tử (địa cốt tử), mỗi thứ từ 8 – 10gr, sắc uống nếu có tiêu chảy thì bớt lá chua me đất.

S6. Cây rau dứa nước

Mẹo trị tả, lỵ khi đang lên đậu

Lấy rau dứa nước, vỏ cây vải, hạt mã đề, tất cả đem sao, sắc với nước uống khi đói.

Mẹo trị thủy thũng

Dùng rau dứa nước cả nhánh phơi khô, mỗi ngày dùng 150 – 200gr sắc với 3 chén nước cho cô lại còn 1 chén, chia làm 3 phần uống cách nhau 3 giờ, uống khi còn nóng.

Mẹo trị viêm họng ho khan

Dùng một nắm rau dứa nước hòa với 1 chén nước, vắt lấy nước cốt cho thêm ít muối, nhấp từ ngậm nhỏ, nuốt từ từ, cách nửa giờ ngậm và nuốt một lần, sau này cứ 2 – 3 giờ ngậm nuốt một lần.

Mẹo trị dai dục

Lấy rau dứa nước khoảng 100 – 200gr sắc với 1 – 2 lít nước cho cô lại còn nửa lít. Sàng uống một lần, chiều một lần, mỗi lần khoảng một chén lớn.

Mẹo trị bầm tím, mụn nhọt, lở loét

Lấy rau dứa nước giã nhỏ, thêm ít giấm đắp vào chỗ đau. Đồng thời dùng rau dứa nước và vỏ bông gạo mỗi vị 30gr, sắc với nước uống.

87. Cây rau kỷ

Mẹo trị đau lưng, thận suy

Rau kỷ 100gr, thịt dê thái mỏng 100gr.

Lấy cả 2 xào hoặc nấu canh ăn.

Dùng làm thuốc bổ cho các chứng kể trên: Rau kỷ, cây cơm nếp (hoàng tinh), thực địa (sinh địa), số lượng bằng nhau, tất cả sấy khô, tán nhuyễn, dùng mật ong vo viên lại. Mỗi ngày uống từ 12 – 20gr.

Mẹo trị mồ hôi trộm

Dùng 20 – 25gr vỏ cây rau kỷ, sắc với 2 chén nước cho cô lại còn 1 chén, sau đó dùng gan heo thái mỏng,

Mẹo La Thuộc Hay

sao khô, tán nhuyễn hòa với nước vỏ rau kỹ, chia làm 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị ho lao

Rau kỹ 100gr, cá lạt 100gr.

Lấy cả 2 nấu canh ăn.

Mẹo trị ruột bị ứ

Lấy một nắm lá rau kỹ ăn sống kèm với cá mèi kho hoặc nấu canh với cá mèi.

Mẹo trị tiểu tiện ra máu

Dùng vỏ cây rau kỹ, giã nhuyễn, vắt nước cốt uống. Mỗi lần dùng 25 – 30gr vỏ tươi.

Mẹo trị âm hộ lở loét

Lấy vỏ cây rau kỹ sắc với nước, dùng nước đó rửa.

Mẹo trị sốt ho

Dùng lá rau kỹ nấu canh thịt mà ăn. Hoặc dùng lá với vỏ cây rau kỹ sắc với nước uống.

Mẹo trị chứng ốm khô róc người

Rau kỹ 100gr, thịt bò băm nhỏ 100gr.

Dùng 2 thứ trên nấu canh ăn.

Mẹo trị phổi khô, nóng

Lá rau kỹ 100gr, phổi heo thái mỏng 100gr.

Lấy cả 2 nấu canh ăn.

88. Cây rau riu

Mẹo trị trúng gió đờ lười

Lấy một nắm rau riu, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt cho thêm một ít rượu cho bệnh nhân uống, ngoài ra dùng gừng đánh gió vào cổ, gáy, ngực và lưng.

Mẹo trị sốt thương hàn

Dùng rau riu khô, vài cây hành trắng cả lá và rễ, thêm vài lát gừng sắc với nước cho cô lại còn 1 chén, chia làm 3, mỗi 3 giờ cho uống một lần.

Mẹo trị cảm mạo sốt cao

Lá rau riu 100gr, lá rau trai (thời lòi) 100gr.

Sắc với nước cho cô lại còn 1 chén, chia làm 3 lần uống trong ngày. Chú ý: Người cảm lạnh, ho cảm lạnh không dùng phương thuốc này.

Mẹo trị thổ huyết nhẹ

Dùng lá già rau riu sắc với nước uống. Mỗi ngày uống 2 – 3 lần.

89. Rau trai trắng và rau trai đỏ

Mẹo trị phù thũng do tim

Rau trai trắng 15gr, đậu đỏ 50gr, nước 0,5 lít.

Sắc cô lại còn 0,1 lít, chia làm 3 uống trong ngày.

Mẹo trị viêm thận, phù thũng, ít dái

Rau trai trắng 30gr, cỏ xước 20gr, mã đề 20gr.

Mẹo La Thuốc Hay

Sắc với nước uống.

Mẹo trị phong thấp, sưng khớp

Rau trai trắng 12gr, đậu đen 50gr.

Sắc với nước cho cô lại còn 1 chén, chia làm 3, uống cách nhau 3 giờ, nên uống nóng. Đồng thời lấy một nắm rau trai trắng, sao lên cho nóng, bọc vải chườm lên chỗ đau.

Mẹo trị dai buốt, kiệt lý

Rau trai đỏ (thài lài tía) 30gr, mã đề 20gr.

Sắc với nước uống.

Mẹo trị nhiệt lý

Lấy 8 – 15gr rau trai trắng sắc với nước được 1 chén, chia làm 3 lần uống trong ngày.

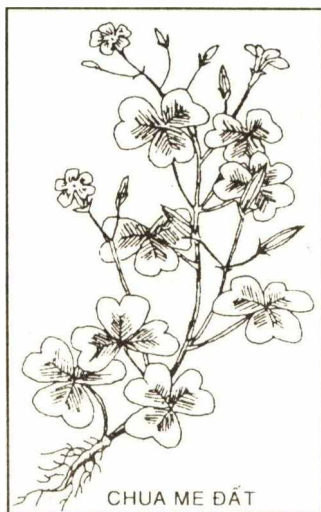
90. Cây chua me đất

Mẹo trị sốt cao, khát nước

Lấy 60gr chua me đất, giã nhuyễn, sắc với nước để cô lại còn 1 chén, chia ra làm 2 phần uống trong ngày.

Hoặc: Chua me đất 60gr, hoắc hương 5gr, hoa khế 8gr.

Sắc với nước uống 2 lần trong ngày.



Hoặc: Chua me đất 50gr, kinh giới 10gr, tía tô 8gr, húng quế 5gr.

Sắc với nước uống 2 lần trong ngày.

Mẹo trị viêm họng

Lấy chua me đất già nát, vắt lấy nước cốt uống.

91. Cây đào

Mẹo trị ghẻ lở, sưng ngứa

Lá đào 50gr, rau sam 40gr.

Lấy cả hai đun với nước để tắm. Khi tắm dùng bã xoa vào chỗ ghẻ lở.

Hoặc: Lá đào 50gr, lá khế 40gr.

Đun cả hai với nước dùng để tắm, dùng bã xoa vào nơi ngứa.

Mẹo trị ho, điều kinh

Hằng ngày dùng 4 – 6gr nhân đào sắc với nước uống.

Mẹo trị thủy thũng, thông tiểu

Dùng 3 – 5gr hoa đào khô sắc với nước uống.

92. Cây sậy

Mẹo trị cảm sốt, nhức đầu

Rễ sậy khô 20gr, củ sắn dây khô 10gr, hạt dành dành 5gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị sốt, phát ban, ngứa

Rễ sậy khô 20gr, hoa khế 10gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Rễ sậy khô 25gr, hoa kim ngân 10gr, kinh giới 5gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.



KÉ ĐẦU NGỰA

93. Cây ké đầu ngựa

Mẹo trị bấu cở

Lấy 200gr quả ké đầu ngựa nấu với 5 lít nước, sắc lại còn 2 lít, bỏ bã ra, nấu tiếp đến khi chỉ còn 1 lít nước. Ngày uống 2 lần, mỗi lần nửa muống cà phê. Pha thêm nước chín, uống sau bữa ăn (trong thời gian này kiêng ăn thịt heo).

Mẹo trị thủy thũng, bí tiểu

Lấy quả ké đầu ngựa, sao cho gần đen rồi thêm đình lịch. Hai thứ số lượng bằng nhau, tán nhuyễn sau đó uống với nước, mỗi lần 8gr. Ngày uống 2 lần.

94. Cây rau rút

Mẹo trị cảm sốt

Lấy 30gr rau rút tươi, giã nát, vắt lấy nước cốt uống. Ngày uống 3 lần.

Hoặc: Rau rút phơi khô 20gr, kinh giới 10gr, củ sắn dây 8gr.

Sắc với nước uống, ngày uống 2 lần, uống khi còn nóng.

Hoặc: Rau rút khô 20gr, lá sen 10gr, kinh giới 12gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo an thần

Rau rút phơi khô 30gr, khoai sọ 25gr, lá sen 10gr.

Ninh cho nhừ với nước. Ăn cả bã và uống nước đó.

Mẹo trị khó tiêu hóa

Ăn sống hay giã nát lấy nước cốt rau rút mà uống. Ngày dùng 2 lần.

Mẹo trị nóng trong người làm nổi mụn, máu cam

Lấy rau rút, sắc với nước cho loãng thay nước uống suốt ngày hoặc thường xuyên ăn sống rau rút trong các bữa ăn.

95. Cây liễu

Mẹo trị nhọt, sưng ở vú

Lấy 30gr lá cây liễu sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Đồng thời lấy:

Mẹo La Thuốc Hay

Lá cây liễu 10gr, hạt gấc 5 hạt, nhựa cây đại (cây sứ) 0,05 lít. Giã chung tất cả cho nhuyễn rồi đắp vào chỗ đau. Ngày thay thuốc 1 lần.

Mẹo trị mụn nhọt

Lấy 20gr lá và cành cây liễu sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Bã còn lại thêm nước đun sôi một lần nữa rồi rửa chỗ đau, rồi lấy nhựa cây đại (cây bông sứ) bôi vào.

Hoặc: Lấy cây cối xay, giã nát đắp vào chỗ đau.

Lấy 30gr rễ đậu chiều, sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Bên ngoài dùng thêm nhựa cây đại hoặc nhựa mù u bôi vào mụn nhọt.

Mẹo trị sâu răng

Lấy 100gr cành liễu đun với 3 chén nước cho sôi, sắc lại còn 1 chén, cho người bị sâu răng ngậm mỗi lần khoảng 1 muỗng cà phê. Sau đó nhổ đi rồi ngậm tiếp. Ngày ngậm nhiều lần.

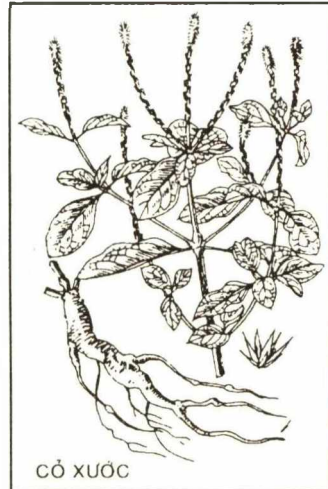
96. Cây cỏ xước

Mẹo trị sốt cao

Rễ cỏ xước sao vàng 10gr, lá khô rễ xước 20gr, lá bạc hà 5gr, cỏ màn trâu 6gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị sốt vàng da



cỏ xước

Rễ cỏ xước 10gr, rễ cỏ tranh 8gr, bông mã đề 12gr, mộc thông 6gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

97. Cây máu chó

Mẹo trị ghẻ

Hạt máu chó 50gr, hạt bồ hòn 25gr, hạt củ đậu 20gr.

Dem tất cả nấu với 3 chén nước cho thật sôi, sắc lại còn 1 chén, bỏ bã ra rồi đun tiếp sắc lại còn nửa chén nước, dùng nước này bôi mỗi ngày 3 lần.

Hoặc: Lấy 50gr hạt máu chó, già nhuyễn, sấy khô, bỏ vỏ hạt sau đó trộn với 0,2 lít rượu trắng, cho vào nồi đun cho cô lại thành một thứ nước sền sệt, dùng nước này thoa mỏng lên vết ghẻ sau khi đã bóc vẩy của ghẻ.

Mẹo trị lở ngứa khắp người

Hạt máu chó 50gr, hạt củ đậu 25gr, nghệ vàng 20gr, diêm sinh 20gr.

Tất cả đều phơi khô, sau đó già nhuyễn rồi trộn với dầu mè để bôi khắp người. Ngày bôi 3 lần.

Hoặc: Hạt máu chó 50gr, lá đào 30gr, rau sam 20gr.

Tất cả đều phơi khô, già nhuyễn trộn với dầu mè rồi bôi lên người.

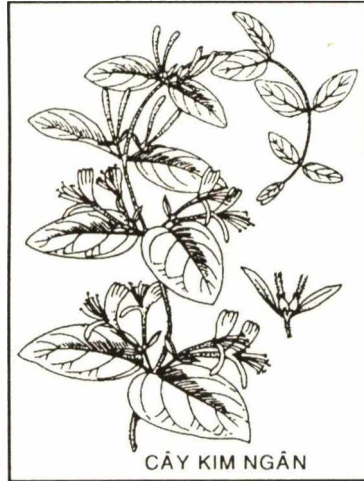
98. Cây kim ngân

Mèo trị mẩn ngứa, mụn nhọt, dị ứng

Hoa kim ngân 25gr, ké đầu ngựa 5gr, lá khế 10gr, bồ công anh 8gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Lấy 6gr hoa kim ngân hoặc 12gr cành và lá sắc với 0,1 lít nước, còn lại 0,01 lít. Ngày uống 2 lần.



Mèo trị nọc sởi

Hoa kim ngân 15gr, rau diếp cá 10gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mèo thông tiểu, trị cảm sốt

Hoa kim ngân 6gr, cam thảo 3gr, nước 0,3 lít.

Sắc cô lại còn 0,1 lít. Ngày uống 2 – 3 lần.

Hoặc: Hoa kim ngân 40gr, kinh giới 16gr, bạc hà 24gr, liên kiều (trúc can) 40gr, cát cánh 24gr, đậu sị 20gr, quả ngư bàng 24gr, trúc diệp 16gr.

Tất cả sấy khô, tán thành bột rồi để dành. Mỗi ngày uống 1 – 2 lần, mỗi lần 12gr bột.

99. Cây bồ công anh

Mẹo trị sưng vú

Bồ công anh 6gr, gai bồ kết 5gr, kim ngân hoa 6gr, cam thảo nam 4gr.

Sắc với nước uống, ngày uống 2 lần. Đồng thời dùng 20gr lá bồ công anh, 2 hạt gấc (bỏ vỏ cứng), giã nát, đắp vào chỗ đau.

Mẹo mụn nhọt, khó tiêu hóa

Lấy 30gr bồ công anh sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Đối với mụn nhọt có thể dùng thêm lá vòi voi, giã nát đắp vào chỗ đau.

Hoặc: Bồ công anh 25gr, kim ngân 10gr, sài đất 8gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Đối với mụn nhọt lấy lá bồ công anh và lá vòi voi giã nát đắp vào chỗ đau.

Mẹo trị đau dạ dày

Lá bồ công anh 20gr, lá khổ sâm 10gr, lá khôi (đơn tướng quân) 15gr.

Tất cả nấu với 0.3 lít nước cho thật sôi thêm ít đường để uống. Chia ra làm 3 uống trong ngày.

100. Cây sa nhân

Mẹo trị bụng đầy, không tiêu, nôn mửa

Sa nhân 4gr, mộc hương 6gr, chỉ thực (xuyên chỉ thực) 6gr, bạch truật 4gr.

Tất cả tán nhuyễn. Lây bạc hà nấu với gạo cho cô đặc lại rồi dùng nó với bột nhuyễn trên để vò thành viên, mỗi viên 0,25gr. Mỗi ngày dùng 2 – 3 viên.

Mẹo an thai

Sa nhân 25gr, Hương phụ 30gr, củ gai 10gr.

Tất cả phơi khô, tán nhuyễn. Ngày uống 2 lần mỗi lần 4gr. Có thể dùng thêm 30gr cành tía tô đun lấy nước uống với thuốc trên.

101. Cây bướm bạc

Mẹo trị sốt do viêm họng

Rễ bướm bạc 30gr, lá rế quạt 2gr, húng chanh 10gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Rễ bướm bạc 40gr, quả khế khô 20gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo lợi tiểu, trị ho, hen

Lấy hoa bướm bạc khoảng 10 – 20gr sắc với nước uống.



CÂY BƯỚM BẠC

Mẹo trị viêm tấy, gãy xương

Lấy hoa bướm bạc, giã nát đắp lên chỗ bị thương.

Mẹo trị giảm đau, tê thấp, khí hư

Lấy 10 – 20gr rễ bướm bạc sắc với nước uống, có thể thay rễ bằng cành và thân lá.

102. Cây bắc đèn

Mẹo trị cảm sốt, viêm họng

Ruột bắc đèn 1gr, hương nhu 10gr, vỏ quýt 6gr, bạc hà 12gr.

Sắc với nước uống, ngày uống 3 lần, uống khi còn nóng.

Hoặc: Ruột bắc đèn 1gr, kinh giới 10gr, vỏ quýt 4gr, gừng 3 lát.

Cách đun và liều lượng uống như trên.

Hoặc: Ruột bắc đèn 1gr, cỏ mần trầu 5gr, lá bàng 10gr.

Cách đun và liều lượng uống như trên.

Mẹo trị lợi tiểu, mất ngủ

Lấy 2gr ruột bắc đèn, sắc với nước uống thường xuyên trong ngày.

Mẹo an thần, trị ho, viêm cổ họng

Dùng ruột bắc đèn tán nhuyễn (vì tán cây bắc đèn khó, nên tằm với nước cơm, phơi cho khô rồi hã tán)

thành bột. Ngày dùng 1 – 2gr bột này uống với nước.

103. Cây chỉ thiên

Mẹo trị cảm sốt, ho, sưng họng

Lấy cây chỉ thiên khoảng 40gr sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Chỉ thiên 30gr, kinh giới 10gr, vỏ quýt 5gr, gừng tươi 1 lát.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Chỉ thiên 20gr, hoặc hương 15gr, lá chanh 5gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

104. Cây mần trâu

Mẹo trị cảm sốt, ăn không tiêu

Cỏ mần trâu 8gr, cam thảo nam 10gr, vỏ quýt 5gr, củ sả 4gr, gừng tươi 1 lát.

Sắc với nước uống, ngày uống hai lần.

Mẹo trị mẩn ngứa, sốt nhẹ

Cỏ mần trâu 10gr, cam thảo nam 8gr, kim ngân 6gr.



Sắc với nước uống, ngày uống hai lần.

Mẹo trị dai dẳng do sốt nóng

Có mẩn trâu 16gr, chỉ thiên 6gr, rau má 8gr, rễ cỏ tranh 10gr.

Sắc với nước uống, ngày uống hai lần.

Mẹo trị huyết áp cao

Lấy 500gr toàn thân cả rễ cỏ mẩn trâu, băm nhỏ sau đó giã nát. Đổ vào một chén nước ấm. Vắt lấy nước cốt, cho thêm ít đường rồi uống. Ngày uống hai lần, sáng và chiều.

105. Cây dâu tằm

Mẹo trị chứng ho dai dẳng lâu năm

Vỏ cây dâu tằm 10gr, vỏ rễ cây chanh 10gr.

Sắc với nước uống trong ngày.

Mẹo làm mọc tóc

Lấy quả dâu tằm ngâm nước, lọc lấy nước bôi vào đầu.

Mẹo trị ho ra máu

Lấy 600gr vỏ thịt rễ cây dâu tằm ngâm vào nước vo gạo trong ba đêm. Tước nhỏ, thêm 250gr gạo nếp, mang sao vàng và tán nhuyễn, trộn đều. Ngày uống hai lần, mỗi lần 8gr, uống với nước cơm.

Mẹo trị ho đờm

Lấy vỏ thịt rễ cây dâu tằm sắc với nước uống.

106. Cây cối xay

Mẹo trị cảm sốt, nóng ho, nhức đầu

Cây cối xay (dềng xay) 8gr, bạc hà 6gr, vỏ quýt 5gr.

Sắc với nước uống, ngày uống hai lần, uống khi nước còn nóng.

Hoặc: Cây cối xay 10gr, kinh giới 8gr, kim ngân 12gr, lá tre 8gr.

Sắc với nước uống, ngày uống hai lần, uống lúc nước còn nóng.

Mẹo lợi tiểu, trị bí đái

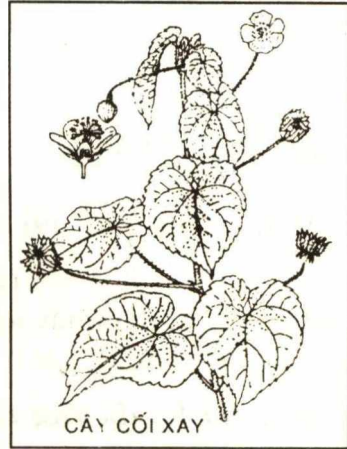
Dùng cây cối xay cả rễ khoảng 2-6gr sắc với nước uống.

107. Cây mắc cỡ (Cây xấu hổ)

Mẹo trị mất ngủ, an thần

Dùng 6 – 12gr lá cây mắc cỡ sắc với nước uống trước khi đi ngủ.

Mẹo trị nhức xương



Lấy rễ cây mắc cỡ thái nhỏ rồi đem phơi khô. Sau đó tẩm với rượu 35 – 40 độ, rang lại cho khô. Thêm nửa lít nước sắc còn lại khoảng 2 – 3 chén chia ra làm 2 – 3 lần uống trong ngày.

108. Cây núc nác

Mẹo trị ho dai, viêm khí quản, đau dạ dày

Lấy 2 – 3gr hạt núc nác sắc với nước để uống, nếu là đau dạ dày thì đem hạt núc nác sấy khô, tán nhỏ rồi sắc với nước để uống.

Mẹo trị lỵ, dị ứng ngoài da

Lấy 5 – 10gr vỏ núc nác khô sắc với nước uống.

Mẹo trị viêm phế quản, ho dai

Hạt núc nác 30gr, đường phèn 30gr.

Lấy cả hai sắc với 0,3 lít nước còn lại 0,2 lít. Chia làm 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị lở loét do cây sơn ăn

Lấy 1 phần vỏ núc nác ngâm vào 3 phần rượu 300 – 400ml trong 2 – 3 giờ. Dùng rượu này bôi vào chỗ cây sơn ăn loét.

109. Cây thuốc giầu

Mẹo cầm máu vết đứt tay, chân

Lấy lá thuốc giầu tươi giã nhuyễn đắp lên vết thương.

110. Cây si

Mẹo trị vết lở loét

Lá cây si 30gr, dầu phộng (dầu lạc) ½ chén.

Lấy lá cây si tươi giã nát rồi đun với dầu lạc cho sôi, sau đó để nguội, thoa vào vết lở loét.

Mẹo trị hen

Dùng 0,01 lít nhựa cây si hòa với rượu để uống.

Mẹo trị đau nhức bầm tím

Lấy 100gr rễ cây si, giã nát thêm ít nước, sao cho nóng lên, lấy bã đắp vào vết thương, còn nước có thể uống.

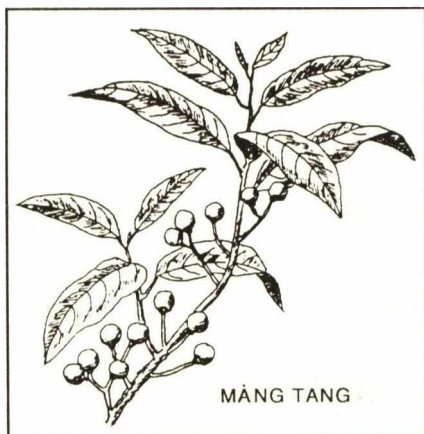
111. Cây màng tang

Mẹo trị cảm lạnh, nhức đầu

Lấy 20gr lá màng tang sắc với nước để uống, uống lúc còn nóng. Sau đó đắp mền cho vã mồ hôi.

Hoặc: Rễ cây màng tang 25gr, riêng khô 10gr.

Sắc với nước để uống, uống khi thuốc còn nóng. Ngày uống một lần, đồng thời



MÀNG TANG

dùng lá màng tang tươi giã nhuyễn đắp lên trán để bớt nhức đầu.

Hoặc: Quả màng tang khô 30gr, tai quả hồng khô 10gr.

Tán 2 thứ thành bột, mỗi ngày uống 1 muỗng nhỏ. Ngày uống 3 lần với nước nóng.

112. Cây đại bi

Mẹo trị cảm cúm, ho, bí mồm hôi

Lấy 30gr lá đại bi nấu với 2 chén nước, sắc cô lại còn 1 chén cho bệnh nhân uống khi thuốc còn nóng.

Đồng thời lấy: lá đại bi 20gr, lá chanh 20gr, củ sả 10gr, lá tre 8gr, lá bưởi 12gr.

Tất cả cho vào nước đun sôi rồi xông cho bệnh nhân.

Hoặc: Lá đại bi 15gr, rau má 10gr.

Dem cả hai giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt uống. Ngoài ra có thể xông thêm.

Mẹo trị đầy bụng, ăn không tiêu, ho

Lấy 20 – 30gr lá đại bi tươi, sắc với nước uống trong ngày.

113. Cây bông trang đỏ

Mẹo lợi tiểu, trị dái nước đục, cảm sốt, đau nhức, lỵ

Dùng rễ hay hoa của cây bông trang đỏ (đơn đỏ) khoảng 10 – 15gr sắc với nước để uống hoặc ngâm với rượu mà uống.

114. Cây mướp hồ

Mẹo trị viêm tuyến sữa, sốt nóng

Rễ củ mướp hồ 15gr, bồ công anh 10gr, mộc thông 12gr.

Sắc với nước để uống.
Ngày uống 2 lần.

Giải nhiệt, hóa đờm, nhuận tràng, ho, viêm họng: dùng nhân hạt mướp hồ sắc với nước để uống.

Mẹo trị vàng người

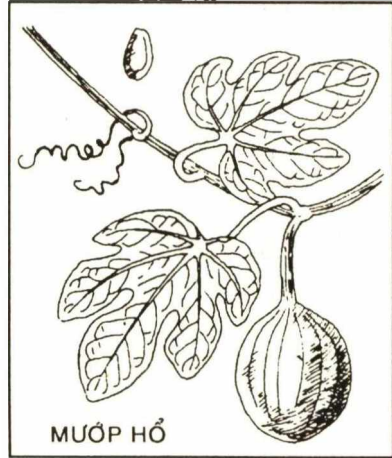
Lấy 10gr rễ mướp hồ, cạo bỏ vỏ ngoài, giã nhuyễn cho vào ly nước ấm, lọc bỏ bã, pha thêm ít mật ong rồi uống.

115. Cây thanh hao

Mẹo trị nóng lạnh

Thanh hao 25gr, gừng tươi 3 lát.

Giã nát cả hai, cho vào ly nước sôi, lọc bỏ bã dùng nước uống, uống khi nước còn nóng.



Mẹo trị viêm họng, cảm cúm

Thanh hao 25gr, hương nhu 5gr, ké hoa vàng 4gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Thanh hao 25gr, hương nhu 5gr, gừng tươi 3 lát.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

116. Cây bí đỏ

Mẹo trị sán lã

Bóc hết vỏ cứng của hạt bí ngô, để lại màng xanh bọc nhân hạt. Người lớn dùng 100 hạt thêm một ít nước và mật ong hoặc đường rồi uống vào lúc đói, sau 3 giờ dùng thêm một ly nhỏ nước muối để tẩy. Trẻ con từ 30gr – 50gr hạt.

Hoặc: Hạt bí để cả vỏ, giã nhuyễn, thêm nước để đun riu riu hay đun cách thủy trong vài giờ, lọc qua lớp vải thưa, bỏ lớp dầu trên mặt nước, thêm một ít đường rồi uống lúc đói, sau 2 giờ uống nước muối để tẩy. Người lớn dùng 300 hạt, trẻ em dùng từ 50 – 100gr hạt.

Hoặc: Ăn 60 – 120gr hạt bí lúc đói, sau 2 giờ uống nước sắc với hạt cau.

117. Củ ấu

Mẹo trị loét dạ dày, loét cổ tử cung

Lấy vỏ quả ấu sao vàng cho có mùi thơm rồi sắc với nước uống.

Mẹo giải rượu, làm sáng mắt

Lấy vỏ quả ấu sắc với nước uống.

118. Cây ba chạc

Mẹo điều kinh, dễ tiêu hóa

Dùng 12gr thân hay rễ ba chạc sắc với nước để uống.

Mẹo trị viêm miệng, lưỡi

Lấy 20gr lá ba chạc sắc với nước để ngậm. Ngày ngậm 4 lần.



CÂY BA CHẠC

119. Cây cải cúc (Tần ô)

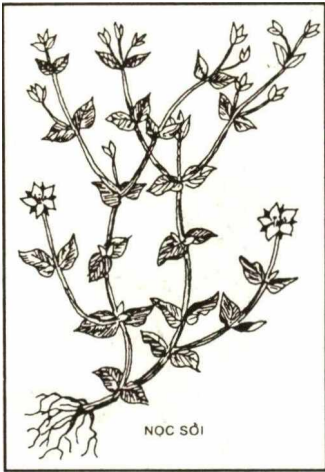
Mẹo trị ho dai

Lấy 6gr lá cây cải cúc thái nhỏ, thêm ít đường hay mật ong hấp trong nồi cho ra nước, rồi lấy nước này mà uống.

Hoặc: Lấy một bó rau cải cúc nấu với phổi heo. Mỗi ngày ăn 1 tô vào buổi sáng.

Mẹo trị nhức đầu kinh niên

Lấy 30 – 40gr rau cải cúc sắc với nước để uống và lấy lá cải cúc hơi nóng chườm lên 2 màng tang (thái dương), nên làm trước khi đi ngủ.



120. Cây nọc sởi (Cây ban)

Mẹo trị ung nhọt

Cây nọc sởi 30gr, hoa hay lá kim ngân 25gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị bong gân

Cây nọc sởi 25gr, ngải cứu 20gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Đồng thời, dùng cây nọc sởi 20gr, lá bưởi 25gr.

Giã nát hai thứ, sao nóng lên rồi chườm vào chỗ đau. Ngày chườm 2 lần.

Mẹo trị hôi miệng, sâu răng

Dùng cả thân, rễ, lá cây nọc sởi, sắc với nước cho cô lại rồi ngậm và súc miệng thường xuyên.

121. Cây rau câu

Mẹo trị còi cọc

Mẹo Là Thuốc Hay

Dùng rau câu tươi hay khô nấu với thịt heo hay thịt bò ăn hằng ngày hoặc nấu rau câu lấy nước pha vào sữa cho trẻ con uống.

Mẹo trị nóng nực sinh rôm sảy, biếng ăn, mụn nhọt

Nấu rau câu thành thạch ăn thường xuyên mỗi ngày.

Mẹo trị suy nhược thần kinh

(Cũng dùng như cách trị bấu cổ) nấu rau câu thành xu xoa, thạch ăn thường xuyên nhiều ngày.

Mẹo trị người nóng, dái buốt

Lấy rau câu nấu nước để uống thay nước trà hay nước uống hằng ngày.

122. Cây bách bộ

Mẹo trị chấy rận

Lấy 30gr củ bách bộ đun sôi với nước rồi dùng gội đầu hay giặt quần áo.

Mẹo trị giun

Lấy 7 – 10gr củ bách bộ, sắc với nước uống, uống lúc bụng đói. Dùng trong 5 ngày liên tiếp.

Mẹo trị giun kim



BÁCH BỘ

Dùng 40gr bách bộ tươi sắc với 0,2 lít nước cho cô lại còn 0,03 lít rồi thụt vào hậu môn. Làm trong vòng 10 ngày.

123. Cây mỏ quạ

Mẹo trị vết thương

Lấy 20gr lá mỏ quạ, giã nát đắp vào vết thương, nên dùng lá trấu giã nhỏ đổ vào một chén nước sôi, rồi lấy nước đó rửa sạch vết thương trước khi đắp lá mỏ quạ vào.

Hoặc: Lấy lá mỏ quạ cùng với lá thông bong giã nhuyễn đắp vào vết thương. Sau 3 – 4 ngày, ngoài hai loại lá trên, thêm lá hàn the, số lượng như sau làm thuốc như trên.

Mẹo trị bế kinh, bị thương bầm tím

Lấy 10 – 30gr rễ mỏ quạ sắc với nước để uống.

124. Cây đậu chiều

Mẹo giải độc, trị phù thũng, dai dêm

Dùng hạt và rễ đậu chiều sắc với nước để uống. Mỗi lần dùng 10 – 20gr.

Mẹo trị viêm họng

Rễ đậu chiều khô 50gr, lá ré quạt khô 2.5gr.

Tán cả hai thành bột, thêm mật ong để vo thành viên nhỏ, đem phơi khô. Ngày uống 2 lần, mỗi lần 20 viên.

125. Cây sài đất (Húng trám)

Mẹo trị rôm sảy

Cây sài đất 15gr, lá kinh giới 10gr.

Cả hai đều tươi, giã nhuyễn, sắc với nước để uống, bã còn lại dùng để sát vào chỗ rôm sảy. Ngày làm 3 lần.

Mẹo trị mụn nhọt, lở ngứa

Cây sài đất 25gr, hoa cây kim ngân 15gr, kinh giới 10gr, bồ công anh 15gr, ké đầu ngựa 5gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Đồng thời dùng cây sài đất 20gr, kinh giới 10gr nấu với nước để tắm.

Hoặc: Cây sài đất 20gr, lá khế 15gr, vòi voi 5gr, rau sam 10gr.

Sắc với nước để uống. Đồng thời dùng cây sài đất và kinh giới nấu nước để tắm.

Mẹo giảm đau, giảm sốt, kháng sinh

Dùng 100gr cây sài đất tươi, giã nát thêm ít muối sắc với nước để uống, uống khi thuốc nguội. Ngày uống 2 lần.



Hoặc: Dùng 50gr cây sài đất khô nấu với nửa lít nước cho cô lại còn khoảng 3 chén, chia làm 3 uống trong ngày.

Mẹo trị viêm nhiễm (chưa có mủ)

Dùng sài đất tươi, giã nhuyễn đắp lên vết thương, chú ý là không uống sài đất.

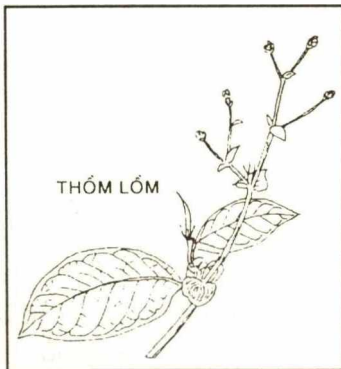
126. Cây ký ninh

Mẹo trị vết lở loét, lở ngứa

Lấy dây ký ninh giã nát, sắc lấy nước uống còn bã đắp lên vết lở hay pha thêm nước mà rửa vết thương.

Mẹo trị sốt rét

Dây ký ninh khô 50gr, lá mảng cầu ta khô 20gr. Giã nhuyễn thành bột. Mỗi lần uống một muỗng nhỏ cùng với rượu.



127. Cây thỏm lỏm gai

Mẹo trị lở ngứa

Lá thỏm lỏm gai 20gr, kinh giới 15gr, rau sam 10gr, hoa kim ngân 8gr.

Nấu tất cả với nước để tắm. Ngày tắm 1 lần.

Mẹo trị chốc đầu

Lấy 30gr lá thồm lôm gai, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt. Lấy lá trâu giã nhuyễn nấu với nước để rửa sạch chỗ chóc đầu sau đó dùng nước cốt lá thồm lôm gai bôi vào. Ngày bôi 2 lần.

Mẹo trị mụn nhọt

Lá thồm lôm gai 20gr, lá khở sâm 10gr. Sắc với nước để uống, ngày uống 2 lần. Đồng thời dùng lá thồm lôm gai, giã nhuyễn đắp lên mụn nhọt, ngày 2 lần.

128. Cây bọ mảy

Mẹo trị rong huyết phụ nữ

Rễ bọ mảy 30gr, rễ cây gai 20gr.

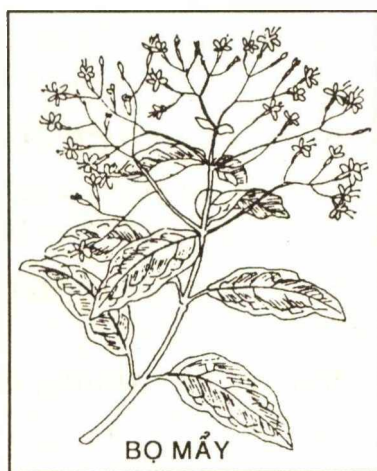
Sắc với nước để uống, mỗi khi uống pha thêm một ít rượu. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị băng huyết, kinh ra nhiều

Lấy lá bọ mảy khoảng 50gr, giã nhuyễn cho vào 1 chén nước sôi, uống một lần trước khi ăn.

Hoặc: Lá bọ mảy 30gr, cỏ tháp bút 20gr, ngải cứu 15gr.

Dem ngải cứu sao cho đen, sau đó lấy các vị trên sắc với nước để uống, ngày uống 2 lần.



Mẹo bồi bổ cơ thể sau khi sanh

Lấy 10 – 15gr lá bọ mảy sao vàng, sắc với nước để uống hoặc dùng lá bọ mảy nấu canh ăn.

129. Cây cỏ tháp bút

Mẹo điều kinh

Cỏ tháp bút 10gr, hương phụ 8gr, ngải cứu 12gr, ích mẫu 6gr.

Sắc với nước để uống, ngày uống 2 lần, uống 7 ngày liền trước kỳ kinh nguyệt 10 ngày.

Mẹo trị kinh nguyệt quá nhiều

Cỏ tháp bút 10gr, mần tưới 12gr, ích mẫu 8gr, hương phụ 6gr, ngải cứu 4gr, lá huyết dụ (sao cho đen) 5gr.

Sắc với nước để uống, ngày uống 2 lần trước bữa ăn, nên uống 5 ngày liền.

Mẹo trị phù thũng, viêm thận

Cỏ tháp bút 15gr, bèo cái 10gr, đậu đỏ 100gr, táo đen 6 quả, nước khoảng ½ lít.

Sắc tất cả với nước cho cô lại còn khoảng 3 chén, chia ra uống 3 lần trong ngày.

Mẹo lợi tiểu, cầm máu, trị ho hen, lỵ

Lấy 5 – 15gr cỏ tháp bút sắc với nước để uống.

130. Cây thiên lý (Đạ lai hương)

Mẹo trị tê thấp, thông tiểu, đau nhức

Dùng rễ thiên lý sắc với nước uống.

Trị trĩ lòi dom

Lấy 100gr lá thiên lý, giã nhuyễn với một ít muối thêm một ít nước, lọc qua vải thưa. Dùng bông gòn tẩm nước này đắp lên chỗ lòi dom sau khi đã rửa chỗ này bằng thuốc tím. Có thể băng bông này lại tại chỗ lòi dom. Ngày làm 2 – 3 lần.

Mẹo trị mụn nhọt

Lấy lá thiên lý giã nhuyễn đắp lên mụn nhọt.

131. Cây cỏ roi ngựa

Mẹo trị bế kinh

Cỏ roi ngựa 40gr, rễ cây gai 30gr.

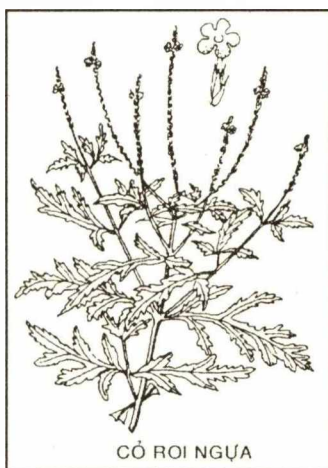
Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần. Uống trước kỳ kinh 10 ngày.

Mẹo trị ngứa hạ bộ

Dùng 6 – 12gr hoặc 25 – 50gr cỏ roi ngựa nấu với nước để rửa hạ bộ.

Mẹo trị mụn nhọt, sưng vú

Lấy cỏ roi ngựa tươi, giã nhuyễn vắt lấy nước cốt uống còn bã đắp lên chỗ đau.



132. Cây nghệ đen

Mẹo trị kinh nguyệt có máu cục

Nghệ đen khô 500gr, ích mẫu khô 300gr.

Giã nhuyễn cả hai, hòa với mật ong, vo lại thành viên nhỏ bằng hạt bắp, ngày uống 1 lần với nước chín, mỗi lần uống 15 viên trước kỳ kinh 10 ngày.

Mẹo trị đau bụng hành kinh

Nghệ đen 20gr, hương phụ 10gr, ngải cứu 8gr, cỏ mần trầu 6gr.

Sắc với nước để uống, ngày uống 2 lần. Uống trước kỳ kinh 10 ngày, uống trong 5 ngày liên tiếp.

Mẹo trị trẻ con ọc sữa

Dùng 4gr nghệ đen, thêm thật ít muối, nấu với sữa cho sôi rồi cho trẻ con uống.

Mẹo bổ dưỡng

Nghệ đen 2,5gr, lô hội (lưỡi hổ) 25gr, long đởm thảo 5gr, đại hoàng 2,5gr, phan hồng hoa 2,5gr.

Ngâm tất cả vào 2 lít cồn 60 độ trong 10 ngày. Lọc lấy rượu để uống. Ngày uống 1,2 chun nhỏ.

133. Cây rẻ quạt

Mẹo trị tắc cổ họng

Mẹo Lạ Thuốc Hay

Rễ cây rẻ quạt 4gr, hoàng cầm 2gr, cam thảo bắc 2gr, cát cánh 2gr.

Dem tất cả giã nhuyễn, sắc với nước để uống.

Mẹo trị bàng bụng, da đen sạm

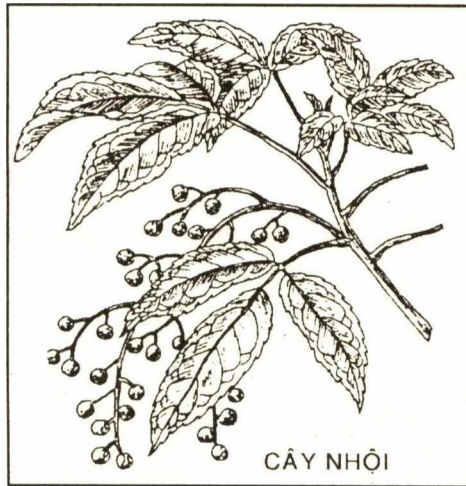
Lấy rễ hoặc thân rễ tươi cây rẻ quạt giã nhuyễn vắt lấy nước uống, khi nào thấy tiểu nhiều là được.

134. Cây nhội

Mẹo trị khí hư, viêm âm đạo, tiêu chảy

Dùng 30 – 40gr lá nhội tươi sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần. Đồng thời dùng lá nhội tươi 20gr, phèn chua 5gr, tỏi tươi 1 củ.

Lấy tất cả đun với nước cho sôi, rồi để nguội để rửa âm đạo.



CÂY NHỘI

Mẹo trị trùng roi

Lấy 1kg lá nhội tươi nấu với 5 chén nước cho thật sôi. Cho đến khi sắc lại còn 1/3 số nước, dùng nước này rửa âm hộ. Ngày rửa 1 lần trong 10 ngày liên tiếp.

135. Cây tô mộc

Mẹo trị đau bụng hành kinh

Tô mộc 12gr, rễ cây bưởi bung 10gr, bướm bạc 10gr, thiên niên kiện 8gr, rễ sim rừng 6gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần, trước kỳ kinh 10 ngày, nên uống 5 ngày liền.

Mẹo trị phụ nữ tích huyết đau bụng

Tô mộc 10gr, hoa hồng 8gr, nghệ vàng 12gr, nghệ đen 10gr, vỏ quế 8gr.

Sắc với nước để uống.

Chú ý: phụ nữ có thai không nên dùng.

Mẹo trị sinh đẻ xong ra huyết

Lấy 12gr vỏ cây tô mộc sắc với 2 chén nước, còn lại 1 chén. Chia làm 2 uống trong ngày.

136. Cây hoa cúc

Mẹo trị cảm sốt, ho, cảm mạo

Hoa cúc 12gr, vỏ quýt khô 6gr, cam thảo nam 8gr, hương nhu 5gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Hoa cúc 10gr, lá dâu tằm 6gr, bạc hà 4gr, cam thảo nam 8gr.

Hoặc: Hoa cúc 6gr, lá dâu tằm 6gr, bạc hà 4gr, cam thảo 4gr, liên kiều 4gr.

Sắc với nửa lít nước cho cô lại còn chừng 1 chén rưỡi, chia 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị chóng mặt, hoa mắt, nghẹt mũi

Lấy các vị sau đây cùng số lượng: cúc hoa, xuyên khung, kinh giới, bạc hà, phòng phong, khung hoạt, hương phụ, cam thảo, khung tâm, tế tân. Dem tất cả tán nhỏ, sau bữa cơm uống 4 – 6gr bột này với nước trà.

137. Cây huyết dụ

Mẹo trị ly, lậu, cầm máu

Dùng 20 – 25gr lá huyết dụ tươi, giã nát, sắc với nước để uống.

Mẹo trị băng huyết

Lá huyết dụ sao cho đen 50gr, bông cau diếc sao cho đen 8gr, rễ cỏ tranh 6gr, cỏ gừng 5gr. Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần. Khi uống nên nằm nghỉ ngơi.



138. Cây rau bợ

Mẹo giải nhiệt

Lấy 18 – 20gr rau bợ tươi, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt pha với 1 tô nước, chia làm 3 uống trong ngày.

Hoặc: Lấy 300gr rau cần ta, giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt hòa với nước chín để uống. Uống nhiều lần trong ngày.

Mẹo trị bí tiểu, nước tiểu nóng

Lấy cả cây cỏ bợ khoảng nửa ký, đem phơi khô rồi sắc với 3 chén nước cho cô lại còn 1 chén, chia làm 3 lần để uống, mỗi lần cách nhau 3 giờ.

Mẹo trị bạch đới

Lấy 20gr rau bợ khô sắc với 3 chén nước cho cô lại còn 1 chén chia làm 3 uống trong ngày, mỗi lần cách nhau 3 – 4 giờ. Ngoài ra dùng 50gr rau bợ khô nấu với một nồi nước, để nguội rồi rửa cửa mình.

Hoặc: Cải trời 30gr, hoa kim ngân 16gr, mộc thông 10gr, mần tưới 8gr, huyết dụ 12gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị tắc sữa

Lấy 20gr rau bợ khô, sắc với nước cho cô lại còn 1 chén chia ra làm 2 uống trong ngày, mỗi lần cách nhau 3 – 4 giờ, bã còn lại lúc còn nóng chườm vào vùng vú, vuốt từ trên xuống.

139. Cây rau cần ta

Mẹo trị xanh xao do mất máu

Mỗi ngày ăn nửa ký rau cần ta với thịt bò.

Mẹo trị băng huyết, thổ huyết

Dùng cả cây rau cần ta (cả rễ), giã nhuyễn, vắt lấy nước cốt uống. Uống xong nhớ nằm nghỉ ngơi. Ngoài ra có thể ăn tái hay luộc rau cần ta ăn thường xuyên hàng ngày.

Mẹo trị nghẽn ruột, táo bón, bụng trướng

Lấy rau cần ta muối chua, ăn rau cần ta và uống nước muối chua đó 2 – 3 lần trong ngày.

Mẹo lợi tiểu, tiểu khó

Lấy rau cần ta cho vào một bong bóng heo, cho nước vào rồi cột lại chưng thật chín. Ăn cả rau và bong bóng heo.

Mẹo trị người nóng sinh mụn nhọt

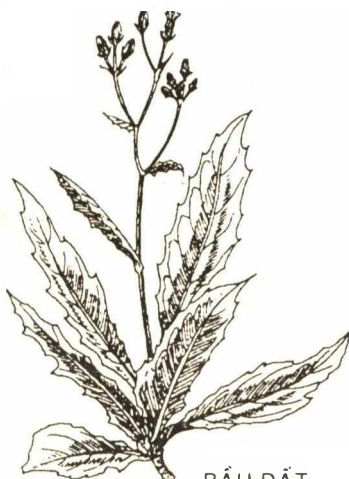
Hằng ngày ăn tái hay luộc chín một bó rau cần ta, uống luôn nước luộc.

140. Cây bầu đất

Mẹo trị viêm bàng quang mãn tính

Bầu đất 25gr, bạch truật nam 20gr, bo bo 12gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.



BẦU ĐẤT

Mẹo trị bạch đới, khí hư

Bầu đất 15gr, rau má 12gr, kim ngân 10gr, rễ cây gai 8gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần.

Hoặc: Vỏ hà 40gr, hoa hòe 40gr.

Đem sấy khô tán nhuyễn. Ngày uống chừng 12gr.

Mẹo trị thiếu máu, lỵ, suy gan

Lấy 30 – 40gr bầu đất sắc với nước để uống.

141. Cây rau ngoai (Rong biển)

Mẹo tiêu thũng (thủy thũng)

Lấy một nắm rau ngoai sắc với nước để uống, ngày uống 2 – 3 lần.

Mẹo trị tràng nhọc

Lấy rau ngoai sao sơ qua, tầm bị gió chết đem sao sơ qua. Lấy thêm quả mơ trung sơ, rồi tán nhuyễn cả ba, vo lại thành viên bằng hạt bắp. Mỗi lần uống 5 – 6 viên với nước cơm. Mỗi ngày uống 2 lần, nếu nặng uống 6 lần. Không ăn: đậu, thịt gà, thịt dê, rượu và bún.

Mẹo trị tuyến giáp trạng sưng to (quai bị, viêm tuyến nước bọt)

Rau ngoai 12gr, lá rẽ quạt 10gr, tầm chết vì gió 6gr.

Tất cả đem sao rồi giã nhuyễn. Mỗi lần uống 6 – 7gr, ngày uống 3 – 4 lần. Nên nhớ không dùng thêm cam thảo.

Mẹo trị bấu cổ

Buổi sáng dùng một nắm rau ngoai sắc với nước cho cô lại rồi uống. Buổi chiều dùng gừng già, giã nhuyễn hòa với giấm rồi bọc vào vải chà vào chỗ bấu cổ. Làm thường xuyên nhiều ngày.

142.Cây lô hội (Long tu)

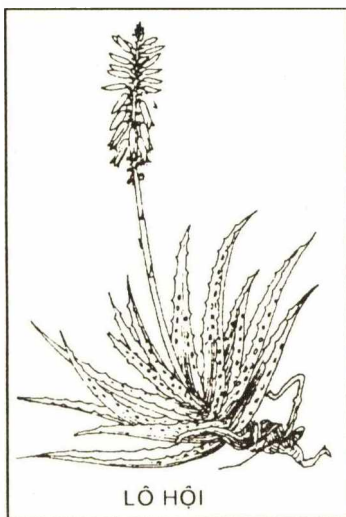
Mẹo trị phỏng

Lấy lá lô hội, giã nhuyễn vắt lấy nước (nhựa) bôi vào chỗ phỏng. Ngày bôi 3 lần.

Mẹo trị lở loét chảy nước

Lấy nhựa cây lô hội bôi vào vết lở. Ngày bôi 3 lần.

Chú ý: không nên dùng cho trẻ em và phụ nữ có thai khi dùng để uống. Chỉ nên dùng ngoài da.



LÔ HỘI

143.Cây gai

Mẹo an thai

Rễ cây gai 8gr, mầm cây mía 10gr, ích mẫu 6gr, hương phụ 4gr, sa nhân 3gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 3 lần, có thể uống 3 ngày liên tiếp.

Hoặc: Rễ cây gai 8gr, cành tía tô 6gr, ngải cứu 4gr.

Sắc với nước để uống. Nếu có ra máu, thêm 10gr huyết dụ sao cho đen rồi cộng với các vị trên mà sắc với nước để uống.

Hoặc: Chỉ dùng rễ cây gai tươi hoặc khô khoảng 60gr sắc với nửa lít nước cho cô lại còn 3 chén, chia làm 3 lần uống trong ngày (mỗi lần 1 chén).

Mẹo lợi tiểu, trị nước tiểu đục, tiểu ra máu, lòi dom

Dùng 10 – 30gr rễ và lá cây gai sắc với nước để uống

144.Cây gạo

Mẹo trị gãy xương

Dùng vỏ thân cây gạo tươi, giã nát bó vào chỗ gãy xương.

Mẹo cầm máu, thông tiểu, trị giang mai

Lấy vỏ thân cây gạo, đem sao vàng, sắc với nước cho cô lại rồi uống.

Mẹo trị ỉa chảy, kiết lỵ

Dùng 20 – 30gr hoa cây gạo, đem sao vàng rồi sắc với nước để uống.

145.Cây vọng cách (Lá cách)

Mẹo trị tê thấp, thấp khớp, lợi sữa

Lấy 30 – 40gr lá vọng cách tươi hay 15 – 20gr rễ sắc với nước để uống.

Mẹo trị kiết lỵ

Lấy 30gr – 40gr lá vọng cách tươi, giã nát, sắc với nước, cho thêm ít đường để uống, chia ra nhiều lần uống trong ngày. Nếu dùng lá khô thì cũng sắc với nước để uống.

146.Cây cỏ may

Mẹo trị bệnh vàng da, mắt vàng, gan yếu

Lấy toàn thân cây cỏ may, thái nhỏ, sao vàng sắc với nước cho cô lại còn khoảng 3 chén nước, chia làm nhiều lần uống thay nước uống hằng ngày.

Mẹo trị giun

Lấy 20 quả cỏ may, sao vàng sắc với $\frac{1}{2}$ lít nước cho sôi kỹ, chờ cho cô lại còn khoảng 1 chén. Sau khi ăn cơm xong uống hết phần nước này.

147.Cây đu đủ

Mẹo trị loét dạ dày

Lấy đu đủ xanh nấu với thịt gà để ăn.

Mẹo trị tàn nhang

Lấy đu đủ xanh giã nhuyễn vắt lấy nước cốt bôi lên mặt và tay bị vết tàn nhang.

Mẹo trị ho, viêm phế quản, tắc tiếng

Dùng hoa đu đủ đực phơi khô hấp với đường phèn để ăn.

Mẹo trị vết cá đuối cắn

Dùng rễ đu đủ tươi khoảng 30gr thêm ít muối rồi giã nhuyễn đắp vào chỗ sưng.

Mẹo trị chai chân

Dùng nhựa đu đủ bôi vào chỗ chai.

148.Cây sim

Mẹo rửa vết thương, vết loét

Dùng búp hay lá sim non, giã nhuyễn, sắc với nước rồi dùng nước này rửa vết thương vết loét.

Mẹo trị tiêu chảy, lỵ

Lấy 20 – 30 búp cây sim hay lá non sắc với nước để uống.

149.Cây me

Mẹo nhuận tràng, lợi tiểu

Dùng gỗ cây me sắc với nước để uống. Hoặc lấy thịt quả bỏ xơ đun với nước để uống.

Mẹo trị cảm sốt, dễ tiêu hóa

Lấy 50gr thịt (cơm) quả, thêm ít đường, đun với nước để uống.

150.Cây chùm ruột

Mẹo trị đau hông, háng

Lấy lá chùm ruột già nhuyển với hạt tiêu rồi đắp vào chỗ đau.

Chú ý: vỏ rễ chùm ruột có chất độc, không nên dùng.

151.Cây lá dong

Mẹo giải độc, già rượu

Lấy 100 – 200gr lá dong, già nhuyển, vắt lấy nước cốt để uống.

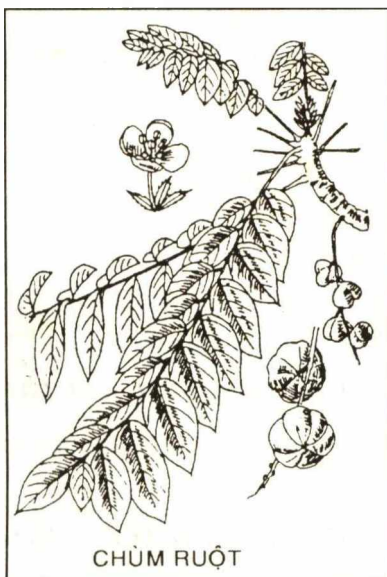
Mẹo trị vết rấn cắn

Lấy lá dong nhai nát, nuốt lấy nước, còn bã đắp lên vết rấn cắn.

152.Cây sao đen

Mẹo làm chắc lợi chắc răng, trị viêm lợi, sâu răng

Ngâm vỏ cây sao đen ngâm vào 300 - 400ml rượu ta có một dịch chất màu đỏ hơi đen. Dùng rượu này súc miệng ngày 3 lần, ngâm khoảng 10 – 15 phút thì nhổ đi.



Hoặc: Lấy 50gr vỏ cây sao đen, cho khoảng 3 chén nước rồi đun kỹ. Dùng nước này để súc miệng, ngâm chùng 10 – 15 phút rồi nhỏ ra. Ngày súc 2 – 3 lần.

153. Cây bưởi

Mẹo trị ăn không tiêu, đau bụng, ho

Dùng 4 – 12gr vỏ bưởi phơi khô (có thể dùng tươi) sắc với nước để uống.

Mẹo cầm máu vết thương

Dùng vỏ hạt bưởi đốt thành than, tán mịn đắp lên vết thương.

Mẹo trị đái tháo, thiếu vitamin C

Ăn bưởi thường xuyên.

154. Cây vú bò

Mẹo trị đau ngực, đau bụng, ứ huyết

Lấy toàn thân cây vú bò giã nhuyễn thêm rượu và ít muối, sao nóng lên rồi đắp vào chỗ đau.

Mẹo trị bụng trướng, không tiêu, mặt vàng, ăn kém

Lấy nhựa cây vú bò và bồ hóng bóp vò thành viên to bằng hạt nhãn. Mỗi ngày uống 1 viên với nước gừng.

155. Cây bùm bụp

Mẹo trị sa tử cung

Rễ bùm bụp 30gr, rễ kim anh 15gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần. Đồng thời hằng ngày dùng lá vông nem khoảng 50gr nấu nước để rửa phần tử cung sa. Ngày rửa 2 – 3 lần.

Mẹo trị băng huyết sau khi sinh

Vỏ khô cây bùm bụp 15gr, ngải cứu sao cho đen 10gr, lá huyết dụ sao cho đen 12gr, lá bọ mẩy 15gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

156. Cây chít chít

Mẹo trị mẩn ngứa ngoài da

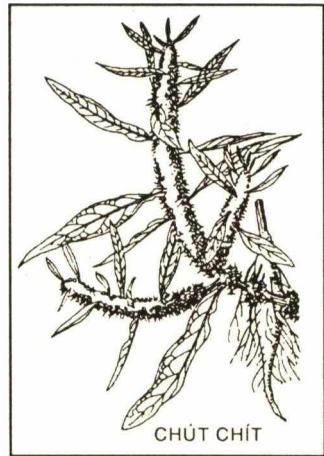
Rễ chít chít 30gr, phèn chua 10gr.

Nấu cả hai với nửa lít nước, để sôi cho kỹ. Dùng bông gòn hay vải nhúng vào nước này lau vào chỗ mẩn ngứa, dùng nước khi còn nóng. Ngày lau 2 – 3 lần.

Mẹo trị hắc lào

Rễ chít chít 50gr, cồn 70 (độ) 0.1 lít.

Giã nhuyễn rễ chít chít rồi ngâm vào cồn một tuần. Sau đó dùng cồn này bôi vào chỗ hắc lào. Ngày bôi 2 – 3 lần.



157. Cây gói hạc



Mẹo trị phong thấp sưng đau đầu gối

Lấy 40gr rễ đơn gói hạc sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần. Đồng thời dùng lá bưởi 20gr, ngải cứu 40gr, cúc tần 20gr.

Thái nhỏ trộn lẫn với nhau, sao cho nóng lên rồi chườm vào chỗ đau, ngày chườm 2 lần vào buổi sáng và buổi tối trước khi đi ngủ.

Mẹo trị mụn nhọt ở bắp đùi

Rễ đơn gói hạc 15gr, rễ cỏ xước 20gr, ngư tấ 10gr, tỳ giải 12gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 3 lần. Đồng thời dùng hạt gấc bỏ vỏ, lấy nhân già nhỏ, xào với giấm gói vào vải chườm vào chỗ đau, khi nguội buộc luôn vào chỗ đau.

158. Cây hoa hòe

Mẹo cầm máu, trị ho ra máu, máu cam, thổ huyết, băng huyết

Lấy 5 – 20gr hoa hòe sắc lấy nước để uống.

Mẹo trị di tinh hay mộng tinh

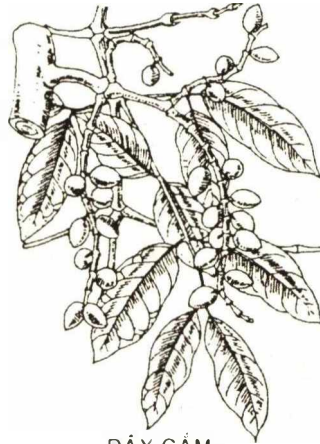
Hạt hòe 8gr, đậu đen một chén. Thêm một ít bạch chi và hồ tiêu, sao chung cho thơm, rồi đem ngâm rượu, khoảng mười ngày là dùng được. Uống lúc bụng đói, mỗi ngày một chung nhỏ, cho tới lúc khỏi bệnh.

159.Cây gắm

Mẹo trị vàng da, ăn kém, chóng mặt sau khi sinh

Hạt gắm 500gr, nghệ vàng tươi 100gr.

Lấy hạt gắm sao vàng, tán thành bột. Nghệ tươi đem luộc, lột vỏ rồi giã nát, trộn 2 vị lại với nhau, vo thành viên bằng hạt bắp. Ngày uống 3 lần, mỗi lần 15 viên.



DÂY GẮM

Hoặc: Rễ gắm 25gr, ích mẫu 20gr, hương phụ 10gr, ngải cứu 8gr, nhân trần 12gr, nghệ đen 15gr.

Sắc với nước để uống. Ngày uống 2 lần, trong 10 ngày liên tiếp.

160.Cây móc

Mẹo trị khí hư

Rễ móc 10gr, rễ cau 8gr, rễ tre 12gr, rễ cọ 6gr.

Sắc với nước uống. Ngày uống 2 lần.

Mẹo trị băng huyết

Bẹ cây móc khô 30gr, xơ mướp 25gr. Đốt cả hai thành than, tán thành bột. Ngày uống 3 lần, mỗi lần 20gr với một ít rượu.

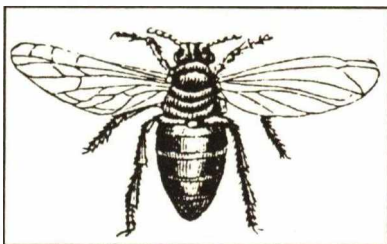
II. MẸO LẠ THUỐC HAY NGUỒN GỐC TỪ ĐỘNG VẬT

MẬT ONG

Mẹo trị loét dạ dày và tá tràng

Mật ong 10gr, cam thảo tươi 10gr, vỏ quýt 6gr.

Trước hết sắc cam thảo và vỏ quýt với nước cho hơi cô lại rồi lọc bỏ bã, thêm mật ong, rồi chia ra làm 2 – 3 lần uống trong ngày.



Mẹo trị cao huyết áp, táo bón

Mật ong 60gr, mè đen 50gr.

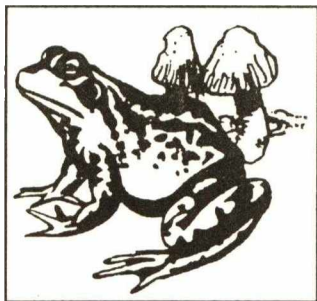
Nấu chín mè đen, giã nát rồi thêm mật ong và một ít nước, rồi chia ra làm 2 – 3 lần uống trong ngày.

CON CỐC

Mẹo trị suy dinh dưỡng

Bột thịt cóc 10 phần, bột chuối 10 phần, lòng đỏ trứng 2 phần.

Lòng đỏ trứng hấp chín sấy khô, tán thành bột. Tất cả trộn vào nhau và thành viên, mỗi viên 4gr. Ngày uống 2 lần, mỗi lần 2 viên. Uống liền 2 – 3 tháng.



Mẹo trị cam tích

Lấy 2 đùi cóc, phết dầu mè hay mỡ rồi nướng ăn.

Chú ý: Nhựa cóc và thịt cóc được dùng để làm thuốc. Nhưng nhựa cóc có độc, chỉ để cho giới chuyên môn điều chế. Ở đây chỉ kê ra cách làm thịt cóc như sau: bắt cóc chặt bỏ đầu ở phần dưới 2 cục u to, khía dọc xương sống lột bỏ da, móc ruột, gan, phổi, nhất là trứng cóc bỏ đi. Trong khi làm tránh làm vỡ tuyến nhựa tức mụn cóc để khỏi dính vào thịt, cẩn thận khi làm xong xả nước thật mạnh để rửa thật sạch thịt cóc. Sau đó rang cho khô giòn hay sấy cho khô giòn rồi tán thành bột để dành, tránh để chỗ ẩm ướt, để không bị hư. Có nơi bọc đất cho kín rồi đốt kỹ sau đó đập đất ra lấy phần than con cóc mà dùng.

CON GIUN

Mẹo trị xuất huyết nội, hôn mê lâu ngày, phù thận, bụng trướng, dai dầm

Giun đất khô (tương đương 50 con tươi) 50gr, đậu đen 100gr, đậu xanh 100gr, rau bợ ngọt 200gr.

Đậu và rau sao lên rồi giã nhỏ. Tất cả đem sắc với 1 lít nước cho cô lại còn nửa chén, cho bệnh nhân uống. Ngày uống 1 lần trong 3 ngày liên tiếp.

Chú ý: Bắt giun về cho vào nước tro rửa sạch nhớt. Mổ dọc theo thân giun dùng nước ấm rửa sạch đất cát trong bụng giun rồi đem phơi hay sấy khô. Trong dân gian thường dùng giun đất để trị sốt rét, ho hen, cao huyết áp, nhức đầu, lợi tiểu, đau nhức khớp xương.

CON BA BA

Mẹo trị đau lưng, ngứa, sỏi thận

Lấy mai ba ba sao vàng hay nướng chín, tán thành bột. Ngày uống 2 lần.

Chú ý: Phụ nữ có thai không dùng.

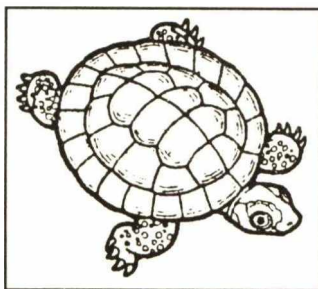
Phụ chú: Ba ba bắt đem về chặt đầu phơi khô. Sau đó đun sôi ba ba với nước cho kỹ khoảng 1, 2 giờ đem ra róc bỏ phần thịt, rồi đem phơi khô mai ba ba. Nếu lấy mai lúc ba ba còn sống thì tốt hơn, không cần phải nấu với nước sôi. Nếu muốn làm cao mai ba ba, người ta ngâm mai vào nước tro trong 1 đêm, đem ra đập nhỏ nấu với nước, lọc bỏ bã, tiếp tục nấu cho cô lại thành cao. Mai ba ba vị mặn, tính hàn, không độc dùng để trị lao

gây, nhức xương, sỏi bàng quang, sỏi thận. Chú ý: Phụ nữ có thai không dùng mai ba ba.

CON RÙA

Mẹo bổ thận, trị di tinh, bạch đới, chân tay lưng gối mỏi nhức, yếu xương

Lấy 12 – 14gr yếm rùa sắc với nước uống, có thể dùng dưới dạng bột, thuốc viên uống với nước.



CON TẦM

Mẹo trị phong thấp, ứ huyết, mắt đỏ

Lấy 6 – 12gr phân tầm sắc với nước uống, hoặc tán nhuyễn uống.

Mẹo trị tê liệt

Lấy 2 chén phân tầm cho vào 2 túi sao nóng đắp vào chỗ đau. Đồng thời nấu cháo nếp với cật dê mỗi ngày 1 quả cật. Dùng trong nhiều ngày.

CON TÊ TÊ

Mẹo làm tan nhọt, trị đau nhức xương và khớp xương

Lấy 6 – 12gr vẩy tê tê (vẩy con tróc) sắc với nước uống.

Mẹo trị tràng nhạc lở loét

Đốt vẩy tê tê (vẩy con tróc), tán nhuyễn rồi đắp vào.

CON NHÍM

Mẹo giải độc, trị nôn mửa, lỵ ra máu, di mộng tinh

Lấy 6 – 16gr dạ dày nhím sắc với nước để uống hay uống dưới dạng bột.

Mẹo trị thủy thủng, cổ trướng, vàng da

Lấy dạ dày nhím đốt gần thành than, tán nhuyễn hòa với ít rượu để uống.

CON TRẦN

Mẹo trị đau cột sống, nhức xương

Dùng 5 – 10gr cao trần hấp nóng với rượu để uống. Ngày uống 1 lần.

Mẹo trị hoa mắt, chóng vàng, mỏi lưng

Dùng máu trần pha với rượu để uống.

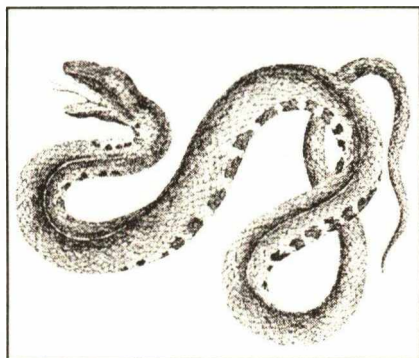
CON HÀU

Mẹo trị ra nhiều mồ hôi

Vỏ hàu 10gr, hoàng kỳ 4gr, ma hoàng căn 4gr, cám 10gr, nước $\frac{1}{2}$ lít.

Sắc cho cô lại còn 1 chén rượu, chia làm nhiều lần uống trong ngày.

Mẹo trị đau dạ dày, băng huyết



Lấy 3gr – 6gr vỏ hào tán nhuyễn sắc với nước để uống.

Lấy vỏ hào (vỏ hà) phơi khô tán nhỏ hoặc nung lên rồi tán nhỏ.

CON ỐC SÊN

Mẹo trị hen suyễn, đau bụng kinh niên, thấp khớp

Bắt ốc sên đem về đập bỏ vỏ, lấy phần thịt, mổ bỏ hết ruột, bỏ dạ dày, thực quản, mổ đầu sên, dùng muối và phèn chua rửa sạch hết nhớt. Nấu như nấu ốc để ăn

CON MỰC

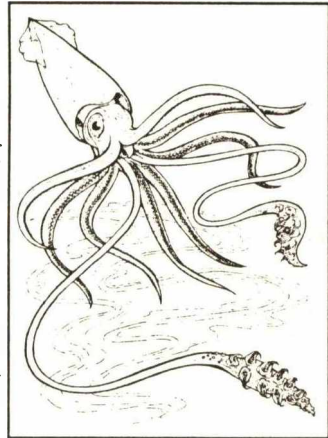
Mẹo trị tai có mủ

Mai mực 2gr, xạ hương 0,4gr.

Tán nhuyễn cả hai, lấy bông quấn vào tăm thấm vào bột đó rồi ngóáy vào tai.

Mẹo trị loét âm hộ

Đốt mai mực gán thành than tán nhuyễn, hòa với lòng đỏ trứng gà, bôi vào chỗ lở loét.



CON VE SÂU

Mẹo trị cảm mạo, viêm khí quản, mất tiếng

Xác ve sâu 3gr, quả ngư bàng 10gr, cam thảo 3gr, cát cánh 5gr, nước ½ lít.

Sắc cho cô lại còn khoảng 1 chén rưỡi, chia làm 3 lần uống trong ngày.

Mẹo trị kinh phong

Ngày uống 1 – 3gr xác ve sấu sắc với nước để uống hoặc dùng dưới dạng xác ve sấu tán nhuyễn uống với nước.

Thu lượm xác ve sấu từ trên cây rơi xuống, rửa sạch và đem phơi khô.

CON ĐÊ

Mẹo trị ho lao, gây yếu, giao hợp không bền

Lấy thịt dê tươi nấu với xuyên khung mà dùng. Nên nhớ thịt dê có tính rất nóng.

Mẹo trị choáng váng, nhức đầu, đau lưng, bổ huyết



Lấy tiết dê tươi cho ngay vào rượu 400ml (1 phần tiết dê, 3 phần rượu). Tiết dê còn có tính giải độc.

Mẹo trị mắt mờ

Lấy gan dê nấu ăn.

Mẹo trị thận yếu, hoạt tinh

Lấy tinh hoàn dê ngâm với rượu để uống.

Mẹo trị gây yếu, hay nôn mửa

Lấy dạ dày dê làm thức ăn.

Mèo trị đau nhức xương

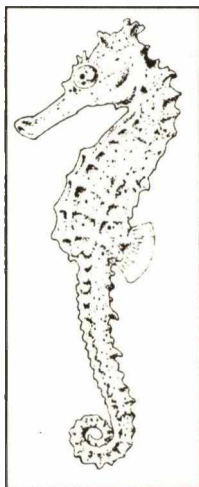
Lấy 100gr thịt dê và 100gr củ mài (khoai mài) nấu với một ít gạo thành cháo như ăn trong ngày.

CON CÁ NGỰA

Mèo trị chứng liệt dương, phòng sự không được lâu, phụ nữ không có con.

Cá ngựa một cặp (trông mái càng tốt), sấy khô tán thành bột. Ngâm với rượu, uống ngày ba lần, mỗi lần 1g.

Cá ngựa (hải mã) đem về bỏ ruột, xâu vào rôi đem phơi khô. Loại cá ngựa màu trắng và vàng là loại tốt nhất. Người ta còn có thể ngâm cá ngựa vào rượu có quế hồi một thời gian rồi đem ra phơi khô để tán thành bột uống. Theo đông y, cá ngựa tính ấm, vị ngọt, không độc, có tác dụng kích thích cường dương, giúp giao cấu được lâu, làm thông khí huyết. Thường dùng cho người già yếu, thần kinh mệt mỏi, suy nhược.



PHẦN II

NHỮNG CẤM KỶ KHI DÙNG CÁC LOẠI THỨC ĂN

1. NHỮNG CẤM KỶ KHI DÙNG CÁC LOẠI THỨC ĂN THỦY SẢN

LƯƠN:

Kỵ huyết chó, thịt heo.

Kỵ rau kinh giới, ăn chung sẽ khiến người ta thổ huyết.

Lươn màu xanh có độc, màu vàng không có độc. Lươn có độc ăn một lần khoảng 250gr có thể chết.

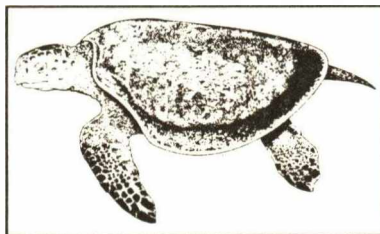
THỊT RỪA:

Kỵ rượu, trái cây, thịt heo, rau dền.

THỊT BA BA:

Kỵ thịt heo, thịt thỏ, thịt vịt, trứng vịt, trứng gà, rau dền.

Kỵ và nóng như bạc hà (loại dùng làm thuốc, không phải loại rau dùng để nấu canh chua ở Nam bộ).



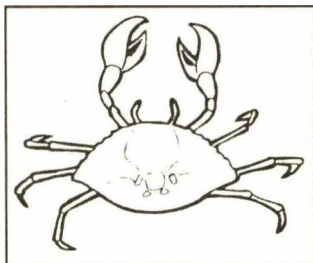
CÁ CHÉP:

Kỵ chu sa, thịt chó, rau quỳ (hương dương), gan heo.

CUA:

Kỵ ăn chung với các loại thực vật có chứa axit tanic.

Kỵ kinh giới, ăn chung sẽ khiến người ta bị rút gân.



THIT HẬU (sò biển)

Kỵ ăn chung với đường.

CÁ DIỄC:

Kỵ rau kinh giới, ăn chung sẽ bị thủy thũng (sưng phù).

Kỵ gan heo, thịt nai, thịt heo, đường cát, khoai mài (sơn dược), hậu phác, mạch đông, cam thảo.

CÁ TRẮM:

Kỵ dùng mỡ bò, mỡ dê chiên rán.

Không được ăn chung với kinh giới, bạch truật, thương truật.

CÁ TRÈ:

Kỵ ăn chung với gan bò.

Kỵ dùng mỡ bò, mỡ dê chiên rán.

Không được dùng chung với kinh giới.

CÁ NGẮN, CÁ CHIM, CÁ BẠC:

Cấm dùng mỡ bò, mỡ dê chiên rán.

Phàm các thứ đồ biển đều cấm dùng cam thảo.

Nghịch với kinh giới.

CÁ CHÌNH:

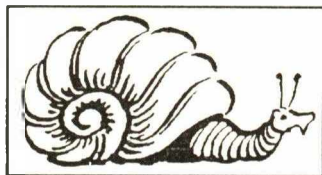
Không được ăn chung với bạch quả, cam thảo.

CÁ CHACH:

Kỵ thịt chó.

ỐC SÊN:

Kỵ bộ cặp.



ỐC RA:

Kỵ ăn chung với dưa bở, mộc nhĩ, tắc kè, đường phèn, achromycin, cyclomycin, panmycin, polycycline, tetracycline.

RONG BIỂN:

Kỵ ăn chung với cam thảo.

ỄNH ƯƠNG:

Nghiêm cấm dùng cùng lúc một lượng lớn vitamin C, nếu không, có thể sinh thành arsenious, có thể gây tử vong.

Kỵ ăn chung với thịt chó, thịt gà, thịt heo, đường.

2.NHỮNG CẨM KỸ KHI DÙNG PHỐI HỢP VỚI CÁC LOẠI GIA VỊ

HÀNH:

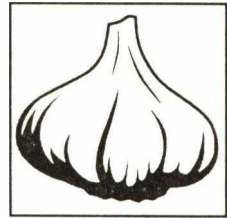
Kỵ dương mai, đường mật, ăn chung dễ bị khí trệ.

Kỵ táo, thường sơn, địa hoàng.

TỎI:

Thông thường không nên dùng chung với thuốc bổ.

Kỵ mật ong, địa hoàng, hà thủ ô, mẫu đơn bì.



TIÊU:

Kỵ phòng phong, phụ tử, khoản đông.

GIẤM:

Kỵ đan sâm, phục linh.

Kỵ bách hồ, ăn chung có thể gây tử vong.

MẬT:

Kỵ ăn chung với hành, tỏi, hẹ, rau diếp, nếu không dễ dẫn đến tiêu chảy.

Kỵ địa hoàng, hà thủ ô.

ĐƯỜNG:

Không được nấu chung với măng tre.

Kỵ ễnh ương, ốc rạ, thịt hào.

3. NHỮNG CẤM KỶ KHI DÙNG TRÀ RƯỢU

RƯỢU:

Cấm uống chung với nước ngọt, bia, cà phê, nếu không sẽ tổn hại nghiêm trọng bao tử, ruột, gan, thận.

TRÀ:

Khi người thiếu máu uống thuốc có chất sắt, kỵ uống trà. Uống trà giảm tác dụng của thuốc, còn có thể dẫn đến đau dạ dày, ruột, tiêu chảy hay các tác dụng phụ như táo bón, v.v...

Kỵ dùng trà khi đang dùng các dược phẩm bồi bổ như nhân sâm, v.v...

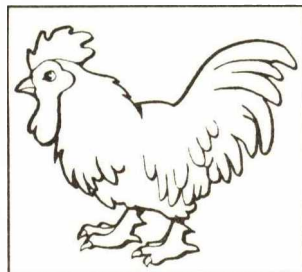
Trà để qua đêm không nên uống.

4. NHỮNG CẤM KỶ KHI ĂN CÁC LOẠI THỊT

THỊT GÀ:

Không được ăn đầu gà già, vì độc tố giữ lại trong tế bào não, dân gian Trung Quốc có câu “Đầu gà 10 năm có thạch tín”.

Kỵ ăn chung với nếp, mù tạc, hoa cúc, tỏi, cá chép, thịt chó, mặn, ba ba, tôm.



Mẹo Lạ Thuốc Hay

Không được ăn chung với thịt thỏ, ăn chung có thể gây tiêu chảy.

THỊT VỊT:

Nghịch với mộc nhĩ, hồ đào.

Không nên ăn chung với thịt ba ba.

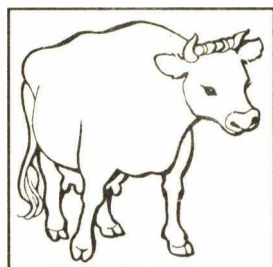
THỊT BÒ:

Kỵ nấu chung với cá.

Không được ăn chung với hạt dẻ, thử mễ, mật ong.

GAN BÒ:

Kỵ bào ngư.



THỊT HEO:

Kỵ ăn chung với chim cú, ăn chung sẽ bị đen mắt.

Kỵ ăn chung với thịt bò, thịt ngựa, gan dê, thịt bò câu, cá diếc, ếch ương, rùa, ba ba, ăn chung sẽ dẫn đến khí trệ.

Kỵ ăn chung với kiều mạch, ăn chung sẽ bị rụng lông tóc.

Kỵ ăn chung với củ ấu, đậu tương (đậu vàng), rau quyết, cát cánh, ô mai, bách hợp, ba đậu, đại hoàng, hoàng liên, thương truật.

ÓC TỬY HEO:

Nếu dùng chung với rượu, muối sẽ ảnh hưởng đến chức năng tính dục của đàn ông.

Vì óc tủy heo có hàm lượng cholesterol cao nhất trong thân heo, cho nên người bị bệnh cao huyết áp, tim mạch, viêm thận, máu nhiễm mỡ, xơ cứng động mạch đều không nên ăn.

GAN HEO:

Kỵ ăn với kiều mạch, đậu vàng, đậu hũ, ăn chung sẽ làm cho bệnh lâu lành.

Kỵ ăn chung với các loại cá, nếu không hại đến tinh thân, dễ nổi ung nhọt.

Kỵ ăn chung với thịt chim sẻ.

PHỔI HEO:

Kỵ ăn với cải bông (su lơ), ăn sẽ gây khí trệ.

MỠ HEO:

Kỵ ăn chung với quả mơ.

THIT DÊ:

Kỵ ăn với bí đỏ, đậu tương, mì lúa mạch, phô ma, cải mạn, mai can thái, đậu đỏ.

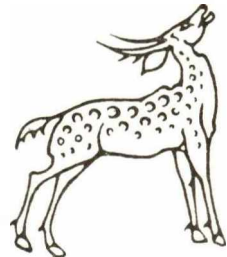
Kỵ đồng, đan sa.

TIM DÊ, GAN DÊ:

Kỵ ăn chung với tiêu tươi, trái mơ, đậu đỏ, măng đắng.

THIT NAI:

Kỵ ăn chung với chim trĩ (gà rừng), cá, tôm.



THỊT CHIM SẾ:

Mùa xuân mùa hạ không nên ăn, nên ăn chim sế vào ba tháng mùa đông.

Kỵ ăn chung với gan heo, mật, bạch truật, mộc nhĩ trắng.

THỊT CHÓ:

Kỵ ăn chung đậu xanh, hạnh nhân, củ ấu, cá chép, cá chạch, trà.

Nghịch với thương lục.

Ăn chung với tỏi sẽ tổn thương nguyên khí.

THỊT NGŨNG:

Kỵ ăn chung với thịt vịt, quả lê.

THỊT LỬA:

Kỵ kinh giới.

Kỵ ăn chung với thịt heo, nếu không dễ dẫn đến tiêu chảy.

THỊT NGŨA:

Kỵ ăn chung với gạo, gừng tươi, thương nhĩ.

THỊT THỎ:

Kỵ ăn chung với cải bắp, thịt gà, thịt rái cá, mù tạc, quất bì (vỏ quít).

Ốc thỏ có thể làm xảy thai, phụ nữ có thai không nên dùng.



THỊT CHIM CÚT:

Kỵ ăn chung với thịt heo, mộc nhĩ.

GÀ RỪNG:

Kỵ ăn chung với mộc nhĩ, hồ đào, kiều mạch.

VIT TRỜI:

Không được ăn chung với mộc nhĩ, hạch đào, kiều mạch.

THỊT GÀ GÔ:

Không được ăn chung với măng tre.

THỊT RÁI CÁ:

Không được ăn chung với thịt thỏ, quả hồng.

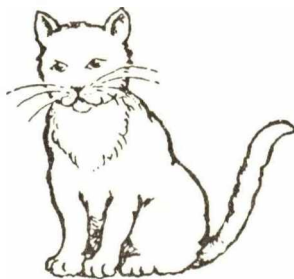
THỊT HOẵng:

Kỵ ăn chung với tôm, xà lách (rau diếp), trái mơ, mận.

THỊT MÈO:

Kỵ lê lô.

Thịt mèo làm tổn hại bào thai, phụ nữ có thai không nên ăn.

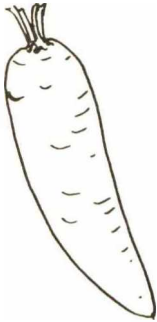


5. NHỮNG CẤM KỶ KHI ĂN CÁC LOẠI RAU

CỦ CẢI:

Cấm kỵ ăn chung với quýt, ăn chung sẽ sưng tuyến giáp trạng.

Kỵ hà thủ ô, địa hoàng, nhân sâm.



CÀ RỐT:

Không nên ăn chung với các loại rau quả như cà chua, củ cải, ớt, thạch lựu, rau diếp, đu đủ, v.v... Tốt nhất ăn một mình nó hay nấu với thịt. Vì cà rốt có tác dụng phân giải chất xúc tác làm lên men, làm cho các loại rau quả khác bị mất hết vitamin.

DƯA LEO:

Không nên nấu chung với loại rau quả có nhiều vitamin C như cà chua, ớt, v.v... Vì dưa leo có tác dụng phân giải chất xúc tác làm lên men, có thể huỷ hoại vitamin C có trong cà chua.

KHOAI LANG:

Không ăn chung với quả hồng, l hình thành khối cứng khó tan trôi trong bao tử, đau bụng, ói, nghiêr dẫn tới xuất huyết dạ dày, nguy hại

Không nên ăn với chuối.

HE:



Không được ăn với rau bina, 2 thứ ăn chung có tác dụng làm trơn ruột, dẫn đến tiêu chảy.

Không được ăn với mật ong, thịt trâu.

MĂNG:

Không nên ăn với đậu hũ, ăn chung dễ bị kết sỏi.

Không được ăn chung với thịt gà gô, ăn chung dễ bị bụng trướng.

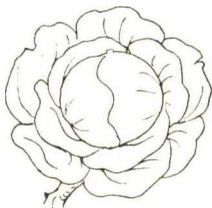
Không được ăn chung với đường.

CỦ NIỀNG:

Không nên ăn với đậu hũ, ăn chung dễ bị kết sỏi.

CÁI BẮP:

Kỵ thịt thỏ.



RAU BINA:

Kỵ họ.

RAU NHÚT:

Kỵ ăn chung với giấm.

RAU THƠM (rau mùi):

Không được ăn chung với các loại thuốc bổ.

Kỵ bạch truật, mẫu đơn bì.

QUẢ CÀ:

Kỵ ăn chung với cá quả, cua.

Cà chín quá không nên ăn, dễ trúng độc.

BÍ ĐỎ:

Không ăn chung với thịt dê, nếu không dễ bị bệnh vàng da (hoàng đân) và hai chân mềm yếu (cước khí).



RAU CÂN:

Kỵ ăn chung với giấm, nếu không có hại cho răng.

CẢI BE:

Kỵ ăn với cá giếc, nếu không dễ dẫn tới thủy thũng.

RAU QUYẾT:

Kỵ đậu vàng, đậu phộng, đậu non, v.v...

DỪA GANG:

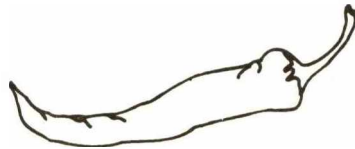
Kỵ ăn chung với sữa bò, sữa chua, các loại cá, nếu không dễ sinh bệnh.

KHOAI MÀI (sơn dương):

Kỵ cá giếc, cam toại.

ỚT:

Kỵ ăn chung với gan dê.



ĐẬU HŨ (đậu nành):

Không được ăn chung với sữa bò.

Không được nấu chung với rau bina.

Kỵ dùng sữa đậu nành pha với trứng gà.

Kỵ dùng chung với chất achromycin, cyclomycin, tetracycline, v.v...

Kỵ ăn chung với củ niễng, măng tre.

MỘC NHĨ:

Kỵ ăn chung với gà rừng, ốc rạ, vịt trời, chim cú.

Kỵ dùng chung với chất achromycin, cyclomycin, tetracycline, v.v...

RAU DỀN:

Không nên ăn chung với rau bina, quyết phần.

RAU ĐẮNG:

Không được ăn chung với mật ong.

DÂU PHÔNG:

Kỵ rau quyết.

RAU SAM:

Kỵ ba ba.

DƯA BỎ:

Kỵ ăn chung với cua, ốc rạ, bánh chiên dầu.

6. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI TRÁI CÂY

BẠCH QUẢ:

Nghiêm cấm ăn nhiều, trẻ con ăn khoảng 10 quả sẽ dẫn đến tử vong, trẻ khoảng 3 - 5 tuổi ăn 30 - 40 quả sẽ dẫn đến tử vong.

Kỵ ăn chung với cá.

TÁO:

Kỵ ăn chung với hải sản, nếu không sẽ đau eo bụng.

Kỵ ăn chung với hành, nếu không dẫn đến ngũ tạng không hợp nhau, đầu căng thẳng.

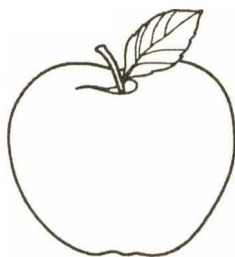
QUẢ HỒNG:

Kỵ ăn chung với cua, thịt rái cá, ăn chung sẽ đau bụng, tiêu chảy.

Kỵ ăn chung với khoai lang đỏ, trứng gà.

BÔM:

Không nên ăn chung với hải sản (hải sản không nên ăn chung với trái cây có nhiều axit, nếu không sẽ dễ bị đau bụng, tức ngực, ói...)



LÊ:

Kỵ thịt ngỗng.

QUÍT:

Kỵ ăn chung với củ cải, sữa bò.

CAM:

Kỵ ăn chung với cua.

SƠN SA, THẠCH LƯU, ĐU ĐỦ, NHÔ:

Không nên ăn chung với các loại hải sản, cá.

Người đang dùng nhân sâm kỵ ăn.

Kỵ dụng cụ bằng sắt.

Kỵ dùng chung với chất achromycin, cyclomycin, tetracycline, v.v...

ĐÀO:

Kỵ ăn chung với thịt cua, thịt rùa.

CHUỐI:

Kỵ khoai lang trắng.

ĐƯƠNG MAI:

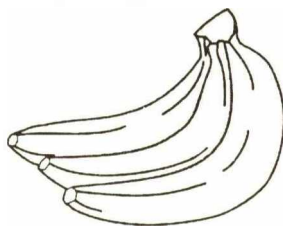
Kỵ hành sống.

MƠ:

Không nên ăn với kê, nếu không sẽ bị nôn mửa, tiêu chảy.

XOÀI:

Không được ăn chung với các thứ cay như tỏi, v.v...

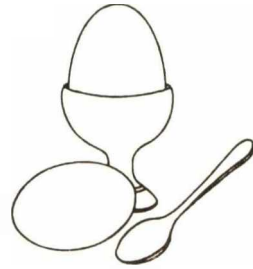


7. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI TRỨNG SỮA

TRỨNG GÀ:

Kỵ ăn chung với quả hồng, ăn chung có thể dẫn tới đau bụng, tiêu chảy, dễ bị kết sỏi.

Nhân gian có thói quen ăn “trứng lông”, thật ra trong nó có nhiều vi khuẩn, dễ trúng độc.



TRỨNG VIT:

Kỵ mật, dâu, thịt ba ba.

SỮA BÒ:

Không nên cho canxi vào trong sữa bò.

Không nên dùng sữa bò pha với trứng gà.

Không nên ăn chung với socola, chất achromycin, cyclomycin, tetracycline, v.v...

8. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI NGŨ CỐC

GAO:

Không nên ăn với thịt ngựa, thương nhĩ, ăn chung sẽ đau tim.

KÉ:

Không được ăn chung với mơ, ăn chung sẽ gây nôn mửa, tiêu chảy.

Người khí trệ kỵ dùng.

ĐÂU VÀNG:

Kỵ huyết heo, rau quyết.

Lúc đang dùng chất achromycin, cyclomycin, tetracycline, v.v... kỵ dùng.

ĐÂU XANH:

Kỵ thịt chó, phỉ tử.

ĐÂU ĐEN:

Kỵ chất achromycin, cyclomycin, tetracycline, v.v...

Kỵ hậu bố, thầu dầu.

ĐÂU ĐỎ:

Kỵ nấu chung với gạo, ăn dễ bị lở miệng.

Kỵ thịt dê.

Người bị rắn cắn, kỵ ăn một trăm ngày.

Người đi tiểu nhiều kỵ dùng.

PHẦN I MÈO LẠ THUỐC HAY

I. MÈO LẠ THUỐC HAY NGUỒN GỐC TỪ THỰC VẬT

1.cây xộp	6
2.Cây cam thảo nam (Cam thảo đất)	7
3.cây nhọ nổi (Cây cỏ mực)	8
4.Cây vải	8
5.Cây ích mẫu	9
6.Cây diếp cá	10
7.Cây rau ngót (Bồ ngót)	13
8.Cây khế	14
9.Cây mù u	15
10.Cây trường sinh	17
11.cây rau bợ	17
12.Cây trầu không	18
13.Cây lục bình	18
14.Dây sống rắn	19
15.Cây cà chua	19
16.Cây lựu (Thạch lựu)	19
17.Cây rau sam	20
18.Cây bàng	22
19.cây mã đề	23
20.Cây ngô (Cây bắp)	23
21.Cây cỏ tranh	24
22.cây dành dành	24
23.Cây nghệ	25
24.Cây dưa chuột	26
25.Cây cà dái dê	27
26.Cây còi	27
27.Cây đa	28
28.Cây xương sáo	28
29.Cây thốt nốt	28
30.Cây rau om (Rau ngổ)	29
31.Cây rau đắng	29

Lương Y ĐINH CÔNG BẮY & ANH VŨ (Biên Soạn)

32. Cây rau muống	30
33. Cây trắc bách diệp	31
34. Cây mào gà	32
35. Cây nhàu	32
36. Cây gừng	33
37. Cây cần tây	34
38. Cây hoắc hương	35
39. Cây quýt	35
40. Cây riềng	36
41. Cây đậu ván trắng	37
42. Cây rau đay	38
43. Cây rau mùi (Ngò ta)	39
44. Cây thì là	40
45. Cây ổi	40
46. Lá muống trâu	41
47. Cây hoa đại	41
48. Cây hồng bì	42
49. Cây móng tơi	43
50. Cây lá lốt	44
51. Cây vòi voi	44
52. Cây xoài	44
53. Cây cứt lợn	45
54. Cây cà rốt	46
55. Cây rau răm	47
56. Cây bạc hà	47
57. Cây hành	48
58. Cây kinh giới	51
59. Cây rau má	53
60. Cây tia tô	55
61. Cây tre	56
62. Cây hương nhu	57
63. Cây rau mùi tàu (Ngò gai)	58
64. Cây cúc tần	59
65. Cây so đũa	59
66. Húng chanh (Rau tần)	60
67. Cây rau cải canh	61
68. Cây rau hẹ	62
69. Cây muống đắng (Khổ qua)	64
70. Cây bồ kết	65

Mẹo Là Thuốc Hay

71. cây chanh	66
72. Cây vong nem	66
73. Cây sen (Liên)	67
74. Cây đậu đen	68
75. Cây sò huyết (Cây lẻ ban)	71
76. Cây cải soong	71
77. Cây mè (Vừng)	72
78. Cây cơm nếp	75
79. cây ô môi	75
80. Cây sấu riêng	76
81. Dưa hấu	76
82. Cây đậu xanh	76
83. Cải củ (Củ cải trắng)	78
84. Cây bo bo (Ý dĩ)	79
85. Cây xương sông	80
86. Cây rau dứa nước	81
87. Cây rau kỷ	82
88. Cây rau riú	84
89. Rau trai trắng và rau trai đỏ	84
90. Cây chua me đất	85
91. Cây đào	86
92. Cây sây	86
93. Cây ké đầu ngựa	87
94. Cây rau rút	87
95. Cây liểu	88
96. Cây cỏ xước	89
97. Cây máu chó	90
98. Cây kim ngân	91
99. Cây bồ công anh	92
100. Cây sa nhân	92
101. Cây bướm bạc	93
102. Cây bắc đèn	94
103. Cây chỉ thiên	95
104. Cây mần trầu	95
105. Cây dầu tằm	96
106. Cây cối xay	97
107. Cây mắc cở (Cây xấu hổ)	97
108. Cây núc nác	98
109. Cây thuốc giầu	98

110.Cây si	99
111.Cây măng tang	99
112.Cây đại bi	100
113.Cây bông trang đỏ	100
114.Cây mướp hồ	101
115.Cây thanh hao	101
116.Cây bí đỏ	102
117.Củ ấu	102
118.Cây ba chạc	103
119.Cây cải cúc (Tần ô)	103
120.Cây noc sồi (Cây ban)	104
121.Cây rau câu	104
122.Cây bách bộ	105
123.Cây mỏ quạ	106
124.Cây đậu chiểu	106
125.Cây sài đất (Hùng trám)	107
126.Cây kỳ ninh	108
127.Cây thồm lồm gai	108
128.Cây bọ mẩy	109
129.Cây cỏ tháp bút	110
131.Cây cỏ roi ngựa	111
132.Cây nghệ đen	112
133.Cây rẻ quạt	112
134.Cây nhội	113
135.Cây tô mộc	114
136.Cây hoa cúc	114
137.Cây huyết dụ	115
138.Cây rau bợ	115
139.Cây rau cần ta	116
140.Cây bầu đất	117
141.Cây rau ngoai (Rong biển)	118
142.Cây lô hội (Long tu)	119
143.Cây gai	119
144.Cây gạo	120
145.Cây vong cách (Lá cách)	120
146.Cây cỏ may	121
147.cây đu đủ	121
148.Cây sim	122
149.Cây me	122

Mẹo Lạ Thuộc Hay

150. Cây chùm ruột.....	123
151. Cây lá dong.....	123
152. Cây sao đen.....	123
153. Cây bưởi.....	124
154. Cây vú bò.....	124
155. Cây bùm bụp.....	124
156. Cây chứt chít.....	125
157. Cây gỏi hạc.....	126
158. Cây hoa hòe.....	126
159. Cây gắm.....	127
160. Cây móc.....	127

II. MẸO LẠ THUỘC HAY NGUỒN GỐC TỪ ĐỘNG VẬT

Mật ong.....	128
Con cóc.....	129
Con giun.....	130
Con ba ba.....	130
Con rùa.....	131
Con tắc.....	131
Con tê tê.....	131
Con nhím.....	132
Con trăn.....	132
Con hàu.....	132
Con ốc sên.....	133
Con mực.....	133
Con ve sầu.....	133
Con dế.....	134
Con cá ngựa.....	135

PHẦN II

NHỮNG CẨM KỸ KHI DÙNG CÁC LOẠI THỨC ĂN

1. NHỮNG CẨM KỸ KHI DÙNG CÁC LOẠI THỨC ĂN THỦY SẢN

Lươn:.....	136
Thịt rùa:.....	136
Thịt ba ba:.....	136
Cá chép:.....	137

Cua:.....	137
Thịt hàu (sò biển)	137
Cá diếc:.....	137
Cá trắm:.....	137
Cá trê:.....	137
Cá ngán, cá chim, cá bạc:.....	137
Cá chình:.....	138
Cá chạch:.....	138
Ốc sên:.....	138
Ốc rạ:.....	138
Rong biển:.....	138
Ễnh ương:.....	138

2. NHỮNG CẤM KỶ KHI DÙNG PHỐI HỢP VỚI CÁC LOẠI GIA VỊ

Hành:.....	139
Tỏi:.....	139
Tiêu:.....	139
Giấm:.....	139
Mật:.....	139
Đường:.....	139

3. NHỮNG CẤM KỶ KHI DÙNG TRÀ RƯỢU

Rượu:.....	140
Trà:.....	140

4. NHỮNG CẤM KỶ KHI ĂN CÁC LOẠI THỊT

Thịt gà:.....	140
Thịt vịt:.....	141
Thịt bò:.....	141
Gan bò:.....	141
Thịt heo:.....	141
Ốc tủy heo:.....	141
Gan heo:.....	142
Phổi heo:.....	142
Mỡ heo:.....	142
Thịt dê:.....	142
Tim dê, gan dê:.....	142
Thịt nai:.....	142

Mẹo La Thuốc Hay

Thịt chim sẻ:.....	143
Thịt chó:	143
Thịt ngỗng:	143
Thịt lừa:	143
Thịt ngựa:	143
Thịt thỏ:	143
Thịt chim cút:.....	144
Gà rừng:	144
Vịt trời:	144
Thịt gà gô:.....	144
Thịt rái cá:.....	144
Thịt hoẵng:	144
Thịt mèo:	144

5. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI RAU

Củ cải:.....	145
Cà rốt:	145
Dưa leo:	145
Khoai lang:	145
Hẹ:	145
Măng:	146
Củ niễng:.....	146
Cải bắp:.....	146
Rau bina:.....	146
Rau nhút:.....	146
Rau thơm (rau mùi):	146
Quả cà:	146
Bí đỏ:	147
Rau cần:	147
Cải bẹ:.....	147
Rau quyết:.....	147
Dứa gang:	147
Khoai mài (sơn dược):	147
Ớt:	147
Đậu hũ (đậu nành):	147
Củ lạc nhĩ:	148
Rau dền:	148
Rau đắng:.....	148
Đậu phộng:	148

Rau sam:	148
Dưa bở:	148

6. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI TRÁI CÂY

Bạch quả:	149
Táo:	149
Quả hồng:	149
Bôm:	149
Lê:	149
Quít:	149
Cam:	150
Sơn sa, thạch lựu, đu đủ, nho:	150
Đào:	150
Chuối:	150
Dương mai:	150
MỔ:	150
XOÀI:	150
7. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI TRỨNG SỮA	151
TRỨNG GÀ:	151
TRỨNG VỊT:	151
SỮA BÒ:	151
8. NHỮNG CẤM KỴ KHI ĂN CÁC LOẠI NGŨ CỐC	151
GAO:	151
KÈ:	151
ĐẬU VÀNG:	152
ĐẬU XANH:	152
ĐẬU ĐEN:	152
ĐẬU ĐỎ:	152

MEOLA

Thuốc hay

Chữa bệnh bằng cây thuốc nam
Những cấm kỵ khi dùng thức ăn

